

All You Need Is Kill

Contents

All You Need Is Kill	1
1. Chương 0-1: Lời Tác Giả	1
2. Chương 1-1: Binh Nhất Kiriya (1)	2
3. Chương 1-2: Binh Nhất Kiriya (2)	9
4. Chương 1-3: Binh Nhất Kiriya (3)	13
5. Chương 1-4: Binh Nhất Kiriya (4)	18
6. Chương 1-5: Binh Nhất Kiriya (5)	20
7. Chương 1-6: Binh Nhất Kiriya (6)	25
8. Chương 1-7: Binh Nhất Kiriya (7)	29
9. Chương 2-1: Trung Sĩ Ferrell (1)	31
10. Chương 2-2: Trung Sĩ Ferrell (2)	35
11. Chương 2-3: Trung Sĩ Ferrell (3)	41

All You Need Is Kill



Giới thiệu

All You Need Is Kill (Chỉ việc giết là được) là một bộ Light Novel thuộc thể loại khoa học viễn tưởng.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/all-you-need-is-kill>

1. Chương 0-1: Lời Tác Giả

Dịch giả: Maththunder

Tôi thích trò chơi điện tử. Tôi đã chơi chúng kể từ khi tôi còn là thằng nhóc thò lò mũi xanh. Tôi chơi chúng dọc theo quá trình trưởng thành của bản thân. Nhưng kể cả sau khi đã thắng hàng tá game ở mức độ khó nhất, tôi không bao giờ xúc động đến mức nhảy lên ăn mừng. Tôi không bao giờ cười, khóc hay nhảy cẫng

lên và dơ tay hình chữ V. Cơn phản kích của tôi trôi lênh bênh như đá lạnh rơi xuống hồ, xoay tròn đầu đó sâu bên trong tôi.

Có lẽ đó chỉ là phản ứng mà tôi nhìn từ bên ngoài. Tôi đứng ở trên cao nhìn xuống và nói, “Sau bao nhiêu thời gian bỏ ra cho trò đó, tất nhiên mình phải thắng rồi.” Tôi nhìn thấy bản thân mình với nụ cười đều đặn trên mặt — một nụ cười kỳ cựu chỉ dành cho những người được họ coi trọng.

Kết cục không bao giờ thay đổi. Cụ già làng chả thể nói gì hay ho hơn những lời cũ rích mà ông ấy suốt ngày dùng. “Làm tốt lắm, XXXX. Ta chưa từng nghi ngờ về dòng máu anh hùng chảy trong huyết quản của con.” Chà trò đùa hay đấy, ông già. Chẳng có một giọt máu anh hùng nào trong người tôi đâu, nên cứ khen tôi đi. Tôi chỉ là một gã bình thường, và tự hào về điều đó. Tôi ở đây bởi vì tôi bỏ thời gian cho nó. Bằng chứng rõ ràng nhất là vết phỏng rộp trên tay. Chả liên quan gì tới sự ngẫu nhiên, vận may hay sự kích hoạt năng lượng Wonder Twin của tôi. Tôi khởi động lại trò chơi cả trăm lần cho tới khi chiêu thức đặc biệt của tôi cuối cùng cũng trở nên hoàn hảo. Chiến thắng là điều tất nhiên thôi. Nên làm ơn, đừng nói mấy thứ nhảm nhí về anh hùng nữa.

Chuyện ấy bỗng dưng nảy ra trong đầu tôi khi tôi đang viết. Nếu không nhờ sự giúp đỡ của rất nhiều người, cuốn tiểu thuyết này sẽ không bao giờ được ra lò. Đây là một câu chuyện đen tối, với những nhân vật chết liên tục, nhưng tôi vẫn vui vì chuyện đó.

Tôi muốn cảm ơn Yoshitoshi Abe vì đã miêu tả thật hoàn mỹ thế giới của cuốn tiểu thuyết trong những bức tranh minh họa của mình; tổng biên tập của tôi, Miyuki Matsumoto, người đã mang đến sự giúp đỡ tuyệt vời hơn mức cần thiết cho quyển sách; Sau đó là Takeshi Yamazaki của Glow vì bản thiết kế ấn tượng; Jun Masuda và những người bạn tuyệt vời của mình vì đã hỗ trợ kiểm tra tất cả những thứ về quân sự; và cuối cùng là Chōhei Kambayashi vì những lời góp ý sáng suốt. Ô, Tí thì quên mất. Cảm ơn tất cả những cô bé và cậu bé ngoan ngoãn kia đã gửi cho tôi mấy băng đạn đen thui nha.

2. Chương 1-1: Binh Nhất Kiriya (1)

Dịch giả: Maththunder

Khi những viên đạn bắt đầu bay, chuyện nổi sợ ập tới chỉ còn là vấn đề thời gian.

Mây đây rồi, những tử thần thép rít gào trong không trung.

Những viên đạn pháo từ đằng xa nổ vang những âm thanh trầm thấp và nghẹn ngào, thứ thanh âm rỗng tuếch khiến bạn cảm nhận nhiều hơn là nghe. Những viên ở gần thì nổ những tiếng cao và trong. Chúng gào thét bằng âm thanh khiến bạn run cầm cập, và bạn biết chúng là những viên nhắm vào bạn. Chúng xé sâu xuống đất, phủ xuống một màn bụi mù và treo nguyên ở đó, chờ đợi loạt đạn tiếp theo xé tung ra.

Hàng ngàn viên đạn thiêu cháy cả khoảng trời— những mảnh kim loại chẳng to hơn ngón tay bạn—và chỉ cần một viên là đủ giết chết bạn. Chỉ cần một viên là đủ biến chiến hữu tốt nhất của bạn trở thành miếng thịt luộc.

Tử thần tới rất nhanh, chỉ trong một nhịp tim thôi, và hắn ta chẳng kén cá chọn canh đâu.

Những người lính mà hắn ta đến đón trước— tức là lúc họ còn chưa kịp nhận ra cái gì bắn trúng họ—chính là những người may mắn. Hầu hết những người lính đều chết từ từ trong đau đớn, xương cốt họ vỡ vụn, nội tạng dập nát, máu chảy ròng ròng trên mặt đất. Họ nằm giữa bùn lầy, đơn độc chờ đón Tử thần tới sau lưng và vắt kiệt chút hơi tàn cuối cùng của họ với bàn tay băng giá của hắn.

Nếu thiên đường có tồn tại, vậy nó hẳn phải là một nơi rất lạnh. Một nơi rất tối. Rất đìu hiu.

Tôi đang sợ hãi.

Tôi túm lấy cò súng với những ngón tay tê cứng; hai bàn tay tôi run rẩy khi xối cả một trận mưa những viên thép nóng chảy xuống đầu quân thù. Khẩu súng giật nảy theo từng nhịp khai hỏa. Vunk. Vunk. Vunk. Chuỗi âm thanh còn đều đặn hơn cả nhịp tim. Linh hồn của người lính không nằm trong thân thể của anh ta. Nó nằm trong vũ khí. Nòng súng nóng lên cho tới khi cháy sáng, cái nóng biến nỗi sợ thành cơn giận dữ.

Fuck mấy gã thượng cấp cùng cái lý do chết tiệt bào chữa cho đội không quân!

Fuck cái đội trọng giáp và cái mớ kế hoạch không đáng một xu khi cái đồng cốt nát kia bắt đầu bay!

Fuck bọn pháo binh chết dẫm dẫm chùn bước bên sườn bên trái!

Fuck cái thằng chết tiệt vừa đi tự sát!

Và hơn tất cả, fuck bất cứ cái gì nhắm vào tao! Sử dụng cơn tức giận như một nắm đấm thép và đấm vỡ mặt chúng nó ra.

Nếu nó động đây, chết tiệt!

Tôi phải giết sạch chúng. Ngăn chúng không động đây.

Tiếng thét rít lên qua hàm răng siết chặt.

Khẩu súng trường của tôi bắn 450 viên 20mm một phút, nên một băng đạn vèo phát là hết. Nhưng chẳng có lý do gì phải chần chừ cả. Một khi bạn đã chết thì có bao nhiêu đạn cũng vậy. Đến lúc nạp một băng đạn mới rồi.

“Nạp đạn!”

Người lính tôi vừa mới thét lên ra lệnh đã chết. Mệnh lệnh của tôi chết cứng giữa không trung, một làn sóng âm vô nghĩa. Tôi lại siết lấy cò súng.

Gã đồng đội Yonabaru của tôi ăn một phát ngay khi chúng vừa bắn trả vòng đầu—một trong những mũi lao kia. Nó cắm thẳng vào người hắn ta, xé toang bộ trọng giáp. Đầu giáo nhô ra nhuộm đầy những máu, dầu và những chất lỏng không xác định. Bộ giáp cơ giới lão đạo theo vũ điệu của tử vong trong tầm mười giây rồi cuối cùng ngừng hẳn.

Không cần phải gọi đội quân y. Hắn ta có nguyên một cái lỗ ngay dưới ngực, cách chỉ khoảng hai centimet, và đâm gọn gàng xuyên qua lưng hắn ta. Lực ma sát thiêu cháy mép vết thương, để lại những đốm lửa ố vàng nhảy nhót ở miệng. Tất cả xảy ra chỉ ngay sau phút đầu tiên phát lệnh tấn công.

Hắn ta là kiểu người thích ganh đua kể cả ở những hạng mục nhảm nhí nhất, hoặc là nói toạc ra thủ phạm trong bộ truyện trinh thám trước cả khi bạn kịp đọc xong chương đầu. Nhưng hắn ta không đáng phải chết.

Tiểu đội của tôi — 146 gã đàn ông từ Đại đội #17, Tiểu đoàn #3, Trung đoàn #12, Sư đoàn bộ binh vũ trang #301 — được gửi tới để tăng viện cho cực bắc Đảo Kotoiushi. Họ ném chúng tôi xuống bằng máy bay lên thẳng để tấn công cánh trái quân thù từ hậu phương. Nhiệm vụ của chúng tôi là triệt hạ những kẻ đào thoát khi quân chủ lực tại tiền tuyến hẳn là bắt đầu đẩy chúng lui về.

Quá xá là “hắn là” rồi.

Yonabaru thậm chí chết còn trước khi cả cuộc chiến bắt đầu.

Không biết hắn ta phải chịu đựng thế nào.

Ngay lúc tôi nhận ra chuyện gì đang diễn ra, tiểu đội của tôi đã ở ngay giữa chiến trường. Chúng tôi phải chống đỡ hỏa lực của cả quân thù và quân ta. Tất cả những gì tôi nghe được là những tiếng thét, tiếng nức nở và “Đệt!” Đệt! Đệt! Đệt! Đệt! Những câu chửi thề phun ra ào ạt như đạn bay. Đội trưởng đã chết. Trung tá đã chết. Tiếng vù vù từ máy bay cứu viện tắt lịm tự khi nào. Đường dây liên lạc đã bị cắt. Đại đội bị xé toang ra.

Lý do duy nhất khiến tôi vẫn còn sống là vì tôi đang mang lớp bảo vệ Yonabaru mua.

Trong khi những người khác đạp đất chiến đấu, tôi lại trốn trong bộ giáp cơ giới, run rẩy như cây sậy. Những bộ giáp cơ giới này là loại giáp bọc hợp kim của Nhật Bản khiến cả thế giới ghen tị và ngưỡng mộ. Chúng bao kín từ đầu tới chân bạn. Tôi nhận thấy nếu bộ giáp bị đâm xuyên qua tầng thứ nhất thì nó sẽ không bao giờ xuyên tiếp được lớp thứ hai. Vậy nên nếu tôi đứng khuất tầm nhìn đủ lâu, kẻ địch hẳn đã rời đi khi tôi đi ra. Chuẩn chứ?

Tôi sợ đến sồn cả ra quần.

Như bất kỳ tay lính mới nào vừa mới chui ra khỏi trại huấn luyện, tôi có thể sử dụng súng hay khoan phản lực, nhưng tôi vẫn không biết sử dụng chúng thế nào cho hiệu quả. Ai mà chả biết kéo cò. Pằng! Nhưng làm thế quái nào để biết lúc nào nên bắn, bắn vào chỗ nào khi bị bao vây? Lần đầu tiên trong đời tôi nhận ra tôi chả biết đến điều cơ bản nhất trong chiến tranh.

Lại một mũi giáo nữa xẹt qua đầu tôi.

Tôi nếm được mùi máu tươi trong miệng. Cái mùi rỉ sét. Bằng chứng cho tôi biết tôi vẫn còn sống.

Lòng bàn tay nhũn nhại, nhầy nhụa trong đôi găng tay. Từng hồi rung động bên trong chiến giáp báo cho tôi biết năng lượng chẳng còn là bao. Tôi ngửi thấy mùi dầu máy. Bộ lọc khí nằm trên cái chân cuối cùng của nó, và cái mùi hôi thối của chiến trường đang chen chúc xộc vào bên trong áo giáp, cái mùi xác chết quân thù tựa tựa cái mùi của những chiếc lá bị vò nát.

Tôi vẫn chưa có cảm giác gì từ phần thân dưới. Đáng lẽ chỗ tôi bị bắn phải đau lắm, nhưng hóa ra lại không. Tôi không chắc đây là tốt hay xấu. Đau đớn cho bạn biết bạn còn sống hay đã chết. Ít nhất tôi cũng không phải lo lắng chuyện buồn tiểu trong giáp.

Xuyên qua màn khói lựu đạn. Chỉ còn lại ba mươi sáu viên kẹo đồng 20mm. Băng đạn chỉ còn trụ được năm giây. Khẩu súng phóng lựu — cái họ chỉ vứt cho bọn tôi mỗi ba quả tên lửa — đã rơi đi đâu không biết trước cả khi tôi kịp bắn cái gì. Cái camera gắn trên đầu hoàn toàn lãng phí, phần giáp bên tay trái đã tan tát thành từng mảnh, và kể cả khi mở hết công suất thì bộ Chiến giáp chỉ hoạt động được 40 phần trăm hiệu suất. Kì diệu là mũi khoan phản lực trên vai trái của tôi vẫn nguyên vẹn không một vết trầy.

Khoan phản lực là một vũ khí cận chiến dùng hỏa lực nén để bắn ra những cây gai hợp kim vonfram cacbua — chỉ dùng để chống lại những kẻ địch ở cự ly trong tầm với. Vỏ đạn chứa thuốc súng của nó to như nắm tay. Với cú va chạm chính diện với góc tới chín mươi độ, thứ duy nhất trụ được trước nó là giáp xe tăng. Đầu tiên khi người ta bảo tôi băng đạn nó chỉ bắn được hai mươi loạt, tôi không nghĩ rằng ai mà sống dai tới mức dùng hết từng đó chứ. Tôi nhầm to.

Tôi chỉ còn lại bốn viên.

Tôi đã bắn mười sáu lần, và trượt mất mười lăm — không, chắc là mười sáu.

Màn hình phủ trong bộ giáp đã bị nhiễu. Tôi chẳng thấy được cái vẹo gì chỗ màn hình bị bể. Rất có thể ngoài kia đang có một kẻ địch đứng ngay trước mặt tôi mà tôi chẳng biết gì.

Họ nói một tay kỳ cựu đã quen thuộc với Chiến giáp có thể bao quát chung quanh mà chẳng cần tới camera. Trên chiến trường, xúc giác quan trọng hơn thị giác. Bạn phải cảm nhận thấy những cơn chấn động xuyên qua từng lớp kim loại và sứ, thẩm thấu vào bên trong cơ thể. Đọc được từng cái kéo cò. Cảm nhận nền đất qua những đế giày. Nắm bắt số lượng qua một mớ máy đo chi chít như kính vạn hoa và đọc được trạng thái trên chiến trường trong tích tắc. Nhưng tôi chả làm được cái gì trong đó cả. Một tên lính quen mới ra trận lần đầu thì biết cái vẹo gì.

Thở ra. Hít vào.

Áo quần của tôi giờ nặng nề mồ hôi. Cái mùi ghê tởm. Nước mũi thì chảy dài, nhưng tôi chẳng thể nuốt nó đi.

Tôi kiểm tra đồng hồ bên cạnh màn hình. Sáu mươi mốt phút đã qua từ khi trận đấu bắt đầu. Sáu mươi mốt bãi phân. Tôi cảm giác như tôi đã đánh nhau mấy tháng ròng rã.

Tôi nhìn trái, phải. Trên, dưới. Tôi siết chặt nắm đấm bên trong găng tay. Tôi không được phép sử dụng quá nhiều thể lực. Tôi phải tự nhắc nhở chính mình. Lạm dụng đi, và mày sẽ run tay rồi bắn trật hết.

Chẳng có thời gian để kiểm tra máy đo tần số Doppler đâu. Giờ là phải bắn và bắt cần đòi.

Thak thak thak thak!

Một đám bụi mù bốc lên.

Từng loạt đạn của quân thù cứ như xé gió bên tai tôi, còn của tôi thì cứ như bị gió thổi bạt xuống sau khi ra khỏi nòng, cứ như kẻ thù phẩy tay thổi bay chúng đi vậy. Trung sĩ giáo quan của chúng tôi nói súng đạn có thể bay như đùa vậy đấy. Bạn hỏi tôi ư, tôi thấy cuộc chiến chỉ công bằng khi bọn chúng cũng phải nghe tiếng vỏ máy rít từng hồi bên tai chúng. Tất cả chúng tôi đều phải cảm nhận được hơi thở của Tử Thần phả sau gáy, cả địch lẫn ta.

Nhưng với những kẻ thù phi nhân loại, bước chân của Tử Thần nghe như thế nào? Liệu chúng có chút sợ hãi nào không?

Kẻ thù của chúng tôi — kẻ thù của Liên hợp Lực lượng Phòng vệ — là những con quái vật. Mimic, chúng tôi gọi chúng là vậy.

Súng của tôi đã hết đạn.

Bóng dáng của một vật thể hình cầu méo mó lấp ló sau đám bụi mù nâu màu đất sét. Nó lùn hơn một người bình thường. Nó hẳn đứng tới vai một người lính đã được vũ trang Chiến giáp. Nếu con người là một cây sào phơi dựng đứng, vậy một con Mimic sẽ là một cái thùng phuy béo mập — một cái thùng phuy với bốn chân và đuôi, hẳn là vậy. Nếu phải nói cụ thể, nó na ná như cái xác trương phình của một con ếch bị chết trôi. Theo mấy thằng mất dít chai mồm hay lải nhải trong phòng thí nghiệm thì chúng có nhiều điểm tương đồng với sao biển, nhưng mà đây là mấy điều vụn vặt thôi.

Chúng bé hơn một người bình thường, vậy nên tất nhiên là chúng khó bắn trúng hơn. Mặc dù kích cỡ bé, chúng lại nặng hơn người thường. Nếu bạn lấy một cái thùng tô nô ngoại cỡ, cái loại mà người Mỹ hay dùng để chum cất rượu ấy, và đổ đầy cát ẩm vào thì nó nặng nặng tầm ấy. Không phải cái loại mà một loài động vật có vú với 70 phần trăm cơ thể là nước có thể trông đợi. Một cú quật đơn giản từ một trong những cái chân kia có thể xé một người đàn ông thành ngàn mảnh nhỏ. Những mũi lao của chúng, phóng ra từ những cái lỗ trên cơ thể chúng, có sức công phá ngang ngửa những viên đạn 40mm.

Chiến đấu với chúng, chúng tôi phải sử dụng máy móc để tăng cường sức mạnh. Chúng tôi phải trèo lên bộ giáp cơ khí Chiến giáp — thành tựu mới nhất và vĩ đại nhất của khoa học. Chúng tôi bó mình vào bên trong lớp lông nhím bằng kim loại, cái thứ chắc chắn tới mức nã đạn trực diện vào nó chẳng thể để lại nổi một vết trầy. Chúng tôi đối mặt với Mimic bằng trang bị như thế đấy, vậy mà chúng tôi vẫn bị vượt trội.

Mimic không gieo rắc nỗi sợ hãi theo bản năng mà bạn thường gặp khi đối diện với một con gấu mẹ đang bảo vệ con, hay bất gặp ánh mắt của một con sư tử đối khát. Mimic không gầm rống. Chúng trông chẳng đáng sợ lắm. Chúng không sải cánh ra hay đứng trên những chiếc chân sau để khiến chúng trông đáng sợ hơn. Chúng chỉ đơn giản là lạnh lùng hơn cả máy móc. Tôi cảm giác như một con nai vàng ngơ ngác dưới ánh đèn pha, cứng đờ trên đường nhìn chiếc xe tải lao tới. Tôi vẫn không hiểu nổi làm thế quái nào mà tôi lại mắc kẹt trong cái tình huống này.

Tôi hết đạn rồi.

Lâu quá, Mẹ ơi.

Tôi sắp sửa chết trên cái chiến trường chết tiệt này. Trên cái hòn đảo khỉ ho cò gáy nơi bạn bè không, gia đình không, bạn gái không. Trong đau đớn, trong sợ hãi, đứng quần bầy nhầy cứt do sợ hãi. Và tôi thậm chí còn không thể nhắc lên cái vũ khí cuối cùng tôi còn lại để chống cự lại trước cái con chó má đang lao điên cuồng về phía tôi. Cứ như là nhiệt huyết trong tôi lụi tàn sau phát đạn cuối cùng vậy.

Mimic đang tới chỗ tôi.

Tôi có thể nghe thấy hơi thở của Tử Thần phả vào tai.

Cái bóng to lù lù của hân hiện trên màn hình trước mắt.

Giờ tôi đã thấy hắn; cơ thể ngập trong máu tươi. Lưỡi hái của hắn, một con quái thú dài hai mét, trông như một u hồn vậy. Thực ra nó giống một cái rìu chiến hơn là lưỡi hái. Trong cái thế giới nơi bạn và thù đều khoác lên lớp vỏ ngụy trang màu khói bụi, hắn ta múa may cái thứ đồng thau đỏ ối kia chao liệng muôn phương.

Tử thần lao tới, còn nhanh hơn cả Mimic. Một cái chân đỏ sậm tung cước và tôi bay thẳng ra ngoài.

Giáp của tôi vỡ vụn. Tôi ngừng thở. Trời đất đảo lộn. Màn hình ngập trung những biển báo màu đỏ. Tôi ho ra máu, miễn khỏi rắc rối với mấy cái cảnh báo.

Rồi mũi khoan phản lực của tôi khai hỏa. Vụ nổ thổi tôi bay lên tối thiểu mười mét trên không. Nguyên phần giáp lưng của Chiến giáp rải rác trên nền đất. Tôi chống ngược mà hạ cánh.

Tử thần vung cái rìu chiến của hắn.

Kim loại kêu kít khi hắn cắt phăng những thứ không thể cắt. Chiếc rìu rít gào như đoàn tàu chở hàng cập bến sân ga.

Tôi thấy lớp mai rùa trên thân con Mimic xé toạc không trung mà bay tới.

Chỉ cần một đòn là biến con Mimic thành một đồng phế liệu. Cát bụi bay ra từ miệng vết thương. Hai nửa của thứ sinh vật kia run rẩy và co giật, mỗi nửa đều co giật theo nhịp độ riêng. Thứ sinh vật mà phát minh vĩ đại nhất của khoa học công nghệ loài người cũng chỉ để lại vài vết trầy lại tan nát trước một món vũ khí man rợ của cả ngàn năm trước.

Tử thần chậm rãi quay về phía tôi.

Giữa vô vàn những ánh đèn cảnh báo đỏ rực chen chúc trên màn hình, một ánh đèn xanh lục đơn độc nháy sáng. Một thông điệp thân thiện truyền tới. “...Ráng một chút thôi... được chứ?” Là giọng nữ. Không thể nói thành lời. Tôi không thể đứng. Bộ Chiến giáp đã tàn lụi và tôi cũng vậy. Tôi dồn tất cả chút hơi tàn còn lại chỉ để xoay người lại.

Sau khi xem xét kĩ càng, tôi nhận ra đó chẳng phải thành viên của quân đoàn những Thiên thần Báo tử. Đó chỉ là một người lính khác trong bộ Chiến giáp. Một bộ Chiến giáp trông không giống bộ của tôi lắm, vì nó xách theo cái rìu chiến khổng lồ kia, nơi đáng lẽ là chỗ của súng khoan phản lực thông thường. Huy hiệu trên vai không in chữ JP mà là U.S. Thay vì mang màu nâu trộn giữa màu cát và màu cà phê để ngụy trang, bộ giáp rực rỡ một màu kim loại đỏ thẫm từ đầu tới chân.

Full Metal Bitch.

Tôi đã nghe những lời đồn. Một con nghiện chiến tranh luôn theo đuổi chiến đấu mặc cho nó dẫn tới đâu. Nghe đồn trong số tất cả những con Mimic bị giết kể từ trước tới nay, cô ta cùng Biệt đội Đặc nhiệm của cô ta từ Quân đội U.S chiếm phân nửa. Có lẽ bất cứ ai từng thấy cảnh chiến đấu điên cuồng kia và còn sống mà kể lại đều là Thiên thần Báo tử hết.

Vẫn còn mang theo cái rìu chiến hai lưỡi, bộ Chiến giáp rực cháy kia nhìn về phía tôi. Cánh tay nó vươn ra và mò mẫm lá cờ in trên quân hàm trên vai tôi. Tín hiệu liên lạc truyền tới.

“Có một chuyện tôi vẫn luôn muốn biết.”

Giọng của cô ta vang vọng trong khoang lái, trong vút như pha lê. Một giọng nói dịu dàng và tươi sáng, khá tương phản với cái rìu hai lưỡi dài hai mét và tràng cảnh tàn sát mà cô ta vừa gây ra.

“Có phải ở Nhật Bản, sau bữa ăn thì trà xanh được phục vụ miễn phí không?”

Cát bụi bay ra từ con Mimic tan vào trong gió. Tôi có thể nghe thấy rõ tiếng xào xạc từ đằng xa khi chúng bay đi. Đây là chiến trường, là đồng hoang tàn nơi Yonabaru, Đội trưởng Yuge, và tất cả những người khác trong tiểu đội của tôi đã chết. Một khu rừng kim loại phế tích. Một nơi mà bộ quân phục của bạn ngập đầy phân và nước tiểu của chính mình. Nơi bạn tự thân dính vào một mớ bầy nhầy những máu và bùn.

“Do tin vào mọi thứ tôi đọc nên tôi đã từng gặp tương đối nhiều rắc rối. Vậy nên tôi nghĩ để cho an toàn, tôi nên hỏi một người bản địa,” cô ta tiếp tục.

Tôi nằm đây, chết ngắc ngoải đến nơi, người dính đầy cứt, và cô muốn nói về chuyện trà triếc à?

Ai lại tới chỗ một người, sút bay người đó xuống đất, và rồi hỏi về trà hủ? Trong đầu cô có cái bã đậu gì vậy? Tôi muốn cho cô ta biết suy nghĩ trong đầu, nhưng chẳng nói nổi nên lời. Tôi có thể nghĩ ra từ ngữ để nói trong đầu, nhưng miệng tôi dường như đã quên mất cách vận hành — một chuỗi dài lê thê những câu nguyên rủa hay ho nhất tắc nghẽn trước đầu môi.

“Mấy quyển sách là vậy đấy. Phần nửa thời gian tác giả chẳng biết hần ta đang viết cái quái gì — đặc biệt là những người không phải là tiểu thuyết gia chiến tranh. Giờ anh cứ thả lỏng ngón tay siết cò ra và nhẹ nhàng, nhẹ nhàng hít thở nào.”

Lời khuyên hữu ích thật. Hít thở chừng một phút, tôi bắt đầu nhìn thẳng tới phía trước. Âm thanh của người phụ nữ ấy luôn khiến tôi bình tĩnh lại. Đau đớn tôi bỏ mặc trong trận chiến giờ lại cồn cào trong ruột. Bộ Chiến giáp phản ứng theo từng cơn chuột rút, khiến nó run rẩy nhẹ nhẹ. Tôi nhớ tới vũ điệu của bộ giáp của Yonabaru trước khi chết.

“Đau không?”

“Cô nghĩ sao?” Câu trả lời chẳng khác gì lời thì thầm khàn khàn cả.

Bộ Chiến giáp màu đỏ cúi đầu gối xuống, kiểm tra mảnh vỡ của vỏ giáp in quân hàm trên bụng tôi. Tôi hỏi. “Trận chiến thế nào rồi?”

“Sư đoàn #301 đã rút lui. Tiền tuyến đã bị đẩy lùi ra bờ biển để tập hợp lại.”

“Còn đội của cô thì sao?”

“Chẳng việc gì phải lo cho họ cả.”

“Vậy... giờ tôi trông thế nào?”

“Nó đâm nát vào phía trước, nhưng lớp giáp phía sau chặn nó lại. Nó cháy rất dữ dội.”

“Dữ dội như thế nào?”

“Rất dữ dội.”

“Cái Đệt.” Tôi nhìn lên bầu trời cao. “Có vẻ như nó bắt đầu trong xanh rồi.”

“Ừ. Tôi thích bầu trời ở đây.”

“Tại sao?”

“Nó trong xanh. Đánh nhau có làm bầu trời trong ra được đâu.”

“Tôi sắp chết à?”

“Ừ,” cô ta bảo.

Tôi cảm thấy nước mắt đọng đầy trong hốc mắt. May mà cái mũ đã che kín khuôn mặt tôi. Tôi giữ nổi xấu hổ đó chỉ cho riêng mình mà thôi.

Chiến giáp đỏ rực nhẹ nhàng ôm lấy đầu tôi. “Tên anh là gì? Không phải là số hiệu hay số sê ri. Tên anh cơ.”

“Keiji. Keiji Kiriya.”

“Tôi là Rita Vrataski. Tôi sẽ ở đây với anh cho tới khi anh chết.”

Cô ấy không thể nói ra những lời tôi muốn nghe, nhưng tôi không định để cho cô ta biết. “Nếu cô ở lại cô cũng sẽ chết đấy.”

“Tôi có lý do. Khi anh chết, Keiji, tôi sẽ lấy pin năng lượng Chiến giáp của anh.”

“Lạnh lùng vậy.”

“Không cần phải căng thẳng. Thả lỏng đi. Đi nào.”

Tôi nghe thấy âm thanh điện tử kêu lép nhép — tín hiệu liên lạc truyền tới từ mũ của Rita. Đó là giọng đàn ông. Đường truyền giữa Chiến giáp của chúng tôi tự động truyền âm thay cho tôi.

“Calamity Dog, Thủ trưởng Breeder đây.”

“Tôi nghe đây.”

“Khu vực Alpha và vùng lân cận đã được kiểm soát. Đoán chừng chúng ta có thể cầm chân trong ba mươi phút là tối đa. Đến lúc lấy cái pizza đó đi rồi đây.”

“Calamity Dog nghe rõ. Ngắt liên lạc từ lúc này.”

Chiến giáp đỏ rực đứng dậy, ngắt liên kết liên lạc giữa chúng tôi. Đằng sau cô ta, một vụ nổ bùng phát. Tôi cảm thấy mặt đất run rẩy qua từng đốt xương sống. Một quả bom định vị laser rơi từ trên cao xuống. Nó đào sâu xuống nền đất, xuyên phá tầng đất đá rồi nổ tung. Mặt đất ngập cát trắng phình ra như một chiếc bánh nướng quá chín; bề mặt nứt toác ra và thổi bay lớp đất đá màu nâu sẫm, cái màu của nhựa cây tung bay lên trong không trung. Bùn rơi xối xả trên giáp của tôi. Chiếc rìu chiến của Rita lóe sáng.

Màn khói tan đi.

Tôi có thể thấy một mớ bùng nhùng tại tâm của cái hố bom khổng lồ sau vụ nổ: kẻ thù. Từng chấm đỏ nổ bung trên màn hình ra đa của tôi, chỉ chít tới mức dính lại cả vào nhau.

Tôi nghĩ tôi đã thấy Rita gật đầu. Cô bật tới phía trước, lao thẳng vào chiến trường. Chiếc rìu hai lưỡi vung lên rồi hạ xuống. Mỗi một lần lóe sáng, một con Mimic lại bay ra. Cát bụi chảy ra từ vết thương của chúng cuộn tròn theo lưỡi rìu vung vẩy. Cô ta xẻ đôi chúng như dùng dao laser để cắt phô mai vậy. Chuyển động của cô ta hợp thành một vòng tròn quanh tôi, bảo vệ tôi. Rita và tôi đã cùng trải qua kỳ huấn luyện, nhưng cô ta thì như một Chiến thần còn tôi thì nằm trên mặt đất, một món đồ chơi ngu xuẩn đã hết pin. Không ai bắt tôi phải ở đây. Tôi đã tự đưa bản thân tới cái bãi đổ nát của chiến trường, và tôi còn chưa làm nổi điều gì giúp ích cho mọi người. Đáng lẽ tôi nên bám dính lấy Yonabaru. Ít nhất tôi cũng không khiến người lính nào gặp nguy hiểm khi cố bảo vệ tôi.

Tôi quyết định không để bản thân chết đi khi khoan phần lực vẫn còn ba mũi.

Tôi nhắc chân lên. Tôi đặt một tay lên đầu gối.

Tôi đứng dậy.

Tôi gào thét. Tôi gồng mình bắt bản thân tiếp tục bước đi.

Chiếc Chiến giáp đỏ quay về phía tôi.

Tôi nghe thấy tiếng ồn ào nào đó bên trong tai nghe, nhưng tôi không nghe được cô ta đang cố nói gì.

Một con Mimic trong mớ lũng nhùng kia đứng dậy. Nó trông không khác lắm so với những con khác. Chỉ là một con ếch trương phình chết trôi khác. Nhưng có gì đó khiến nó khác so với những con còn lại. Có lẽ trạng thái cận kề cái chết đã mài bén những giác quan của tôi, nhưng có lẽ tôi biết rằng đó là con mà mình phải chiến đấu.

Và những gì tôi làm là vậy. Tôi nhảy tới chỗ con Mimic và nó vung cái đuôi quật về phía tôi. Tôi cảm thấy cơ thể nhẹ bẫng. Một trong hai cánh tay bị chém đứt. Bàn tay phải — khẩu khoan phần lực nằm ở bên tay trái còn nguyên vẹn. May quá. Tôi kéo cò.

Khai hỏa, góc tới chín mươi độ.

Thêm một phát nữa. Một cái lỗ mở ra trên mai giáp của cái thứ đó.

Thêm một phát nữa. Trời đất tối sầm.

3. Chương 1-2: Binh Nhất Kiriya (2)

Dịch giả: Maththunder

Quyển sách tôi đang đọc dở nằm bên cạnh cái gối.

Đó là một cuốn tiểu thuyết kỳ bí về một thám tử người Mỹ có vẻ như rất hiểu biết về người phương Đông. Tôi đưa ngón trỏ chỉ vào cảnh nơi những nhân vật chủ chốt gặp mặt và ăn tối tại một nhà hàng Nhật Bản giữa lòng New York. Khách hàng của thám tử, một người Italia, muốn gọi một tách cà phê Espresso sau bữa ăn, nhưng thám tử cản anh ta lại ngay. Ông ta bắt đầu luyên thuyên về chuyện tại nhà hàng Nhật Bản, họ phục vụ trà xanh sau bữa ăn tối, nên anh không phải gọi gì cả. Rồi anh ta lại bẻ lái sang chuyện trà xanh hợp với xì dầu ra sao, và ồ, tại sao ở Ấn Độ người ta cho muối vào trà sữa? Cuối cùng ông ta gọi tất cả những người liên quan tại một nơi, và nói toạc ra mọi thứ ngoại trừ hung thủ đích thực.

Tôi xoa xoa hai mắt.

Đưa tay sờ xuống chiếc áo sơ mi, tôi mơ hồ cảm thấy bụng của mình xuyên qua lớp vải. Tôi đã luyện được bộ cơ bụng sáu múi mà nửa năm trước chưa có. Không có dấu tích của bất kì vết thương nào, không hề có mảng thịt cháy nào. Tay phải của tôi nằm ngay ngắn ngay chỗ của nó. May quá. Giấc mơ chết tiệt.

Tôi hẳn đã ngủ gục trong khi đọc sách. Tôi đáng lẽ phải biết có chuyện gì đó không ổn khi Waragarita Diên loạn bắt đầu trò chuyện về những cuốn tiểu thuyết kỳ bí. Những tay lính đặc nhiệm Mỹ, những người băng qua Thái Bình Dương chỉ để ngửi mùi máu chẳng thể nào có thời gian để đọc những cuốn sách nóng hổi và bán chạy nhất. Nếu họ có thời gian rảnh, họ hẳn chỉ dành thời gian đó để vận vẹo bên trong Chiến giáp thời.

Cái cách khởi động ngày mới hay ghê. Hôm nay sẽ là lần đầu tiên tôi được thưởng thức hương vị chiến tranh đích thực. Tại sao tôi lại không mơ về chuyện thổi bay vài tên nhân vật phản diện, thăng một tới hai bậc quân hàm cơ chứ?

Trên tầng trên của giường xếp ngay phía trên tôi, một chiếc radio với hệ âm bass đi đứt từ đời nào đang quang quác hát — một thể loại nhạc rock từ thời tiền sử cổ xưa tới mức ông già nhà tôi cũng chẳng thể nhận ra. Tôi có thể nghe thấy những âm thanh thỉnh thoảng đầy sức sống, những tiếng chất chứa rồi rạc phát ra từ mọi phía, và trên tất cả, cái giọng như phê thuốc của tên DJ lải nhải cùng bản tin dự báo thời tiết. Tôi có thể cảm thấy từng từ ngữ xuyên sâu vào sọ. Ngoài đảo kia trời vẫn trong và đầy nắng ấm, y như hôm qua, với cảnh báo về tia cực tím UV vào buổi chiều. Cần thận bị cháy nắng!

Doanh trại chẳng có gì mấy ngoài bốn bức tường làm từ gỗ không cháy xếp chồng lên nhau. Một tấm poster in hình một cô nàng mặc đồ bơi mang làn da màu đồng hấp dẫn treo trên tường. Ai đó đã thay đầu của cô nàng thành một bức ảnh chụp của thủ tướng cắt ra từ báo trong đơn vị. Đầu của cô nàng bikini cười nhạt thếch tại mái nhà mới — bên trên một gã lực sĩ thể hình đầy cơ bắp trên một tấm poster khác gần đó. Đầu của gã lực sĩ cơ bắp thì mất hút đi đâu không biết.

Tôi vươn vai đuổi người trên giường. Những khung hợp kim nhôm kêu lên rệu rã.

“Keiji, kí cái này.” Yonabaru ngھềnh cổ xuống từ bên hông tầng giường trên. So với một người bị một cái cọc xuyên qua mà tôi vừa thấy thì hẳn ta trông rất ổn. Người ta bảo ai mà chết trong mơ thì sẽ sống mãi.

Jin Yonabaru đã gia nhập trước tôi ba năm. Ba năm tăng cân, ba năm rèn luyện cơ bắp. Cái hồi hẳn ta còn là dân thường hẳn ta gầy như que củi. Giờ thì rắn chắc như đá. Hẳn ta là một người lính, và trông quả thực rất giống một người lính.

“Cái gì vậy?”

“Đơn thú tội. Cái mà hôm qua anh bảo ấy.”

“Hôm qua em kí rồi mà.”

“Thật á? Lạ nhỉ.” Tôi có thể nghe thấy tiếng hân ta soát qua soát lại mấy tờ giấy. “Không, không có ở đây. Chà, thôi chú cứ kí lại cho anh đi, được chứ?”

“Anh định lừa em đấy à?”

“Chỉ khi chú nằm trong một cái bao đựng xác và trở về thôi. Bên cạnh đó, chú mày chỉ có thể chết một lần thôi mà, nên có kí thêm bao nhiêu bản sao thì khác quái gì nhau chứ?”

Những người lính UDF (Union Defence Force- cách gọi khác của quân đội) tại tiền tuyến có một truyền thống. Ngày trước khi chiến dịch nổ ra, họ sẽ lên vào PX (Post Exchange – trạm cung cấp nhu yếu phẩm cho quân đội) và khoản đi một ít rượu. Uống và ăn mừng, vì một ngày mai chết trận. Mũi tiêm trước khi lên đường sẽ tiêu trừ sạch mọi chất cặn trong máu bạn. Nhưng nếu bạn bị bắt, họ sẽ đưa bạn tới trước ủy ban kỉ luật — hoặc có thể là tòa án quân sự nếu bạn chơi đùa quá tay — sau khi kiểm kê kho khi trận chiến đã kết thúc và mọi người đều đã quay về đơn vị. Tất nhiên, khó mà định tội một cái xác được. Chính vì vậy chúng tôi đều để lại biên bản giải thích chuyện trộm cắp là do chúng tôi làm trước trận chiến. Tất nhiên, khi công cuộc điều tra bắt đầu, kiểu gì cũng có một tay đã chết bị biến thành kẻ chủ mưu. Chế độ này rất hay. Những người điều hành PX cũng biết tổng lũ trộm cướp, nên họ luôn đảm bảo chỉ để lại một vài chai để không bị mất quá nhiều. Bạn sẽ nghĩ sao họ không mặc kệ và để mọi người uống vài xị đêm trước trận chiến — vì mục đích khích lệ nhuệ khí, hân là vậy — nhưng không, chuyện này cứ diễn ra liên tục y hệt như vậy, hết lần này qua lần khác. Những ý tưởng chuyên nghiệp chẳng thể nào đối chọi được trước những gã quan liêu chuyên nghiệp đâu.

Tôi bắt lấy tờ giấy từ tay Yonabaru. “Hay thật, em cứ nghĩ mình sẽ lo lắng hơn cơ.”

“Sớm vậy á? Để dành cho hôm khác đi, chú em.”

“Ý anh là sao? Chiều nay chúng ta đã mang giáp rồi mà.”

“Chú mày ngáo à? Chú định mặc cái thứ đó trong bao lâu chứ?”

“Nếu hôm nay không mặc thì em sẽ mặc khi nào?”

“Ngày mai, khi chúng ta xuất quân chứ?”

Tôi suýt thì rớt khỏi giường. Chỉ trong nháy mắt, đôi mắt tôi liếc tới chỗ tay lính đang nằm dài trên giường bên cạnh tôi. Hân ta đang lật qua lật về một cuốn tạp chí khiêu dâm. Rồi tôi ngược lên nhìn Yonabaru.

“Ý anh là sao, mai á? Họ hoãn đợt tấn công lại à?”

“Không, làm gì có. Vẫn là ngày mai mà. Nhưng mà nhiệm vụ bí mật của chúng ta sẽ bắt đầu vào tối nay lúc mười chín giờ đúng. Chúng ta sẽ uống bất kể trời đất và tỉnh dậy vào buổi sáng với cơn buồn nôn kinh hoàng. Kế hoạch mà cả Tổng bộ cũng dừng hòng can thiệp.”

Chờ đã. Chúng ta đã đột nhập vào PX đêm hôm qua rồi mà. Tôi vẫn nhớ chi tiết mọi thứ. Tôi quá lo lắng trước trận chiến đầu tiên, nên tôi quyết định chuẩn sớm. Tôi đã quay trở lại giường và bắt đầu đọc cuốn tiểu thuyết kì bí kia. Tôi thậm chí còn nhớ đã nhắc Yonabaru lên giường khi hân ta xiêu vẹo về phòng sau bữa tiệc thác loạn cùng các cô nàng.

Trừ khi — trừ khi chuyện đó cũng là mơ?

Yonabaru nhếch môi cười đều. “Chú mày trông không ổn lắm nhỉ, Keiji.”

Tôi cầm cuốn tiểu thuyết ở trên giường lên. Tôi đã mua nó để đọc trong lúc rỗi, nhưng tôi đã quá bận khi luyện tập đội hình đội ngũ tới mức để mặc nó kẹt dưới đáy túi. Tôi nhớ rõ cảm giác mĩa mai khi tôi chẳng có thời gian để đọc nó tận tới ngày trước cái ngày tôi có thể sẽ chết. Tôi mở cuốn sách tại trang cuối cùng mà tôi đã đọc. Vị thám tử người Mỹ mà lại rất am hiểu về phương Đông đang thao thao về những điều tuyệt vời ở trà xanh, đúng như những gì tôi nhớ. Nếu hôm nay là ngày trước khi ra trận, vậy tôi đã đọc cuốn sách khi nào? Chẳng có gì nghe hợp lý ở đây cả.

“Nghe này. Chiến dịch ngày mai chẳng có gì đâu.”

Tôi nháy mắt. “Chẳng có gì á?”

“Cứ quay về và không bắn nhằm vào lưng ai cả, và chú sẽ ổn thôi.”

Tôi đáp lại bằng một tiếng cầu nhàu.

Yonabaru xếp tay lại thành hình khẩu súng và chìa ngón trỏ vào đầu hấn. “Anh nói thật. Cứ lo lắng quá và chú sẽ trở thành một cái bị thịt — cuối cùng là mất thần hồn trước khi bọn chúng kịp thổi bay óc chú ra.”

Cái gã mà tôi thay thế đã trở nên mất bình tĩnh, nên họ kéo hấn ra khỏi tiền tuyến. Họ bảo hấn sẽ bắt đầu được giảng giải về chuyện nhân loại bị diệt vong như thế nào. Không phải cái loại diễn văn mà bạn muốn một gã vũ trang hạng nặng mang Chiến giáp của UDF phải lắng nghe. Chúng tôi có thể mất mát ít hơn so với những gì chúng tôi làm với kẻ thù, nhưng kể cả thế cũng chẳng hay ho tí nào. Trong trận chiến, trừ khi bạn có một cái đầu minh mẫn và một cơ thể vững vàng, nếu không bạn chỉ là một cái của nợ. Tôi chỉ vừa mới tới tiền tuyến — chưa từng thấy bất kì đợt hành động nào — và giờ đã bị ảo giác rồi. Ai mà biết cái đèn cảnh báo nào đang nhấp nháy trên đầu tôi chứ.

“Nói thẳng ra thì, ai mà đi ra từ chiến trường mà không vui tính một chút thì hấn là một gã gần đở.” Yonabaru cười đều.

“Này, đừng có dọa lính mới chứ,” Tôi phản kháng. Thực ra tôi không sợ lắm, nhưng tôi bắt đầu càng lúc càng hoang mang.

“Cứ nhìn Ferrell đi! Chỉ có một cách duy nhất là từ bỏ sạch những gì căn bản nhất khiến chú mày là con người chứ không phải con thú. Một con người nhạy cảm và chu đáo như anh chẳng tài nào đánh đắm ra hồn được, và đó là sự thật.”

“Em chẳng thấy trung sĩ có gì không đúng cả.”

“Đây không phải vấn đề là đúng hay sai. Đây là về việc có một trái tim làm bằng vonfram và cơ bắp to tới mức chèn ép mạch máu não.”

“Làm gì tới mức ấy.”

“Rồi em lại bảo Waragarita Điên loạn là một người bình thường như bao người chúng ta đi.”

“Ừ, chà, chuyện về cô ta thì là —” và rồi cuộc trò chuyện tiếp tục, ba lớp ba xàm như mọi khi. Mân nói xấu về Rita chỉ kết thúc khi trung sĩ xuất hiện.

Trung sĩ Ferrell Bartolome là người sống trên chiến trường nhiều hơn bất cứ ai trong tiểu đội của chúng tôi. Anh ta đã trải qua vô vàn trận chiến, hơn cả một người lính, anh ấy là chất keo kết nối mọi người lại với nhau. Họ nói nếu bạn quăng anh ta vào máy li tâm, anh ta sẽ bị tách thành 70 phần trăm là người anh trai, 20 phần trăm là trung sĩ huấn luyện, và 10 phần trăm còn lại là carbon gia cố thép. Anh ấy cau có nhìn tôi, rồi nhìn Yonabaru, người đang vội vàng giấu cái đơn thú tội ăn trộm rượu. Về cau có trên nét mặt lại càng đậm nét. “Cậu là người đột nhập vào PX à?”

“Vâng, là tôi” anh bạn của tôi thừa nhận, không chút dấu vết tội lỗi

Những gã ở những chiếc giường xung quanh chui tọt vào trong chăn với tốc độ của những co gián chạy tán loạn dưới ánh đèn hay những cuốn tạp chí khiêu dâm. Họ đều trông thấy cái nhìn trên khuôn mặt của trung sĩ.

Tôi ho khan. “Hệ thống an ninh, uh... gặp trục trặc gì sao?”

Trán Ferrell nhần lên thành từng nếp cứ như anh ta xếp cả xấp thép quân dụng lên trên đầu vậy. Tôi cảm thấy một cơn đéjà vu nghiêm trọng. Tất cả những chuyện này đều đã xảy ra trong mơ! Có thứ gì đó đã bị hỏng ngay lúc Yonabaru và đồng đội của anh ta đột nhập vào PX, mặc dù không hề liên quan. Hệ thống an ninh đã bật báo động, và những tên trộm đã bị lộ sớm hơn so với kế hoạch. “Cậu nghe chuyện đó từ đâu?”

“Chỉ là, uh, đoán bừa thôi.”

Yonabaru ló ra khỏi mép chăn. “Rắc rồi gì vậy?”

“Ai đó đã đập vào một đồng cứt lợn cao tận đầu gối. Giờ có chuyện chưa dính dáng gì tới chúng mày, tuy nhiên, lúc 9:00 AM, chúng mày phải tập trung tại Sân huấn luyện #1, thiết bị cấp độ 4 để Rèn luyện Thể lực. Báo cho tất cả bọn đầu đất còn lại mà chúng mày gọi là tiểu đội luôn.”

“Anh đùa à! Mai bọn em sẽ ra chiến trường, và giờ anh định đẩy bọn em đi tập thể hình?”

“Đó là lệnh, Hạ sĩ.”

“Thưa ngài, trình diện tại Sân huấn luyện #1 vào lúc 9:00 AM chỗ trang thiết bị cấp 4, rõ! Nhưng, uh, Trung sĩ này. Chúng ta đã ăn trộm rượu nhiều năm rồi. Tại sao lần này họ lại làm căng vậy?”

“Mày thật sự muốn biết?” Ferrell đảo mắt. Tôi nuốt một ngụm nước bọt.

“Nah, em đã biết câu trả lời rồi.” Yonabaru mỉm cười. Hắn ta trông lúc nào cũng cười cười cợt cợt. “Đó là vì chuỗi mệnh lệnh (hệ thống mệnh lệnh cấp trên truyền xuống cấp dưới, cấp dưới lại truyền xuống cấp dưới nữa, không phải chỉ đạo trực tiếp) ở đây đã diễn hết rồi chứ gì.”

“Mày sẽ tự biết ngay thôi.”

“Chờ đã, trung sĩ!”

Ferrell sai ba bước rồi dừng lại.

“Coi nào, gợi ý chút đi!” Yonabaru trốn sau tấm chắn ở cái giường kim loại và xếp lại mớ đơn tự thú.

“Thông lĩnh là người xử lý những cái lời biện hộ thối nát về vấn đề an ninh của chúng ta tại căn cứ này, nên đừng có nhìn anh, và cũng đừng nhìn đội trưởng nốt. Thực ra, chúng mày cũng nên ngậm mồm lại và làm hết những gì được bảo đi.”

Tôi thở dài. “Anh ta sẽ không để chúng ta ra ngoài kia đơn rồ chứ?”

Yonabaru lắc đầu. “Có khi chúng ta có thể làm một quả ôm tập thể. Cái đcm.”

Tôi biết chuyện này sẽ kết thúc ra sao. Tôi cũng đã mơ về chuyện này.

Sau thất bại của họ vào một năm rưỡi trước tại Trận chiến ở Bờ biển Okinawa, Hội đồng Nhật Bản coi đó là vấn đề danh dự khi đoạt lại một hòn đảo con con nhô ra trên bờ biển tại Boso Peninsula, một nơi tên là Kotoiushi. Với vị thế vững chắc tại đó, những con Mimic chỉ là một hòn đá ném từ Tokyo. Hoàng Cung và chính phủ rút lui và chỉ huy từ Nagano, nhưng khó mà xây dựng lại được bộ máy kinh tế từng là thành phố lớn nhất Nhật Bản.

Bộ quốc phòng biết rằng tương lai của Nhật Bản phụ thuộc vào kết quả của chiến dịch này, nên nhằm tập trung hai mươi lăm ngàn Chiến giáp, một đồng tướng lĩnh đã được gửi tới cái căn cứ bé tẹo trên Chiến Tuyến Flower dẫn tới Boso Peninsula này. Họ thậm chí còn quyết định cho phép người Mỹ, những Biệt đội Đặc nhiệm, tham gia vào cuộc chơi này; những gã U.S. chưa từng được mời gia nhập vào bữa tiệc tại Okinawa này trước kia đâu.

Những gã người Mỹ rõ ràng chẳng quan tâm cái vẹo gì tới chuyện Tokyo bị biến thành một bãi hoang tàn, nhưng để một khu công nghiệp chịu trách nhiệm sản xuất ra những tấm giáp hợp kim nhẹ nhất, kiên cố nhất rơi vào tay Mimic thì không thể chấp nhận được. Bẩy mươi phần trăm bộ phận của một Chiến giáp đỉnh-của-đỉnh đến từ Trung Quốc, nhưng những bộ giáp vẫn không thể thiếu công nghệ đến từ Nhật Bản. Nên thuyết phục người Mỹ tới cũng chẳng khó khăn gì.

Vụ bắt bớ là do lũ ngoại lai kia tới thắt chặt công tác an ninh. Đột nhiên có mấy đợt kiểm tra những thứ như rượu thâm hực mà trước đây căn cứ đề mắt nhắm mắt mở cho qua. Khi lũ vô liêm sỉ kia biết được chuyện gì đang diễn ra, chúng liền trợn mắt há mồm.

“Thế cũng gọi là cầu may á? Tao tự hỏi thằng nào bị bắt.”

“Không phải chúng ta. Ta biết lũ người Mỹ giờ đang coi chừng mấy binh đoàn quý giá của chúng như điều hâu ấy. Chúng ta đã cẩn thận như xử nữ vào buổi tiệc tối mà.”

Yonabaru bỗng rên rỉ. “Ungh, bụng của tôi... Trung sĩ! Bụng của em đột nhiên đau quặn! Em nghĩ là do đau ruột thừa. Hoặc có thể em bị uốn ván cái lúc em bị thương khi luyện tập. Ủ, hẳn là vậy!”

“Tao đoán nó sẽ hết trước tối mai, nên nhớ đừng để bị khát đấy. Mai sẽ hết thôi, nghe không?”

“Ôi trời. Đau quá.”

“Kiriya. Đảm bảo cho hần ta uống nước.”

“Rõ.”

Mặc kệ màn biểu diễn của Yonabaru, Ferrell đi ra khỏi chòi. Ngay khi khán giả đi ra, Yonabaru đứng dậy và tạo một cử chỉ hết sức thô lỗ về phía cửa. “Hần ta cứ như bị con gì cắn vào mông ấy. Không bao giờ hiểu được một câu nói đùa nếu mà đêch có một cái bảng hướng dẫn. Khi về già anh sẽ không bao giờ thành ra như vậy, đúng chứ?”

“Em đoán vậy.”

“Fuck, fuck, fuck. Ngày hôm nay coi như ra bã rồi.”

Mọi chuyện diễn ra đúng như những gì tôi nhớ.

Đội #17 dành ba giờ để tập thể lực. Kiệt sức, chúng tôi lại nghe mấy gã chỉ huy quân sự lải nhải, ngực lĩnh kính những huy chương, giảng giải nửa tiếng trước khi được cho lui. Tôi vẫn nghe văng vẳng trong tai tiếng hần ta đe dọa vật hết lông đít của chúng tôi từng thàng một bằng những ngón tay được gia cố trong Chiến giáp.

Giấc mơ của tôi y hệt như vậy, khác thì có chăng chỉ là thời gian.

4. Chương 1-3: Binh Nhất Kiriya (3)

Dịch giả: Maththunder

Có một bài tập gọi là chống đẩy tổng hợp. Bạn đẩy người lên như chống đẩy bình thường, rồi giữ nguyên tư thế đó.

Nghe thì chẳng có gì ghê gớm nhưng thực ra lại không. Bạn có thể cảm thấy đôi tay và từng sợi cơ run rẩy, và cuối cùng mất hết khái niệm về thời gian. Sau khi đếm con cừu thứ một nghìn nhảy qua hàng rào, bạn sẽ ước gì mình có thể chống đẩy một cách thông thường, cái gì cũng được trừ cái này. Tay của bạn sinh ra không phải để làm cái cột nhà. Xương khớp và cơ bắp sinh ra là để co và duỗi. Co và duỗi. Nghĩ thì có vẻ hay đấy. Nhưng bạn không được nghĩ về nó, nếu không bạn sẽ chỉ cảm thấy tồi tệ hơn mà thôi. Mà là cột nhà, nghe chứ? Cột nhà! Cột nhà vững chãi.

Cơ bắp không quá quan trọng đối với lính Chiến giáp. Dù cho lực nắm tay của anh là ba mươi hay bảy mươi kí, chỉ cần anh khoác chiến giáp lên, lòng bàn tay anh sẽ hàm ản lực nắm 370 kilo. Thứ một lính Chiến giáp cần là sự bền bỉ và khả năng điều khiển — năng lực để giữ nguyên tại một vị trí mà không nhúc nhích một bắp cơ.

Chống đẩy tổng hợp sinh ra chỉ để nhằm mục đích đó. Bài tập ngồi tựa tường cũng là một bài tập không tồi.

Có người đã tuyên bố chống đẩy tổng hợp đã trở thành một hình thức kỷ luật trá hình trong Lực lượng Phòng vệ Nhật Bản cũ sau khi họ loại bỏ các loại trừng phạt nhục hình. Tôi khó lòng mà tin nổi cái bài tập đó đã tồn tại từ đó đến giờ để được Đơn vị Bộ binh Vũ trang — đơn vị quân đội Nhật Bản tham gia Liên Minh từ khi tôi còn chưa sinh ra chọn làm bài tập. Nhưng dù ai nghĩ ra cái trò này đi nữa thì tôi cũng hy vọng hần ta sẽ chết từ từ trong đau đớn.

“Chín mươi tám!”

“CHÍN MƯƠI TÁM!” chúng tôi đồng thanh hét lên.

“Chín mươi chín!”

“CHÍN MƯƠI CHÍN!”

Nhìn xuống sân nhà, chúng tôi đếm thời gian trong tuyệt vọng cùng trung sĩ huấn luyện, mồ hôi chảy tạt vào trong mắt.

“Tám trăm!”

“TÁM TRĂM!”

Chết TIỆT!

Bóng của chúng tôi in rõ trên nền đất dưới ánh mặt trời chói chang. Lá cờ của đại đội tung bay cao trên sân. Cơn gió cuốn qua sân tập kéo theo cả cát bụi và kết dính lại thành một lớp sền sệt mằn mặn trên da.

Ở đây, bất động giữa cái sân tập to khủng bố kia, 141 con người từ Đại đội #17 của Đơn vị Bộ binh Vũ trang nằm đó tập chống đẩy tổng hợp. Ba tiểu đội trưởng thì đứng đó, cũng bất động y hệt lính của họ, mỗi người đứng trước một tiểu đội. Đội trưởng của chúng tôi quan sát toàn bộ quang cảnh với vẻ cau có rõ rệt dưới bóng râm của lều doanh trại. Ngồi bên cạnh ông ta là một lữ đoàn trưởng từ Văn phòng Tổng tham mưu. Vị tướng đã mở miệng ra và bắt đầu cái trò khôi hài này hẳn đang nhắm nháp từng ngụm trà xanh bên trong văn phòng với điều hòa máy lạnh. Đồ đi đực.

Một vị tướng là một tồn tại từ cao xa trên thiên đường. Một tồn tại ngồi chễm chệ trên ngai vàng xa hoa, cao hơn tôi, cao hơn Yonabaru, cao hơn Ferrell, cao hơn trung úy chịu trách nhiệm về tiểu đội của chúng tôi, cao hơn đội trưởng phụ trách đại đội của chúng tôi, hơn đại tá phụ trách tiểu đoàn này; cao hơn đại tá phụ trách trung đoàn, thậm chí còn cao hơn cả chỉ huy trưởng của căn cứ. Những vị tướng là những vị thần ngự trị phòng tuyến Flower và đều được huấn luyện, ăn ngủ và nghỉ bên trong những bức tường của nó. Quá cao, họ quá xa cách và siêu thực.

Những vị tướng không ăn trộm rượu. Họ đi ngủ sớm, thức dậy sớm, luôn đánh răng sau khi ăn, không bao giờ quên cạo râu vào buổi sáng. Những vị tướng tiến vào trận chiến sinh tử với cái cảm vươn cao, bình tĩnh đến không tưởng. Chết tiết, tất cả những gì họ phải làm là trốn trong Nagano thiết lập những kế hoạch tác chiến. Một mệnh lệnh từ họ và chúng tôi, những người chết la liệt tại tiền tuyến phải hành động như những con tốt trên bàn cờ theo cái vận mệnh đáng ghê tởm. Tôi ước gì có thể thấy dù chỉ một gã trong bọn họ ngum lặn dưới bùn cùng chúng tôi tại đây. Ở dưới này chúng tôi có luật lệ riêng. Đây hẳn cũng là lý do họ tránh xa chỗ này. Mẹ kiếp, nếu một gã mà lộ mặt ra, tôi sẽ cho hắn ăn một viên kẹo đồng, tiễn hắn lên bảng đếm số. Đây chỉ là một trong những suy nghĩ chết tiết nảy ra trong đầu tôi, bất cứ cái nào trong đó cũng đủ để đưa tôi lên giàn hỏa thiêu.

Cái gã thượng cấp ngồi trên lều kia không phải là khán giả duy nhất quan sát màn khổ hình của chúng tôi.

Những tên trong Đại đội #4 hẳn đang cười sặc sụa. Ngày trước chúng tôi thắng bọn hắn tận hơn ba mươi điểm trong trận đấu bóng bầu dục nội bộ, nên tôi đoán chúng coi đây là một kiểu trả đũa. Chỗ rượu mà chúng tôi trộm được cũng chia cho cả chúng nữa, vậy nên cái hình ảnh giàu tinh thần đoàn kết cảm động rung rúc lòng người là đây. Rặt một lũ chó đẻ. Nếu chẳng may chúng gặp rắc rối tại Kotoiushi, đừng có hòng mà chờ tôi lại giúp đỡ chúng.

Biệt đội đặc nhiệm Hoa Kỳ cùng vài nhà báo dính cứng trong đơn vị của họ đã tập trung trên sân để quan sát chúng tôi từ một khoảng cách an toàn. Có lẽ họ không tập bài tập chống đẩy tổng hợp tại quê nhà, nhưng dù là lý do gì thì bọn họ cũng đang chìa những ngón tay ú na ú nần về phía chúng tôi và cười to. Những cơn gió biển đưa tiếng nói của họ vang xa và phả vào tai chúng tôi. Dù tại khoảng cách xa gần này, những lời nhạo báng kia vẫn oang oang và chát chúa. Những ngón tay trượt kin kít trên một tấm bảng.Ồ, khoan đã. Đó là máy ảnh phải không? Hắn ta thật sự định chụp ảnh à? Được rồi, mẹ kiếp chúng mày. Mày sẽ là thằng tiếp theo tao cho lên bảng đếm số.

Đau đớn và mệt mỏi hành hạ thân xác tôi. Máu như lưu chuyển chậm lại.

Trò này đã cũ rồi. Tính cả trong cái giấc mơ kia, đây là lần thứ hai tôi trải qua cái kỳ luyện tập thể hình này. Mà không chỉ là tập thể hình, là chống đẩy tổng hợp. Trong kỳ huấn luyện họ dạy chúng tôi rằng kể cả khi bạn phải chịu những cơn đau quằn quại — đặc biệt khi bạn đang đau — điều tốt nhất nên làm là tự

đánh lạc hướng bản thân, cố kiểm thử gì đó để mà chú ý ngoài những cơn đau bỏng cháy trong cơ bắp và những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán. Cần thận không khiến đầu cựa quậy, tôi nhìn về một góc qua khoe mắt.

Tên nhà báo người Mỹ đang chụp ảnh một tay lính, tấm thẻ thông hành cho khách tham quan lủng lẳng treo trên cổ. Cười lên nào! Hắn ta là một gã đồng hương với thân hình rắn rỏi. Bạn có thể xếp hắn cùng bất kỳ tên nào trong Lực lượng Đặc nhiệm Hoa Kỳ và bạn đừng hòng tìm ra điểm khác nhau. Hắn ta trông thoải mái khi ở trên chiến trường hơn tôi nhiều, chắc chắn là vậy.

Cảm nhận của tôi đối với bọn Lực lượng Đặc nhiệm kia cũng giống như đối với Trung sĩ Ferrell vậy. Đau đớn và thống khổ đã trở thành ông bạn già của những người đàn ông như họ. Họ bước tới trước mặt hiểm nguy, mỉm cười, và hỏi hắn tại sao lại tới muộn vậy. Họ đều thuộc vào loại khác hẳn với một gã lính mới như tôi.

Giữa màn phô bày hormone sinh dục nam này, một người phụ nữ cô đơn lọt thỏm vào cứ như cái gai trong mắt vậy. Cô ta chỉ là một cô bé hạt tiêu đứng cách xa những người còn lại trong đơn vị. Cảnh cô ấy đứng bên cạnh những gã đồng đội ngoại cỡ kia trông thật là kỳ quặc.

Anne tóc đỏ dưới mái nhà Bạch dương Tới chiến trường.

Tôi đoán cuốn sách hắn là một bản spin-off trong khoảng Thế chiến I. Quân Mông Cổ ồa vào cướp đoạt ruộng đất, và Anne ở đó, khẩu súng máy khéo léo rúc sau một cánh tay. Mái tóc của cô ấy rực một màu sắt gỉ, nhàn nhạt tựa như màu đỏ mờ. Mái đầu đỏ gợi thường nên những hình ảnh về máu, lửa cùng tấm lòng quả cảm. Nhưng không phải cô ta. Nếu không khoác lên mình chiếc áo sơ mi màu cát kia thì cô ta sẽ trông như một đứa trẻ đi tới căn cứ trong một chuyến tham quan và bị lạc.

Những người khác xun xoe bên cạnh cô gái đó, cô gái chỉ đứng tới ngực họ và trông như những gã nông dân thấp hèn trở mặt ra nhìn dân quý tộc.

Đột nhiên tôi nhớ ra. Đó là Rita!

Hắn là cô ấy. Đây là cách duy nhất để giải thích làm sao mà người phụ nữ này, người chỉ có thể trông giống lính Chiến giáp nếu khoác lên mình cái váy đầm xòe lại ở trong đại đội đặc nhiệm. Hầu hết phụ nữ mặc quân phục vào trông y hệt một sinh vật lai tạp giữa một con khỉ đột và một con khỉ đột xấu xí hơn. Họ là những người duy nhất có thể ra chiến trường dưới lá cờ Bộ binh Vũ trang.

Rita Vrataski là người lính nổi tiếng nhất thế giới. Cái hồi tôi đăng kí vào UDF, bạn đừng hòng mà tìm được một ngày nào mà không phải nhìn những tin tức mới ngời ca cô ta. Những câu chuyện giật tít “Một Đặc công Huyền thoại,” “Valkyrie Tái thế,” kiểu kiểu thế. Tôi thậm chí còn nghe được Hollywood đang định làm phim về cô ta, nhưng tới lúc nó ra lò thì tôi đã vào UDF rồi, nên tôi chẳng được xem.

Phải đến phân nửa số Mimic mà con người giết được được tính quân công cho đội của cô ấy. Chưa tới ba năm, họ đã tàn sát số Mimics bằng cả UDF gom lại trong hai mươi năm trước đó. Rita là vị cứu tinh hạ phạm để làm thay đổi cục diện trong chuỗi những thất bại không có hồi kết này.

Ài, đó là những gì họ nói.

Chúng tôi đều hiểu được cô ấy là một phần trong đội tuyên truyền mà họ dùng để xâm nhập vào lãnh địa của kẻ thù. Một cái vỏ ngoài hào nhoáng của một vũ khí bí mật hay một chiến lược mới. Sáu mươi phần trăm binh lính là đàn ông. Tỷ lệ đó lên đến 85% khi bạn tính tới những người lính Chiến giáp đổ máu nơi tiền tuyến. Sau hai mươi năm chiến đấu với kẻ thù mà chúng ta vẫn hoàn toàn mù tịt, càng ngày càng bị xâm lược sâu hơn, chúng ta không cần một vị cứu tinh mình đây cơ bắp, miệng kêu ừ ừ, người đẩy mồ hôi, nào bị thay thành bánh hamburger như bọn tôi nữa. Ừ, nếu để tôi phụ trách cái Văn phòng Tổng tham mưu kia, tôi cũng sẽ chọn phụ nữ.

Đội đặc nhiệm Hoa Kỳ kia dàn quân ở đâu thì sĩ khí nơi đó được đẩy lên cao vút. UDF đã bị đẩy tới bờ vực thẳm, nhưng cuối cùng họ cũng bắt đầu từng bước phản công. Sau khi kết thúc trận chiến tại Bắc Mỹ, họ đi tới Châu Âu và rồi Bắc Phi. Giờ họ tới Nhật Bản, nơi kẻ thù đang gõ cửa hòn đảo Honshu.

Những người Mỹ gọi Rita là Full Metal Bitch, hay thính thoảng rút gọn là Queen Bitch. Khi không có ai nghe được, họ gọi cô ta là Wargarita Điên loạn.

Chiến giáp của Rita đỏ rực như mặt trời ban mai. Cô ta bắt mấy tay mặc áo blouse trắng trong phòng thí nghiệm làm việc liên tục vài tháng không nghỉ để điều chế lớp sơn polymer cho Chiến giáp để hấp thụ tối đa lượng sóng radar có thể. Bộ giáp của cô ta làm từ thép súng đỏ chói — không, trên cả thế, nó tỏa sáng rực rỡ. Trong bóng đêm, nó phản chiếu những tia sáng le lói mờ nhạt nhất, âm ỉ một màu đỏ rực. Cô ta điên chẳng? Chắc là vậy.

Sau lưng cô ta người ta kháo nhau rằng bộ giáp kia được cô ta sơn bằng máu của đồng đội. Khi bạn nổi bật như vậy trên chiến trường, bạn chắc chắn sẽ thu hút nhiều hỏa lực của quân thù hơn. Người khác lại nói cô ta sẵn sàng không từ thủ đoạn để khiến đội của mình nổi bật hơn, thậm chí có lần cô ta còn gỡ tấm bảo vệ đằng sau một tay đồng đội. Nếu cô ta bị đau đầu, cô ta sẽ trở nên điên loạn, tàn sát không phân biệt địch ta. Và đến nay chưa từng có một kẻ địch nào khiến Chiến giáp của cô ta xây xước. Cô ta có thể đi xuống địa ngục và bước ra mà không một vết trầy. Có cả tỷ câu chuyện về cô ta.

Những người lính trong quân hóa ra lại có cả mớ thời gian rảnh, và lắng nghe những buổi chém gió như vậy, truyền tai nhau, thêm thắt vào — đó chỉ đơn giản là một cách để họ giết thời gian và né tránh chủ đề về những người đồng đội đã khuất. Rita đã trở thành người lính Chiến giáp cùng ăn cùng ngủ trong cùng căn cứ với tôi, nhưng đến giờ tôi mới được thấy mặt cô ta. Chúng tôi có thể phật ý trước sự đối đãi đặc biệt mà cô ta được hưởng nếu chúng tôi rảnh.

Tôi không thể nào rời mắt khỏi mái tóc của cô ta — mái tóc ngắn đung đưa trong gió. Cô ta có một vẻ ngoài rất cân đối. Bạn thậm chí có thể nói rằng cô ta xinh đẹp. Cô ta có cái mũi cao gầy, một cái cằm nhọn. Cái cổ ấy dài và trắng ngần, trong khi hầu hết lính Chiến giáp chẳng ai có cổ. Ngực của cô ta, ai dà, lại phẳng như tàu sân bay, đối lập hẳn với tranh ảnh những người phụ nữ da trắng mà bạn có thể thấy trên tường của bất kỳ chòi lính nào. Không phải nó làm tôi khó chịu hay gì đâu nhé.

Ai mà nhìn cô ta mà nghĩ tới cái biệt danh Full Metal Bitch kia cần phải đi khám lại cái đầu. Cô ta trông giống một con cún con hơn là một con bitch. Tôi đoán trong một ổ chó pitbull hung tợn hẳn là vẫn có chỗ cho một con chó ngoan ngoãn hiền lành.

Nếu trong giấc mơ của tôi, vỏ chiếc Chiến giáp đỏ rực kia được mở ra và cô ta nhảy ra, có lẽ tôi sẽ ỉa đùn ra giường mất. Tôi đã từng thấy khuôn mặt và chiếc Chiến giáp của cô ta nhiều lần trên bảng tin rồi, nhưng chúng sẽ không tài nào khiến bạn hình dung nổi ngoài đời thực cô ta trông ra sao. Tôi luôn tưởng tượng Rita Vratski là người cao to và tàn nhẫn, với một cơ thể nổi bật cùng khí chất tự tin mười phần.

Rồi mắt chúng tôi chạm nhau.

Ngay lập tức tôi liếc sang chỗ khác, nhưng đã quá muộn. Cô ta bắt đầu đi lại chỗ tôi. Cô ta cố tình đi tới, chân này đáp xuống đất thì chân kia mới nhấc lên — một sức ép tàn khốc và không thể ngừng lại. Nhưng những bước chân của cô ta lại quá nhỏ, kết quả cuối cùng lại thành ra một giáng đi trông rất vụng về. Chẳng biết tôi đã từng nhìn thấy ai đi như vậy hay chưa.

Coi nào, đừng đối xử vậy với tao. Tao thậm chí còn không thể di chuyển. Cho bọn này nghỉ ngơi một tí và rút đi dùm được không? Nào. Đi đi!

Rita dừng lại.

Những bắp cơ trong tay tôi bắt đầu run rẩy. Rồi đầy ngụ ý, cô ta đi ra. Hình như cô ta nghe thấy lời cầu nguyện của tôi, quay chín mươi độ ngay trước mặt tôi và đi tới chỗ lũ đoàn trưởng đang ngồi ở dưới mái lều. Cô ta vươn tay chào một cách hơi hợt. Không ẻo lả đến mức bị chỉ trích, nhưng cũng chẳng nghiêm nghị đủ để nghe thấy tiếng crack trong xương. Một tư thế chào rất phù hợp với Full Metal Bitch.

Chỉ huy trưởng nhìn Rita bằng ánh mắt đầy ngờ vực. Rita là một thượng sĩ. Trong phân tầng giai cấp quân đội, sự chênh lệch giữa chỉ huy trưởng cấp tướng và một thượng sĩ cũng na ná như sự khác biệt giữa một bữa ăn bốn món tại một nhà hàng hạng hai và một bữa tiệc buffet ăn-bao-nhiều-tùy-thích. Những tay lính mới như tôi thì là đồ ăn nhanh, đi kèm cùng mấy miếng khoai tây chiên cỡ bự. Nhưng chuyện không chỉ đơn giản là vậy. Chưa bao giờ là vậy. Rita thuộc quân đội Hoa Kỳ, là mấu chốt trong chiến dịch sắp tới, và

là một trong những người lính quan trọng nhất trên hành tinh. Thứ hạng là một chuyện, khó mà nói được ai trong bọn họ nắm nhiều quyền lực hơn.

Rita đứng nghiêm. Chỉ huy trưởng mở miệng trước.

“Sao, sĩ quan?”

“Thưa ngài, có thể cho tôi tham gia tập thể hình không?”

Chất giọng cao vút y hệt như trong giấc mơ kia, ném ra một quả bom cỡ bự.

“Ngày mai cô phải tham gia chiến dịch.”

“Họ cũng vậy, thưa ngài. Đội của chúng tôi chưa từng tập qua bài tập này, thưa ngài. Tôi tin rằng sự tham gia của tôi sẽ là yếu tố quyết định tới thành công trong phối hợp và chấp hành nhiệm vụ ngày mai.”

Tướng quân cứng họng không nói nên lời. Bọn Đặc nhiệm Hoa Kỳ quanh sân bắt đầu hò reo và cổ vũ.

“Xin cho phép tham gia buổi luyện tập, thưa ngài,” cô ta nói.

“Chấp thuận.

“Cảm ơn, thưa ngài!”

Cô ta nhanh chóng hành lễ. Quay ngoắt 180 độ, cô ta chen vào trong dàn đực rửa xếp hàng nằm bất động ngấm đất mẹ hiền từ.

Cô ta chọn một chỗ bên cạnh tôi và bắt đầu bài chống đẩy tổng hợp. Tôi có thể thấy hơi ẩm phả ra từ cơ thể cô ta trong bầu không khí se se lạnh giữa chúng tôi.

Tôi không nhúc nhích. Rita không nhúc nhích. Mặt trời leo cao, nắng vàng rực rỡ từ từ và chậm rãi thiêu đốt da thịt chúng tôi. Một giọt mồ hôi đọng lại trong khe nách của tôi, rồi nó từ từ chảy dài xuống đất. Mồ hôi cũng bắt đầu đọng trên da của Rita. Fuck! Tôi cảm giác mình như một con gà thường bị nhét lò chung với một con gà tây.

Đôi môi của Rita phảng phất cử động. Một tiếng nói lí nhí vang lên.

“Trên mặt tôi có cái gì à?”

“Cái gì?”

“Anh nhìn chăm chăm vào tôi này giờ rồi.”

“Tôi á? Làm gì có.”

“Tôi cảm giác cứ như cả chùm tia laser chĩa vào trán.”

“Xin lỗi. Chẳng có — không có gì.”

“Ồ. Được rồi.”

“Thằng-đầu-tôm Kiriya! Mày đang trượt tay kìa!” trung úy bắt đầu sửa. Tôi nhanh chóng sửa lại tay cho đúng tư thế. Bên cạnh tôi, Rita Vrataski, với vẻ bất cần của người chưa từng có nhu cầu giao tiếp trong suốt cuộc đời, tiếp tục bài chống đẩy tổng hợp.

Buổi tập thể hình kết thúc sau chưa đầy một tiếng. Tướng quân quay trở lại doanh trại mà không đưa ra thêm chỉ thị gì. Đại đội #17 dành một buổi chiều tham gia lao động trước trận chiến.

Mọi chuyện không diễn ra theo những gì tôi nhớ. Trong giấc mơ, tôi chưa từng mất đối mắt với Rita, và cô ta không tham gia buổi tập thể lực. Có lẽ tôi quá để ý tiểu tiết, nhưng cô ta làm vậy hẳn là chỉ để trêu gã tướng quân. Chỉ có một Valkyrie tái thể mới có thể phá thối buổi huấn luyện với quân kỷ nghiêm ngặt và an toàn thoát nạn. Mặt khác, có thể chỉ là do cái ăng ten của cô ta tự động bắt đúng tần số cái món chống đẩy tổng hợp kỳ quặc này, không hiểu nó là cái gì. Có lẽ cô ta chỉ tò mò thôi.

Nhưng dù vậy vẫn phải nói, Rita Vrataski chắc chắn không phải là một con bitch mà mọi người dèm pha.

5. Chương 1-4: Binh Nhất Kiriya (4)

Dịch giả: Maththunder

“Đêm qua thế nào hử? Ấy đó khít thật.”

“Mày nói đấy nhé.”

“Phản ứng như vậy thì ắt hẳn cô ta phải dẫu lò xo bên trong cái cơ thể nhỏ nhắn kia. Khoái cảm nó lan tận vào trong cơ bắp tao.”

“Cô ta nghe thấy kia, cẩn thận đấy.”

“Ai mà không thích được khen ngợi chứ? Anh mày chỉ nói rằng cô ta rất tuyệt vời mà.” Vừa nói Yonabaru vừa đẩy hông lên.

Nhìn thấy cảnh một người cử động như vậy bên trong Chiến giáp thì quả thực là buồn cười vài chương. Cái động tác bình thường như vậy đó nhưng lại ẩn chứa sức mạnh đủ để nâng cả một ngôi nhà lên đấy.

Đội của chúng tôi đang ở mũi phía bắc của Đảo Kotoiushi, chờ cuộc đột kích nổ ra, Chiến giáp thì trong sleep mode. Một màn hình cao khoảng nửa mét ở ngay phía trước mặt chúng tôi, truyền về hình ảnh địa hình phía sau. Đây là cái mà họ gọi là ngụy trang động. Nó khiến chúng tôi ẩn nấp tránh bị phát hiện trước trinh sát của quân thù. Tất nhiên là chúng tôi có thể dùng tranh vẽ. Địa hình đã bị bom oanh tạc đến mức chả còn gì, nên dù bạn nhìn từ hướng nào thì bạn cũng chỉ nhìn thấy những vùng đất hoang chỉ còn tro tàn thôi.

Phần lớn thời gian lũ Mimic trốn sâu trong những hang động ngoằn ngoèo sâu dưới đáy biển. Trước khi một vùng đất bị tấn công, chúng tôi quăng cả kho bộc phá đâm sâu xuống lòng đất trước khi nổ. Ăn đi. Tiền bán mỗi quả bom kia đủ để tôi sống dư dả cả đời mà còn dư cả tiền gửi tiết kiệm. Nhưng lũ Mimic không hiểu sao vẫn có cách để tránh thoát chỗ bom. Kỳ diệu tới mức bạn phải nghi ngờ không biết chúng có sao chép được bản kế hoạch tác chiến của chúng tôi không nữa. Trên lý thuyết thì chúng tôi có ưu thế trên không, nhưng rút cục thì chúng tôi vẫn bị kéo xuống đất đánh nhau.

Vì tiểu đội của tôi là một phần của đội phục kích, chúng tôi không được trang bị những khẩu pháo nòng cỡ bự — thứ vũ khí đồ sộ to bằng cả một chiếc xe ô tô cỡ nhỏ được lắp ráp hoàn chỉnh. Cái chúng tôi có chỉ là những khẩu súng trường 20mm, lựu đạn khí gas, khoan phản lực và ống phóng rocket có ba quả đạn. Vì đây là tiểu đội của Ferrell nên chúng tôi đều kết nối liên lạc với anh ấy. Tôi nhìn màn hình trên đầu Chiến giáp của tôi. Nhiệt độ lúc này là 28 độ C. Áp suất lúc này là 1014 Millibar. Lực lượng chủ lực sẽ xuất kích bất kì lúc nào.

Tối hôm qua, sau cả tiếng tưởng như bất tận trong buổi tập thể hình, tôi quyết định tham dự bữa tiệc. Không phải là do trong mơ tôi không tham gia, mà là vì tôi không muốn có cảm giác đọc lại cuốn sách kia. Cái đoạn giúp Yonabaru lên giường sau khi vấp té trên đường về doanh trại thì vẫn thế.

Nghe đồn bạn gái của Yonabaru cũng là lính Chiến giáp. Do ngoại lệ của Lực lượng Đặc nhiệm, đàn ông và phụ nữ chiến đấu trong những tiểu đội khác nhau, nên chúng tôi khó mà gặp được cô ta trên chiến trường.

“Nếu — và chỉ nếu thôi nhé — một trong số mọi người bị giết...” Tôi đánh bạo phát biểu.

“Nói như cứt.”

“Nhưng dù sao các anh vẫn được gặp nhau mà.”

“Thiên đường không giống như cái ngân hàng Thụy Sĩ. Chú mày không thể lén tích góp tiền vào trong tài khoản bí mật nào đó rồi trông chờ được rút tiền ra. Chú mày phải làm hết những việc có thể trước khi tới chiến trường. Đó là luật đầu tiên của một người lính.”

“Ồ, chắc vậy.”

“Nhưng anh bảo chú mày nè, chú mày phải đi kiếm một con ả nào mà chơi đi. Carpe diem (thành ngữ Latin – Sống cho ngày hôm nay), chú em.”

“Ai bây giờ chứ?”

“Wargarita Điên loạn thì sao? Hai người trò chuyện trong lúc tập thể hình đúng không? Tóm lấy ả đi, anh biết chú mày sẽ làm được mà.”

“Ai mà dám chứ?”

“Những cô gái nhỏ nhắn như cô ta — anh dám chắc rằng cô ta sẽ trở thành một ả Michigan quyến rũ trên giường. Họ càng nhỏ nhắn bao nhiêu, làm tình càng tuyệt vời bấy nhiêu, chú mày biết đấy.”

“Kính trọng họ chút đi.”

“Tình dục chẳng liên quan gì tới kính trọng cả. Từ gã hậu cần thấp kém nhất tới Đại tướng quân, mọi người đều muốn thụt ra thụt vô giữa hai chân. Ý anh nói rằng đây là cách chúng ta tiến hóa —“

“Im mẹ mồm anh lại đi,” Tôi nói.

“Chú mày nói với anh như vậy trước mặt trung sĩ à? Anh mày bị tổn thương đấy. Anh là người có tâm hồn nhạy cảm. Anh chỉ nói lảm nhảm để đầu óc thoải mái thôi mà. Y hết mọi người ấy.”

“Cậu ta nói đúng đấy,” ai đó chen vào trong hệ thống liên lạc nói.

“Này, không ai ủng hộ tôi à?”

Cứ như thế đây là câu mà mọi người trong đội chờ đã lâu. Mọi người đồng thanh nói.

“Tôi bỏ phiếu cho Yonabaru.”

“Tao phải lập trình lại để chặn mấy câu chuyện cười nhạt nhẽo của mày đấy, nên đừng có lãng phí hơi thở nữa.”

“Nghe có vẻ như Kiriya sẽ phải luyện tập thêm vào chứ không lại bị Yonabaru trêu cho thối mồm đấy.”

“Thưa ngài! Tôi nghĩ tôi phải khởi động lại Chiến giáp! Tôi không muốn đang giữa chiến trường thì nó bị hỏng!”

“Ôi trời, thêm thuốc quá. Chắc là mình bỏ quên bên con Chiến giáp kia rồi.”

“Tao tưởng mày bỏ thuốc rồi?”

“Ê, nói bé thôi! Tao đang cố ngủ nè!”

Và cứ như vậy. Áo ạt tràn vào trên hệ thống liên lạc, cứ như phòng chat Internet vậy. Tất cả những gì Ferrell có thể làm là thở dài và lắc đầu cái Chiến giáp.

Khi bạn quá lo lắng đến mức chẳng còn móng tay để mà cắn thì nghĩ về những thứ bạn thích sẽ giúp làm giảm áp lực. Họ cũng dạy về điều đó trong kỳ huấn luyện. Tất nhiên, khi cả sở thú tự hạp như thế này, thứ duy nhất họ nghĩ tới chỉ có thể là tình dục. Tôi chỉ nhớ tới một cô gái duy nhất, cô nàng thủ thư nhỏ nhắn đáng yêu mà giờ tôi cũng chẳng còn nhớ mặt. Ai mà biết cô ấy giờ ra sao. Cô ấy đã kết hôn cũng được nửa năm rồi. Giờ cô ấy hẳn đã có thai. Tôi nhập ngũ ngay sau khi tốt nghiệp cấp ba, sau lúc cô ấy làm trái tim tôi tan nát. Tôi không nghĩ hai chuyện này có liên quan. Ai mà biết?

Tôi đã đăng ký nhập ngũ và nghĩ mình có thể làm chút gì đó có ý nghĩa bằng cách đặt cược mạng sống trên chiến trường và xem xem định mệnh sẽ dẫn tôi đi đâu. Nói đúng ra cuộc đời của tôi còn chả đáng giá bằng mấy quả bomb đất như tinh kia, và định mệnh thì cứ trôi lên trụt xuống như biếu đồ chứng khoán.

“Chết tiệt. Nếu chúng ta không định đào hào thì ít nhất cũng để cho chúng ta ngồi chứ?”

“Nếu đào hào thì sẽ không trốn được.”

“Cái tấm màn nguy trang động này như cút ấy. Mà ai mà biết chúng nhìn tinh hơn chúng ta hay không? Chúng tuy không thể nhìn thấy máy bay chiến đấu phe ta nhưng chúng vẫn có thể bắn hạ khiến máy bay rơi lả tả như lá vàng trước gió đấy thôi.”

“Nếu chúng ta gặp phải quân địch, tôi chắc chắn sẽ bắt chúng đo thị lực.”

“Tôi phải nói rằng mương hào là phát minh vĩ đại nhất của loài người. Ai đó đào cho tôi cái hào.”

“Mày có thể đào bao nhiêu hào mày muốn sau khi chúng ta về nhà. Đây là lệnh.”

“Đây chẳng phải là cách họ tra tấn tù nhân sao?”

“Anh mày sẽ bỏ hết lương hưu quyền tặng cho người phát minh ra cách khiến mày ngậm m — chết tiệt, bắt đầu rồi! Đừng có để hai hòn bi nổ tung đấy, rõ chưa mấy quý ngài!” Ferrell hét lên.

Những âm thanh đình tai nhức óc lan tràn trong không khí. Tôi có thể cảm thấy từng cơn rung mình khi bom nổ từ đằng xa.

Tôi lại chú ý tới Yonabaru. Sau những gì xảy ra trong buổi tập thể hình, có thể giấc mơ của tôi chỉ là giấc mơ, nhưng nếu Yonabaru chết ngay bên cạnh tôi ngay khi bắt đầu trận chiến, tôi sẽ không thể tha thứ cho chính mình. Tôi tua lại những gì xảy ra trong giấc mơ ở trong đầu. Mũi giáo tới từ hướng hai giờ. Nó bay xuyên qua màn ngực trắng, xé toạc nó thành từng mảnh chỉ sau khoảng một phút sau khi trận chiến nổ ra.

Tôi căng hết cả mình lên, sẵn sàng bị hạ gục bất kỳ lúc nào.

Đôi bàn tay đang run rẩy. Cơn đau lan ra từ thắt lưng. Một nếp gấp của bộ đồ bên trong đang tì vào hông tôi.

Họ đang chờ đợi gì vậy?

Phát bắn đầu tiên không trúng Yonabaru.

Phát bắn đầu tiên đáng lẽ phải giết anh ta thì lại hướng về phía tôi. Tôi chẳng có thời gian để di chuyển tới một milimet. Tôi sẽ không bao giờ quên cái cảnh mũi giáo của đối phương bay thẳng về phía tôi.

6. Chương 1-5: Binh Nhất Kiriya (5)

Dịch giả: Maththunder

Quyển sách tôi đang đọc dở nằm bên cạnh cái gối.

Đó là một cuốn tiểu thuyết kỳ bí về một thám tử người Mỹ có vẻ như rất hiểu biết về người phương Đông. Tôi đưa ngón trỏ chỉ vào cảnh nơi những nhân vật chủ chốt gặp mặt và ăn tối tại một nhà hàng Nhật Bản giữa lòng New York.

Không ngồi dậy, tôi cẩn thận nhìn quanh doanh trại. Không có gì thay đổi cả. Tấm ảnh siêu mẫu đồ bơi vẫn được ghim đầu của thủ tướng vào. Cái radio với hệ âm bass hồng vẫn rống lên trên giường trên; một gã ca sĩ chết từ thuở nào đang khiển trách chúng tôi khi nuối tiếc một tình yêu đã mất. Sau khi chờ một hồi để chắc rằng cô nàng DJ sẽ đọc bản tin dự báo thời tiết với cái giọng như đang nhai kẹo cao su xong, tôi ngồi dậy.

Ngồi tại mép giường, tôi dịch người ra.

Tôi dồn hết sức véo cánh tay mình. Cái chỗ bị véo sưng đỏ lên. Đau như chó ảy. Đau ứa nước mắt ra.

“Keiji, kí vào.”

Yonabaru thò đầu ra từ giường trên.

“...”

“Sao thế? Vẫn còn buồn ngủ à?”

“Không. Anh cần em kí chứ gì? Tất nhiên rồi.”

Yonabaru lại thụt đầu vào.

“Anh không phiền nếu em hỏi cái này chứ?”

“Cái gì vậy? Anh chỉ cần chú mày kí vào chỗ này thôi.” Tiếng nói phát ra từ bên trên khung giường. “Đừng có viết thêm cái gì vào. Vẽ tranh biếm họa gã đại úy vào mặt sau không có vui đâu.”

“Sao em phải làm vậy chứ?”

“Anh không biết. Anh đã làm vậy trong lần đầu anh kí vào.”

“Đừng có bắt đầu so sánh— à không, quên đi. Em muốn hỏi là, cuộc tấn công bắt đầu vào ngày mai đúng không?”

“Ừ. Đó đâu phải là thứ hay bị thay đổi đâu.”

“Anh chưa từng nghe thấy ai cứ sống lại trong ngày hết lần này qua lần khác, đúng không?”

Hắn ta im bật một lát rồi đáp lại. “Chú mày có chắc chú mày không ngại ngủ không đấy? Ngày sau ngày hôm qua là ngày hôm nay. Sau ngày hôm nay là ngày mai. Nếu nó không vận hành theo cơ chế như vậy thì sẽ chẳng có Giáng sinh hay Valentine. Như vậy thì ăn gạch vào mồm à.”

“Ồ. Đúng vậy.”

“Nghe này, chiến dịch ngày mai chẳng có gì đâu.”

“...Đúng vậy.”

“Cứ lo lắng thái quá thì chú mày sẽ thành cái bị thịt — mất ý thức trước cả khi chúng có cơ hội thổi bay óc chú mày đi.”

Tôi ngơ ngác nhìn cái khung nhôm của chiếc giường.

Khi tôi còn bé, cuộc chiến chống Mimic đã bắt đầu. Thay vì những chàng cao bồi và người Ấn Độ hay cảnh sát và kẻ trộm, chúng tôi đánh trận giả với quái vật ngoài hành tinh với những khẩu súng đồ chơi bắn ra những viên đạn nhựa bằng lò xo. Bị bắn trúng thì hơi đau một chút, nhưng chỉ có vậy thôi. Kể cả có bắn gần tới mức nào. Tôi luôn đóng vai anh hùng, hứng đạn hộ đồng đội. Tôi dùng cảm lao vào làn đạn, ăn hết viên này tới viên khác. Mỗi lần bị bắn trúng tôi lại nhảy lên một cái, biểu diễn một điệu nhảy đã luyện tập từ trước. Tôi rất khá trong chuyện này. Bị ảnh hưởng trước cái chết của người anh hùng, đồng đội của cậu ta sẽ phản công. Với sự hy sinh cao cả, cậu ta bảo đảm cho sự an nguy của loài người. Thắng lợi được tuyên bố, và những đứa trẻ đóng phe ác quay về phe loài người và mọi người cùng ăn mừng. Chẳng có trò chơi nào như vậy.

Đóng giả làm một người hùng chết trận là một chuyện. Chết thật lại là một chuyện khác. Khi tôi lớn lên, tôi hiểu được sự khác biệt, và tôi biết rằng tôi không muốn chết. Kể cả trong giấc mơ.

Những cơn ác mộng khiến bạn không thể thức giấc, dù cho có thử bao nhiêu lần. Tôi, bị kẹt trong một cơn ác mộng, và dù có tỉnh dậy bao nhiêu lần, tôi vẫn kẹt trong đó. Chuyện tồi tệ nhất không phải là khi bạn bị kẹt trong một vòng lặp không thể thoát ra, mà là khi bạn nhận thức được chuyện đó. Khi ấy tôi còn phải chống lại nỗi sợ hãi nữa.

Nhưng liệu nó sẽ lại xảy ra với tôi hay không?

Cái ngày mà tôi đã sống tận hai lần lại bày ra trước mắt tôi. Hay rút cục đó vẫn chỉ là một giấc mơ. Tất nhiên mọi thứ sẽ xảy ra y hệt như những gì tôi nhớ. Tất cả đều ở trong đầu tôi, nên tại sao không?

Chuyện này thật là nực cười. Tôi thui một quyền xuống cái đệm.

Tôi đã mơ về chấm đen đó bay tới à? Liệu cái cảnh mũi giáo đó xé toạc lớp giáp và đâm xuyên qua ngực tôi chỉ là những cảnh trong đầu ư? Tôi đã tưởng tượng ra từng ngum máu mà tôi ho ra ư?

Để tôi kể cho bạn nghe chuyện gì xảy ra khi phổi bạn bị nghiền nát. Bạn sẽ bị đuối, không phải trong nước, mà là trong không khí. Hít thở mạnh thế nào thì phổi bị vỡ cũng không thể vận chuyển oxy cần thiết vào

máu. Quanh bạn, bạn bè của bạn đều đang hít thở đều không chút do dự còn bạn thì chết đuối giữa một biển không khí. Tôi chưa từng biết tới chuyện này tận tới lúc nó xảy ra với tôi. Tôi chưa từng nghe nói về chuyện đó. Đây không thể là do tôi tự tưởng tượng ra. Nó thực sự đã xảy ra.

Có kể cho ai cũng chẳng ích gì, sẽ chẳng có ai tin tôi. Dù vậy đó vẫn là thật. Cảm giác in trong óc tôi kia quá đủ để trở thành bằng chứng. Đau đớn chạy dọc cơ thể như một đòn sét đánh, đôi chân trở nên nặng như chì, nỗi sợ hãi như bóp nghẹt trái tim bạn — đó không phải là thứ có thể mơ tới hay tưởng tượng ra. Tôi không rõ tại sao, nhưng tôi đã bị giết. Hai lần. Không thể sai được.

Tôi không ngại khi phải nghe lại mấy câu chuyện mà Yonabaru đã kể. Chết tiệt, muốn tôi nghe mười lần, trăm lần, bao nhiêu cũng được. Cuộc sống thường nhật của chúng tôi ngày nào mà chả phải như vậy chứ. Nhưng quay trở lại chiến trường? Không, cảm ơn.

Nếu tôi ở đây, tôi sẽ bị giết. Dù cho tôi hay Yonabaru chết trước cũng chẳng quan trọng. Làm sao mà tôi có thể sống sót qua màn đấu hỏa lực đó chứ. Tôi phải đi. Bất cứ nơi nào cũng được, chỉ cần không phải chỗ này.

Kể cả bụt cũng biết giận, mà tôi lại không phải ông bụt. Tôi chưa bao giờ là một người cuồng tín tin vào Chúa trời, Phật tổ, bla bla bla, nhưng nếu họ có thực và cho tôi cơ hội thứ ba thì tôi không muốn lãng phí nó. Nếu tôi ngồi đây nhìn lên giường trên, thứ tương lai duy nhất chờ đợi tôi chính là nằm trong túi đựng xác. Nếu tôi không muốn chết, tôi phải di chuyển. Di chuyển trước, nghĩ sau. Y như những gì họ dạy trong khóa huấn luyện.

Nếu hôm nay lại lặp lại ngày hôm qua, Ferrell sẽ tới đây trong vòng vài phút. Lần đầu tiên anh ta xuất hiện tôi đang bị cho ăn độn, lần thứ hai thì tôi đang tán dóc với Yonabaru. Sau đó chúng tôi phải đi tập cái bài tập thể hình ngu ngốc, và rồi quay trở lại toàn thân rã rời. Để xem nào. Mọi người trong Đội trọng trang #17 sẽ ở trong buổi tập thể hình đó. Không chỉ vậy, mọi người trong căn cứ mà đang rảnh rỗi đều sẽ chạy tới quanh sân mà đứng xem. Tôi không thể đòi hỏi một cơ hội tuyệt vời hơn để chuồn ra khỏi căn cứ được rồi. Sau khi tập xong tôi hẳn sẽ mệt mỏi rã rời, vậy nên đây có lẽ là cơ hội duy nhất tôi có được.

Nếu tôi tự làm bị thương mình thì chắc là có thể thoát. Họ sẽ không ép một người lính bị thương đi tập thể hình. Tôi cần một vết thương trông đủ tệ để trốn được buổi tập, nhưng lại không quá nặng làm cản trở kế hoạch của tôi. Một gã dù chỉ trầy trập hơi hợt cũng có thể chảy máu như lợn bị chọc tiết. Đó là cái đầu tiên họ dạy trong buổi Sơ Cứu. Hồi đó tôi tự hỏi sơ cứu liệu có giúp ích gì khi mà mũi giáo của Mimic cắt phăng đầu bạn và vứt nó đi, nhưng tôi đoán tôi sẽ không bao giờ ngờ được một mẫu kiến thức con con kia sẽ hữu ích như vậy. Tôi phải bắt đầu nhanh thôi.

Chết tiệt! Tôi có cả ngày bị lặp lại, thế mà tôi lại chẳng có đủ thời gian khi tôi cần tới nó. Gã trung sĩ bị thịt ngang đường kia đang tới. Đi nào! Đi nào!

“Cái gì bên dưới mà ồn thế?” Yonabaru hỏi.

“Em đi ra ngoài một lát.”

“Ra ngoài? Đây! Anh cần chú mày kìa!”

Tôi nhảy ra khỏi giường mà không thèm buộc cả dây giày. Bê tông cọ sát dưới chân tôi, tôi quay người đối hướng ngay trước tấm poster treo hình người mẫu áo tắm. Tôi phi qua gã đang ôm tạp chí porn nằm trên giường.

Tôi chẳng tính đi nơi nào cụ thể cả. Ưu tiên hàng đầu lúc này là không đụng phải Ferrell. Tôi phải đi tới nơi nào đó khuất tầm nhìn để có thể tự chọc cho mình bị thương, rồi khoe vết thương máu me trong lúc Yonabaru và Ferrell đang nói chuyện với nhau. Với một kế hoạch mĩ ăn liền như vậy thì đã là không tồi rồi.

Chết tiệt. Tôi đáng ra phải mang theo cái dao kẹp dưới gối. Đối mặt với Mimic thì nó vô dụng, nhưng để mở đồ hộp hay cắt cành cây hoặc vãi vốc thì nó trở thành thứ không một tay lính bình thường nào có thể thiếu. Tôi đã tự cắt phải tay mình cả ngàn lần trong khi huấn luyện. Tạo ra một vết thương với nó thì đơn giản như đang giỡn.

Tôi đã ra tới cửa doanh trại, và tôi muốn cách tổng hành dinh càng xa càng tốt. Tôi giảm tốc dần khi chạy vòng qua một góc tòa nhà.

Có một người phụ nữ ở đó. Canh giờ tệ quá.

Cô ấy vừa càu nhàu vừa đẩy một cái xe đẩy chất đầy khoai tây. Tôi biết cô ấy: Rachel Kisaragi, một thường dân làm việc tại Căn tin Số 2. Một nàng bạch tuyết quần khăn trên đầu, chiếc khăn được gấp gọn gàng thành hình tam giác, che đi mái tóc gọn sóng màu đen óng ả. Cô ấy có làn da hơi sạm màu đầy sức sống với bộ ngực to trên mức bình thường. Vòng eo thì thon gọn mảnh mai. Trong ba loại phụ nữ mà loài người hay khoe khoang — loại xinh xắn, dịu dàng và những con gorilla mà bạn chẳng còn cách nào khác ngoài đóng gói lại và gửi tới quân đội — tôi sẽ xếp cô ấy vào loại xinh xắn mà không chút do dự.

Trong cuộc chiến đã kéo dài hai mươi năm thì móc đầu ra tiền để thuê nhân viên nhà nước về làm hậu cần cho quân đội chứ. Kể cả tại tiền tuyến, họ cố gắng thuê dân thường làm những công việc không cần chiến đấu càng nhiều càng tốt. Nghị viện đã từng thảo luận về việc nên hay không quy hạn mức vận chuyển thiết bị quân sự tại những vùng không có chiến hỏa vào mục tư nhân. Người ta còn đùa rằng cứ thế này, họ sẽ nhường việc đánh nhau lại cho dân thường mất.

Tôi có nghe bảo rằng Rachel giống một chuyên gia dinh dưỡng hơn là một đầu bếp. Lý do duy nhất khiến tôi nhận ra cô ấy là do Yonabaru đã theo đuổi cô ta trước khi hấn dấn với cô bồ hiện tại. Có vẻ như cô ấy không thích những gã quá chủ động, mà Yonabaru thì còn lâu mới đạt yêu cầu.

Trong dòng suy nghĩ tôi nhếch môi cười, và rồi cả một núi khoai tây đổ sụp trên người tôi. Đen đũi thay, tôi có thò chân phải ra để giữ thăng bằng, nhưng lại đạp phải một củ khoai và trượt sông soài đập mông xuống sàn nhà. Khoai tây trút như thác lên mặt tôi, từng củ từng củ một, cứ như những cú đấm trái phá của một tay quyền anh mới vào nghề trên con đường tới chức vô địch thể giới hạng cân nặng. Chiếc xe đẩy kim loại làm nốt cú cuối cùng, đâm thẳng vào thái dương tôi.

Tôi đổ sập xuống sàn, kêu cái ụcch, vang to như lựu đạn nổ. Tôi đau đến ngạt thở cả một hồi.

“Anh có sao không?”

Tôi rên rỉ. Ít nhất thì có vẻ không có củ khoai nào rơi trúng Rachel.

“Tôi... tôi nghĩ vậy.”

“Xin lỗi nhé. Tôi không thể nhìn rõ đường khi đẩy cái thứ này đi.”

“Nah, không phải lỗi của cô. Tôi nhảy ra ngay trước mặt cô đấy chứ.”

“Này, tôi có quen anh không nhỉ?” Rachel cúi xuống nhìn gã ngã sông soài tội nghiệp bằng đôi mắt xanh mà lá cây.

Tôi nở nụ cười bên lên. “Có vẻ chúng ta lại đụng phải nhau rồi...”

“Tôi nhớ rồi! Anh là tay lính mới ở đội #17”

“Ừ. Xin lỗi vì đã khiến cô gặp rắc rối,” Tôi nói. Một củ khoai lăn ra khỏi bụng tôi.

Với một tay chống hông, Rachel xem xét thương tổn của tôi. Cặp lông mày thanh tú khê nhướn lên. “Anh có thể ngăn không cho nó lăn ra xa hơn mà.”

“Xin lỗi.”

“Đó là lỗi của nó khi tròn đều như vậy.” Cô ấy khê cong lưng khiến bộ ngực ưỡn ra. Khó mà làm ngơ nó được.

“Chắc vậy.”

“Anh đã từng thấy củ khoai nào tròn như vậy chưa?”

Tôi chưa từng. Tất nhiên là không tính những củ lẫn lóc trên sàn nhà.

“Nếu anh giúp thì lượm lại chỗ này không mất nhiều thời gian đâu.”

“Không — ý tôi là, ừ.”

“Chà, cái gì thế này?”

Đồng hồ đang tích tắc kêu. Nếu tôi không ra khỏi đây ngay lúc này, tôi sẽ chết vào ngày mai. Tôi không có thời gian đứng đây lượm khoai — cũng như phụ giúp bất kỳ việc gì. Nhưng có thứ khác lại ngăn trở tôi, là sự cuốn hút của cô ấy với tôi ngay từ lần đầu tiên tôi gặp cô ấy, ngay sau khi tôi được bổ nhiệm vào căn cứ.

Tôi ngồi sõng soài trên sàn, ngồi yên và giả vờ đang đau.

Tôi đang định trả lời cô ấy thì nghe được tiếng những bước chân đều đều tiến tới từ đằng sau.

“Cô đang làm gì thế?” âm thanh như tiếng hú từ cổng Địa ngục. Ferrell.

Anh ta xuất hiện từ góc doanh trại và giờ đang nhìn đồng khoai tây nằm ngang đường với ánh mắt kém thân thiện.

“Tôi – tôi đang đẩy xe, và rồi —”

“Chỗ này là do chú mày à, Kiriya?”

“Vâng, thưa ngài!” Lom khom bò dậy. Cơn chóng mặt bỗng trào lên. Anh ta đảo mắt qua lại rồi nhìn về phía tôi.

“Th-thưa ngài?”

“Chú mày bị thương rồi. Để anh xem nào.”

“Không có gì đâu. Em sẽ ổn thôi.”

Ferrell bước tới trước và sờ đầu tôi, ngay chỗ trán ấy.

Cơn đau bỗng chốc chạy dọc da đầu tôi. Những ngón tay như những cây xúc xích của anh ấy vạch miệng vết thương của tôi ra. Máu tươi ứa ra từ trán, phun đều rất có tiết tấu. Dòng máu từ từ chảy xuống một bên cánh mũi, chảy qua khóe miệng, rồi đọng lại tại cằm trước khi tí tách tí tách từng giọt rơi xuống. Một bông hoa máu nở rộ trên nền bê tông. Cái mùi tanh tanh của kim loại xộc vào mũi. Rachel thở hổn hển.

“Hrmm. Vết rách rất gọn và sạch. Mày đụng phải đâu thế?”

Rachel bước tới. “Cái xe đẩy bị đổ. Tôi xin lỗi.”

“Chuyện là vậy sao?”

“Thực ra em mới là người đâm phải cô ấy, nhưng chà, chắc là vậy.”

“Được rồi. Chà, nhìn tệ thế chứ không sao đâu. Chú mày sẽ ổn thôi,” Ferrell nói, không quên vỗ vào sau đầu tôi một phát rất kêu. Lại một dòng máu nữa phụt ra từ chân mày, nhuộm đỏ cả áo sơ mi. Để tôi ở đó, anh ta đi tới chỗ góc doanh trại và hét lên, đủ to để dọa cả những con ve đậu trên tường, “Yonabaru! Xách cái mông lại đây!”

“Có quân vụ phải làm sao? Em tới ngay — ồ. Chào buổi sáng, Rachel. Thưa trung sĩ, lại một ngày tốt lành nhỉ? Được rồi, có vẻ như dạo này khoai tây còn mọc trên bê tông cơ đấy.”

“Im mồm lại và gọi thêm mấy tên tới đây lượm đi.”

“Ai, em á?”

“Thằng kia sẽ không lượm lật cái gì khác, nên không mày thì là ai?” Ferrell gật đầu về phía tôi.

Yonabaru há hốc mồm. “Trời ạ, chú mày đâm phải cái gì vậy? Mày bây giờ trông y hệt thằng liên tục bị ném vào trong chuồng cùng với một gã người Ailen nặng ba trăm hai mươi pound vậy.” Rồi nói với trung sĩ: “Chờ đã, vậy có nghĩa là Keiji là người làm cả đồng này đổ ra?” Rồi lại quay về phía tôi: “Đây không phải là cách hay để bắt đầu ngày mới đâu, đi với đứng vào buổi sáng như vậy à.”

“Có chuyện gì sao, anh không muốn giúp à?”

“Đừng đùa chứ! Vì chú mày, anh có thể lượm tất cả. Khoai tây, bí ngô, bom bi —”

“Đủ rồi. Chú mày định kháng lệnh đấy à?”

“Đừng nói thế chứ, Trung sĩ. Anh cứ chờ xem. Em sẽ mang tới những chàng trai năng nổ nhất trong đội #17.”

“Kiriya! Thôi trò ngây như phồng như bù nhìn và vác xác tới trạm xá đi! Mà được miễn buổi tập thể hình ngày hôm nay.”

“Tập thể hình? Ai nói hôm nay tập thể hình đây?”

“Là anh mày. Ai đó đã đập phải một đồng cốt lợn cao bằng đầu gối trong PX đêm hôm qua. Giờ chúng mày chưa phải làm gì, nhưng đừng quên, vào lúc chín giờ đúng, chúng mày phải tập hợp tại Sân huấn luyện #1 chỗ thiết bị cấp độ 4 để Rèn luyện Thể lực.”

“Anh đùa à! Mai bọn em sẽ ra chiến trường, và giờ anh định đẩy bọn em đi tập thể hình?”

“Đó là lệnh, Hạ sĩ.”

“Thưa ngài, trình diện tại Sân huấn luyện #1 vào lúc 9:00 AM chỗ trang thiết bị cấp 4, rõ! Nhưng, uh, Trung sĩ này. Chúng ta đã ăn trộm rượu nhiều năm rồi. Tại sao lần này họ lại làm căng vậy?”

“Mày thật sự muốn biết?” Ferrell đảo mắt.

Mặc kệ đoạn đối thoại mà tôi đã nghe đi nghe lại, tôi chuồn tới trạm xá.

7. Chương 1-6: Binh Nhất Kiriya (6)

Dịch giả: Maththunder

Tôi đang đứng ngay trước cánh cửa ngăn cách căn cứ với thế giới bên ngoài. Gã bảo vệ kiểm tra ID của tôi nhướn mày đầy nghi hoặc.

Do bọn Hoa Kỳ tới, căn cứ lại có thêm một tầng bảo vệ nữa. Mặc dù Cảnh vệ Nhật Bản đã phụ trách bảo vệ an ninh căn cứ nhưng để bảo đảm cân bằng quyền lực, họ không được phép can thiệp vào bất kỳ sự vụ gì dưới sự bảo hộ của Hoa Kỳ. May mà tụi bảo vệ của Hoa Kỳ chẳng hứng thú gì với người không phải người của họ.

Nếu không có giấy phép từ phòng chỉ huy, Keiji Kiriya không được phép ra khỏi căn cứ. Nhưng tụi lính Mỹ cứ ra vào tùy tiện, và tất cả những việc chúng cần làm là quét thẻ ID. Mọi người dùng chung một cổng, nên nếu tôi gặp một gã bảo vệ người Mỹ, hẳn ta có thể để tôi qua, chẳng thêm hỏi lấy một câu. Tất cả những gì chúng quan tâm là ngăn những kẻ quấy rối tới gần Lực lượng Đặc nhiệm cực cung của họ. Một tay lính mới muốn nghỉ không phép thì họ chẳng thêm để vào mắt đâu.

Gã bảo vệ hẳn ít khi thấy thẻ ID Nhật Bản, vì gã nhìn chằm chằm vào cái của tôi một hồi lâu. Cổ máy kiểm tra thẻ ID chỉ ghi lại những người đi qua cổng. Không cần phải hoảng sợ. Chẳng có lý do gì họ lại sửa lại hệ thống ngay trước ngày tiến công, phải không? Cơ bụng của tôi căng lên. Gã bảo vệ hết nhìn tôi rồi lại nhìn cái thẻ, so sánh bức ảnh mờ cam in trên đó với mặt của tôi.

Vết thương trên thái dương tôi đau nhói. Gã y sĩ băng bó cho tôi tại trạm xá khâu cho tôi ba mũi mà chẳng thêm tiêm lấy một mũi thuốc tê. Giờ từng cơn đau đốn cứ như những tia sét đánh thẳng xuống cơ thể tôi. Xương khớp tại đầu gối tôi kêu cọt két.

Tôi giờ chỉ có tay không. Tôi bỏ quên dao, đồ ấm và tiền dưới gối. Nếu tôi mang chúng theo, tôi có thể cho hẳn ăn một đòn khóa khớp và — mà có hối tiếc giờ cũng chẳng ích gì. Tôi ưỡn thẳng lưng lên. Phải bình tĩnh lại. Nếu hẳn ta nhìn mày, mày phải nhìn lại.

Ngáp một cái, tay bảo vệ ấn cái nút để mở cửa. Cánh cửa hướng tới tự do kéo kẹt mở ra.

Tôi từ từ quay lại nhìn trong khi lao qua vạch kẻ màu vàng. Ở đó, từ xa xa, là sân huấn luyện. Gió biển rì rào, hòa lẫn với khung cảnh đại dương, cuốn qua khoảng sân phía trước cổng vào. Bên kia hàng rào, những

quân nhân bé tí như con kiến đang tập thể hình như trong bức tranh thu nhỏ. Họ đều là những người lính đã cùng ăn uống, cùng huấn luyện cùng tôi. Họ đều là những người bạn của tôi tại tiểu đội #17. Tôi nuốt xuống nỗi thương cảm tắc nghẹn trong cổ họng. Tôi bước đi, không vội vã, cơn gió ẩm phà vào người tôi. Cứ đi cho tới khi gã bảo vệ không nhìn thấy mây nữa. Đừng chạy. Thêm một chút thôi. Rẽ tại góc đường. Tôi bắt tốc lao đi.

Một khi bắt đầu chạy, tôi không dừng lại.

Căn cứ cách mười lăm cây số với quận Tateyama, một quận vui chơi giải trí gần đó. Dù cho tôi có chạy vòng vèo thì cũng chỉ kéo dài ra tới đa là hai mươi cây số. Một khi tôi ở đó, tôi có thể thay quần áo và tiếp tế những thứ tôi cần. Tôi không thể mạo hiểm lên tàu điện hay đi đường quốc lộ, nhưng một khi tôi tới Thành phố Chiba thì tôi sẽ tự do. Cả quân đội lẫn cảnh sát đều không mọc rễ tới cái thế giới ngầm vốn là khu thương mại sầm uất nhưng nay đã thành khu ổ chuột kia.

Còn khoảng tám tiếng nữa là tới cuộc họp của Sư đoàn 1830. Đó hẳn sẽ là lúc họ nhận ra tôi nghỉ không phép. Tôi không rõ họ có điều xe ô tô đi đuổi theo tôi hay không, nhưng trước màn trời nhá nhem, tôi sẽ trở thành một khuôn mặt bình thường đến không thể bình thường hơn trong đám đông thôi. Tôi vẫn nhớ buổi huấn luyện tại chân núi Phú Sĩ. Sáu mươi cây số trang bị đầy đủ đi diễu hành. Băng qua Boso Peninsula trong nửa ngày không phải là vấn đề to tát. Cái lúc mà trận chiến ngày mai nổ ra, tôi sẽ xa rời cái chuỗi ngày lặp đi lặp lại và kết thúc bằng cái chết kinh hoàng kia.

Mặt trời leo lên cao, tắm cả người tôi trong ánh nắng vàng ảm áp. Những khẩu súng tự động cỡ nòng năm mươi bảy li được che vải bạt thiết lập cách bờ đê khoảng trăm mét. Những tấm chắn thép tại bệ đặt súng đóng từng tầng gỉ sét màu nâu đỏ. Những khẩu súng đó được đặt suốt dọc bờ biển khi lũ Mimic lên tới đất liền.

Hồi tôi còn bé, lần đầu tiên nhìn thấy súng, tôi nghĩ chúng là thứ ngẫu nhất quả đất. Lớp sơn đen phủ bên ngoài thép lạnh truyền cho tôi cảm giác tự tin không giấy mực nào tả được. Giờ khi tôi nhìn thấy chiến trường thực sự, tôi hoàn toàn hiểu được rằng những vũ khí hoành tráng kia chẳng thể đầy lùi những đợt tấn công của lũ Mimic. Những khẩu súng đó di chuyển như những con khủng long. Chúng chẳng có hy vọng bắn trúng nổi một con Mimic. Thật buồn cười.

Những khẩu súng đó vẫn được nhân viên tới bảo trì một tuần một lần. Bọn quan chức thích tiêu xài phung phí mà.

Có lẽ loài người sẽ thua.

Cái suy nghĩ đó đột nhiên nảy ra trong tôi, nhưng tôi lại chẳng thể giữ nó đi được

Khi tôi kể cho bố mẹ tôi sẽ đi lính, họ muốn tôi làm lính canh phòng bờ biển. Họ nói tôi vẫn có cơ hội chiến đấu mà không phải ra chiến trường. Rằng tôi sẽ đảm nhận vai trò quan trọng trong việc bảo vệ thành phố nơi người dân sống và làm việc.

Nhưng tôi không muốn chiến đấu với Mimic để bảo vệ nhân loại. Tôi đã thấy cảnh đó chán chê trên màn ảnh rồi. Dù cho có đem não tôi mổ xẻ ra cũng không tìm thấy được chút khát vọng vĩ đại nào như là bảo vệ loài người. Thứ có thể tìm thấy được có chăng chỉ là một bức tranh ghép hình rồi bong bóng mà bạn đừng trông đợi được. Dưới cả núi mảnh ghép kia có gì đó không khớp. Nó khiến tôi thật khó chịu.

Tôi yếu đuối. Tôi còn không thể khiến cho người phụ nữ tôi yêu —cô nàng thủ thư— để tôi vào mắt. Tôi nghĩ xu thế mạnh mẽ của chiến tranh có thể thay đổi bản thân tôi, tôi luyện bản thân tôi thành thứ gì đó hữu dụng. Chắc là tôi đã tự lừa bản thân rằng mình sẽ tìm thấy mảnh ghép còn thiếu để hoàn thành Keiji Kiriya trên chiến trường. Nhưng tôi chưa từng muốn trở thành một người hùng, được người người ngưỡng mộ. Chưa từng trong đời luôn. Cùng lắm thì tôi sẽ chỉ chém gió với vài người bạn rằng tôi sẽ là người có thể làm gì đó cho thế giới này, để lại được chút dấu ấn, dù là nhỏ nhoi, chỉ thế là đủ.

Và nhìn xem nó dẫn tôi tới đâu này.

Nửa năm huấn luyện đã làm gì được cho tôi? Giờ tôi sở hữu một mớ kĩ năng gần như rách việc trong trận chiến thực sự và cơ bụng sáu múi. Tôi vẫn cứ yếu, và trái đất vẫn cứ quay. Bố, mẹ, con xin lỗi. Mất quá

nhiều thời gian con mới nhận ra điều hiển nhiên này. Tiếc là con đã phải chạy trốn khỏi quân đội trước khi con nhận ra điều đó.

Bãi biển ngập cát vàng. Lính phòng vệ bờ biển hẳn đã bận rộn sơ tán nơi này suốt sáu tháng qua.

Sau gần một tiếng chạy bộ, tôi cũng tới được mép bờ đê. Tôi đã chạy được tám cây số, tức là một nửa quãng đường tới Tateyama. Chiếc áo sơ mi màu cát giờ đen kịt và nhều nhại mồ hôi. Bằng sơ cứu buộc trên đầu tôi giờ đã bắt đầu lỏng. Một cơn gió biển nhẹ thổi qua — xua tan cái bức bối do những cơn gió nồm thổi vào căn cứ — mơn trớn đằng sau cổ tôi. Nếu không phải vì mấy khẩu súng máy, những đạo cụ vốn chỉ có trong mấy bộ anime cũ xưa được đem vào thực tế, đây hẳn sẽ là một khung cảnh khu nghỉ dưỡng nhiệt đới hết sức nên thơ.

Bãi biển giờ rải rác bao nhiêu là pháo hoa đã dùng rồi — cái loại pháo mà bạn gom chúng lại rồi phóng bằng một cái ống nhựa ấy. Chẳng ai diên khùng tới mức tới gần một doanh trại quân sự để bắn pháo hoa cả. Đây hẳn là tàn dư do mấy tên khốn muốn cảnh báo cho tụi Mimic biết về cuộc tấn công trên Boso Peninsula. Có một số nhà hoạt động xã hội phi chiến tranh luôn thuyết phục người ta rằng Mimic là những sinh vật trí tuệ cao, và họ chỉ đang cố mở một đường dây liên lạc kết nối với chúng. Dân chủ thế đấy!

Do hiện tượng nóng lên toàn cầu, cả một đường bờ biển này luôn nằm dưới mực nước biển khi thủy triều lên. Khi trời chập choạng, những cái ống chết tiệt này sẽ bị nước biển cuốn đi và bị lãng quên. Sẽ không còn ai biết đến nó nữa. Tôi đá vào một cái ống chảy nhựa mạnh hết sức có thể.

“Chà, ai đây ta? Một quân nhân?”

Tôi quay người lại.

Cũng lâu rồi tôi chưa được nghe tiếng Nhật. Tôi đã quá nhập tâm và không để ý có người đã tới sau lưng tôi.

Hai thân hình, một ông già và một cô bé đứng trên đê. Làn da của ông cụ vàng cứ như dưa muối. Trên tay phải ông ấy cầm một cái đinh ba như trong những câu chuyện thần thoại. Ông cầm đinh ba làm gì thế? Cô bé — có vẻ như đang học tiểu học — siết chặt lấy tay ông cụ. Lấp ló trốn sau chân ông, cô bé nhìn tôi với vẻ bình tĩnh từ bên dưới chiếc mũ rơm. Khuôn mặt ẩn bên dưới cái mũ thật quá trắng với người thường xuyên bị ánh mặt trời thiêu đốt.

“Trông cháu lạ mặt ghê hen.”

“Cháu từ căn cứ Tuyến Flower.” Chết tiệt! Lại lưỡi nhanh hơn óc rồi.

“À.”

“Sao, ừm, hai người lại tới đây?”

“Biển có cá mùa. Cả nhà đều đã tới Tokyo rồi.”

“Thế đội bảo vệ bờ biển đâu?”

“Từ khi ông cháu tui vớt được cái con nớ là mọi chuyện thay đổi á. Tại rằng ư, bọn họ đi hết rồi. Nếu mà quân đội giải quyết được tụi cá lù thì hộ mọi người thì người dân sẽ dễ thở hơn đó.”

“Vâng.” Cá lù đù (một loài cá biết kêu) là từ địa phương cho Mimic. Bình thường thì người dân hiếm khi được thấy tận mắt một con Mimic. Cùng lắm thì họ chỉ lượm được một cái xác thối rửa chổng chơ trên bờ biển, hoặc một con bị mắc kẹt trong lưới đánh cá và chết. Nhưng do lớp cát đen bị nước biển rửa trôi hết nên tất cả những gì còn lại chỉ là một cái vỏ trống rỗng. Chính vì vậy mà rất nhiều người tưởng Mimic là loài lưỡng cư lột da.

Tôi chỉ hiểu được tầm 70% những gì ông già nói, nhưng thế là đủ để biết rằng Đội bảo vệ Bờ biển đã rút khỏi khu vực. Thất bại của chúng tôi tại Okinawa hẳn là nghiêm trọng hơn tôi nghĩ nhiều. Nghiêm trọng tới mức phải liên quân lại và rút xuống tuyến Uchibo. Mọi người đều được bố trí nhân sự lại, tập trung tại các thành phố lớn và các khu công nghiệp.

Ông cụ mỉm cười và gật đầu. Cô bé nhìn ông với đôi mắt to tròn mở lớn, cứ như ngạc nhiên lắm ấy. Ông cụ đã đặt rất nhiều hy vọng lên những chiến sĩ UDF tại Căn cứ Tuyến Flower. Dù tôi đi lính không phải là để bảo vệ ông cụ hay những người khác, thế nhưng tôi vẫn thấy khó chịu trong người.

“Con có thuốc không, con trai? Từ khi quân đội rời đi ông đã không được sờ tới nó rồi.”

“Xin lỗi. Cháu không hút.”

“Ồ không sao.” Ông cụ nhìn về biển khơi.

Trong Lực lượng Bộ binh Vũ trang không nhiều người nghiện thuốc lắm. Có lẽ là do bạn không thể hút thuốc giữa chiến trường, cái lúc bạn cần chúng nhất.

Tôi cứ yên lặng đứng đó. Tôi không muốn làm ra hay nói ra chuyện gì nhằm nhĩ cả. Tôi không thể để ông cụ biết tôi đào ngũ được. Họ bắn chết những kẻ đào ngũ. Trốn thoát khỏi lũ Mimic chỉ để bị quân đội giết chết cũng chẳng hay ho gì.

Cô bé kéo tay ông cụ.

“Cháu tui nhanh chán lắm. Nhưng mà con bé tinh mắt lắm đó nghen. Nếu mà là con trai thì con bé đã là một ngư dân tuyệt vời rồi đó.”

“Vâng.”

“Ông phải đi là vì thứ này. Ông nỏ khi mô thấy cái chi giống như ri hết á. Ông phải chạy ra khỏi nhà càng nhanh càng tốt, rồi thì gặp cháu ở chỗ ni. Cái ni là cái chi? Có liên quan chi tới tụi cá lù đù không?” Ông cụ dơ tay lên.

Mắt tôi dõi theo hướng những ngón tay ông cụ chỉ tới. Nước đã chuyển thành màu xanh lá. Không phải cái màu xanh lục bảo bạn hay thấy tại những bờ biển ở vài hòn đảo trên Nam Thái Bình Dương mà là một màu xanh sủi bọt đục ngầu, cứ như thể một chiếc tàu chở hàng chở đầy kem vị trà xanh bị mắc cạn và đổ hết ra vịnh vậy. Một con cá chết trôi lềnh bềnh trên sóng, nổi những lốm đốm bạc.

Tôi biết màu xanh đó. Tôi đã từng nhìn thấy nó trên màn hình trong lúc huấn luyện. Mimic ăn đất, giống như con giun đất vậy. Nhưng không giống như giun đất, đất sau khi qua ruột nó và thải ra thì trở thành chất độc đối với sinh vật khác. Vùng đất bị lũ Mimic ăn chết dần và trở thành sa mạc. Nước biển thì chuyển thành màu xanh nhờ nhờ như sữa.

“Hổng có giống thủy triều ông hay thấy chi hết.”

Một tiếng hét chói tai vang vọng giữa không trung. Da đầu tôi run lên trước âm thanh quen thuộc.

Lông mày vẫn đang nhíu lại, cái đầu của ông cụ bay lên không và vẽ thành hình vòng cung. Những mảnh thịt vụn từ hàm và cổ nhuộm đỏ chiếc mũ rơm của cô bé. Cô bé vẫn chưa nhận ra chuyện gì đã xảy ra. Một mũi giáo lao ra từ bên trong cơ thể con Mimic với vận tốc một ngàn hai trăm mét trên giây. Hộp sọ của ông cụ bay ra còn trước cả khi âm thanh xé gió của mũi giáo kịp truyền vào tai chúng tôi. Cô bé từ từ ngẩng đầu lên.

Lại một mũi giáo nữa xé không lao tới. Trước khi đôi mắt to tròn và đen láy kia kịp nhìn thấy cảnh ông mình đã chết thì ngọn giáo đã đâm xuyên qua cô bé, không chút từ bi mà cũng chẳng thù hận.

Cơ thể nhỏ bé kia bị xé tan nát.

Trước quán tính từ cú đâm, cái xác không đầu của ông cụ chao đảo. Một nửa cơ thể ông giờ nhuộm một màu đỏ thẫm. Chiếc mũ rơm quay mòng mòng trong gió. Cơ thể tôi giật nảy lên. Tôi không tài nào di chuyển được.

Một cái xác sưng phồng của một con ếch lành bệnh trên mép mặt nước.

Bờ biển này chắc chắn là nằm trong phạm vi phòng ngự của UDF. Tôi chưa từng nghe thấy báo cáo nào nói có con tàu tuần tra nào bị chìm cả. Căn cứ nơi tiền tuyến vẫn sừng sững tại đó. Không thể nào có Mimic ở đây được. Hai cái xác nằm bên cạnh tôi đây có khi còn bật dậy mà tranh cãi nếu họ có thể. Nhưng họ

đã chết rồi, chết ngay trước mắt tôi. Và tôi, hy vọng duy nhất của họ đã đào ngũ khỏi đơn vị quân sự duy nhất tại khu vực này có thể ngăn chặn được cuộc xâm lăng.

Tôi chẳng có vũ khí. Dao, súng, Chiến giáp — chúng đều ở chỗ căn cứ cả rồi. Khi tôi băng qua cánh cổng một giờ trước, tôi đã để lại hy vọng duy nhất để phòng ngự lại sau lưng. Ba mươi mét để tới ụ súng 57mm gần nhất. Vẫn có thể chạy lại được. Tôi biết cách bắn súng, nhưng còn cái lớp bột phủ bên trên nữa. Tôi sẽ chẳng bao giờ có đủ thời gian để gỡ nó xuống. Gắn thẻ ID vào trong khe, nhập mật khẩu, nạp một dây đạn dài ba mươi cây số, gỡ cái khóa cổ ra nếu không nòng súng sẽ không chịu di động và thế thì tôi không thể nhắm, nhảy lên ghế ngồi, túm lấy tay cầm rì sét — chết tiệt. Bắn đi, mẹ kiếp! Bắn!

Tôi biết sức mạnh của lũ Mimic. Chúng còn nặng hơn gấp mấy lần so với một tay lính Chiến giáp vũ trang đầy đủ. Về kết cấu thì chúng tương đối giống loài sao biển. Bộ xương trong nằm ở ngay dưới da, và cần những viên đạn xuyên giáp 50mm hoặc mạnh hơn thế nữa để đâm thủng nó. Chúng lặn qua người bạn như chiếc máy cắt cỏ lặn qua ụ đất ấy.

“Khốn kiếp.”

Ngọn giáo đầu tiên đâm xuyên qua đùi tôi.

Cái thứ hai khoét một vết thương dang sau lưng.

Tôi chẳng còn thời gian để để ý tới cái thứ ba khi mà còn phải cố ngăn cho nội tạng không trào ngược lên cổ.

Tôi ngã xuống.

8. Chương 1-7: Binh Nhất Kiriya (7)

Dịch giả: Maththunder

Cuốn tiểu thuyết tôi đang đọc dở nằm bên cạnh gối. Yonabaru đang ngồi đếm chồng đơn tự thú ở giường trên.

“Keiji, kí vào đây.”

“Hạ sĩ, anh có súng ngắn đúng không?”

“Ừ.”

“Cho em mượn xem qua chút.”

“Từ khi nào mà chú mày thành tay nghiện súng vậy?”

“Không phải vậy mà.”

Tay anh ta rút lại. Khi nó thò ra, nó mang theo một cục kim loại màu đen lấp lánh.

“Nó được lên đạn rồi, nên cẩn thận đừng chĩa lung tung đấy.”

“Uh, được rồi.”

“Nếu chú mày thăng lên hạ sĩ, chú mày có thể mang theo đồ chơi riêng về giường mà chẳng ai nói gì được. Súng bắn bi như cái này dù sao cũng chẳng làm gì được bọn Mimic. Thứ duy nhất mà một người lính chiến giáp cần là khẩu 20mm và ống phóng tên lửa với ba quả tên lửa. Cái quả chuối mang theo để ăn trưa này không tính. Giờ chú mày kí được chưa?”

Tôi đang loay hoay mở chốt an toàn của khẩu súng để trả lời.

Tôi há miệng ngậm lấy nòng súng, tưởng tượng rằng viên đạn 9mm kia đang nằm trong ổ đạn, chờ đợi kim hỏa kích nổ.

Tôi kéo cò.

Cuốn sách tôi đang đọc dở đang nằm bên cạnh gối. Tôi thở dài.

“Keiji, kí vào này.” Yonabaru thò đầu ra từ giường trên.

“Thưa ngài, rõ.”

“Nghe này. Chiến dịch ngày mai chẳng có gì đâu. Cứ lo lắng quá và chú sẽ trở thành một cái bị thịt — cuối cùng là mất thần hồn trước khi bọn chúng kịp thổi bay óc chú ra.”

“Em không có lo lắng mà.”

“Này cậu nhóc, có gì đáng xấu hổ đâu cơ chứ. Lần đầu ai mà chả lo lắng. Y như lần đầu quan hệ ấy. Nếu chưa làm xong việc, chú mày sẽ chẳng thể nào quăng nó ra khỏi đầu được. Tất cả những gì chú mày cần làm là chờ thời gian trôi đi.”

“Em không đồng ý.”

“Này, chú mày đang múa rìu qua mắt thợ đấy.”

“Sẽ ra sao nếu — chỉ giả sử thôi — anh cứ lặp đi lặp lại lần đầu của mình?”

“Chú mày moi đâu ra cái đó thế?”

“Chỉ giả sử thôi mà. Cứ như chơi cờ vua ấy. Đi hết lượt của anh, rồi mọi chuyện lại quay trở lại nước bạn đầu.”

“Còn tùy.” Vẫn nằm trên giường trên, ngửa mặt lên nhìn trần nhà. “Tùy xem chú mày đang bàn về chuyện phang phạp hay oánh nhau.”

“Không có phang phạp gì ở đây hết.”

“Chà, nếu họ bắt anh mày quay lại đánh nhau ở Okinawa, anh sẽ bảo họ tự đi mà đánh. Họ thích thì cứ đưa anh tới giàn hỏa thiêu, nhưng đừng hòng bắt anh quay lại.”

Nếu như anh không có lựa chọn thì sao? Nếu như anh cứ phải liên tục chấp hành lại nhiệm vụ đó?

Vào cuối ngày, mỗi người đều phải xách ba lô lên mà đi. Không có ai cho bạn tự quyết định hết. Và dù có gặp tình huống gì thì nó cũng dẫn tới kết quả mà bạn đã lựa chọn. Giả sử mọi người đều có ngân hàng lựa chọn giống nhau. Nếu một gã có được con bài tẩy, vậy sẽ phải có một gã bốc phải cứt. Đôi lúc bạn gặp phải kết cục chết chóc. Nhưng mỗi bước bạn đi trên con đường dẫn tới kết cục đó đều phụ thuộc vào chính bạn. Dù họ có buộc bạn lên giá treo cổ thì bạn vẫn có cơ hội ưỡn ngực lên gặp tử thần hoặc đi tới kiếp sau.

Nhưng tôi không có cơ hội đó. Có khi ở bên kia Tateyama có một thác nước khổng lồ, bờ vực của cả thế giới, và tôi chẳng thể nào biết được. Cứ mỗi ngày tôi lại đi đi lại lại giữa căn cứ và chiến trường, nơi tôi bị nghiền nát như con gián trên sàn nhà. Trong khi những cơn gió vẫn thổi, tôi lại được sinh ra, rồi lại chết. Tôi không được phép mang theo gì tới kiếp sau. Thứ duy nhất tôi giữ lại được là nỗi cô đơn cùng sự sợ hãi mà không ai hiểu được, và cái cảm giác của cò súng tựa vào ngón tay.

Thế giới thật điên rồ, với những luật lệ thật điên khùng. Mẹ kiếp nó chứ.

Tôi rút một cây bút ở bên cạnh gối và ghi số “5” vào mu bàn tay trái. Cuộc chiến của tôi bắt đầu bằng con số này.

Để xem tôi có thể kéo theo bao nhiêu thứ đây. Vậy nếu thế giới vứt cả đồng cứt cho tôi thì sao? Tôi sẽ ngụy lặn trong đó để tìm đường sống. Tôi sẽ né những viên đạn của kẻ thù trong đường tơ kẽ tóc. Tôi sẽ xẻ đôi Mimic chỉ bằng một đòn. Nếu Rita Vrataski là một nữ thần trên chiến trường, tôi sẽ ngồi xem và học hỏi cho tới khi tôi sánh ngang với cô ta. Thứ gì chứ thời gian thì tôi không thiếu.

Có cách nào hay hơn đâu.

Ai mà biết? Có khi chuyện sẽ thay đổi. Hoặc có lẽ tôi sẽ tìm ra cách để phá tan cái thế giới này rồi cười vào mặt nó.

Với tôi thế cũng được.

9. Chương 2-1: Trung Sĩ Ferrell (1)

Dịch giả: Maththunder

“Nếu một con mèo có thể bắt chuột,” một Hoàng đế Trung Hoa từng nói, “đó là một con mèo giỏi.”

Rita Vrataski là một con mèo rất giỏi. Cô ta giết đủ phần của mình và được thưởng công xứng đáng. Ngược lại, tôi, một con mèo hoang ghê lở dở lẫn lộn vào chiến trường, đã sẵn sàng để bị lột da, moi ruột và biến thành một cái vợt tennis. Thượng cấp luôn đảm bảo Rita được chải chuốt chỉnh tề, nhưng đừng hòng họ để một nửa con mắt tới chúng tôi.

Buổi tập thể hình đã kéo dài ba giờ đồng hồ rồi, và tất nhiên là nó có kèm theo bài tập chống đẩy tổng hợp như cũt rồi. Tôi quá tập trung để nghĩ xem mình phải làm gì tiếp theo nên chẳng có thời gian mà để ý tới bất kỳ cái gì lúc này. Sau nửa tiếng, Lực lượng Đặc chủng Hoa Kỳ từ bỏ việc chiêm ngưỡng màn khổ hình của chúng tôi và quay trở lại doanh trại. Tôi cố gắng không nhìn Rita, và cô ta bỏ đi cùng với những người khác, bỏ mặc tôi trên chuyến hành trình dài. Cứ như một đoạn mã lập trình vòng lặp nếu/thì vậy:

Nếu Ritathamgiatậpthểhình =đúng, thì kết thúc.

Nếu không tiếp tục vòng lặp: Chốngđẩytổnghợpchếttiệt

(Vòng lặp if/then trong lập trình Pascal)

Có lẽ đây là bằng chứng cho việc tôi có thể thay đổi tương lai. Nếu tôi nhìn chăm chăm vào Rita, cô ta sẽ tham gia tập thể hình, và bài tập sẽ kết thúc sau một tiếng. Thượng cấp có thể dùng một phát phát động đợt tập thể hình này; họ cũng có thể kết thúc nó theo cách tương tự.

Nếu tôi đoán đúng, tình huống của tôi vẫn chưa tới mức hoàn toàn tuyệt vọng. Một cánh cửa hy vọng có thể xuất hiện trong trận chiến ngày mai. Xác suất khiến nó xuất hiện hẳn là 0.1 %, hoặc thậm chí 0.01%, nhưng nếu tôi có thể tăng cường các kỹ năng chiến đấu dù chỉ một chút — nếu cánh cửa kia hé ra dù chỉ một tí ti — tôi sẽ tìm cách ép cho nó mở toang ra. Nếu tôi có thể luyện tập để nhảy qua mọi vật cản trên đường đua mà tử thần thiết đặt, có lẽ một ngày nào đó tôi có thể thức giấc tại một thế giới có ngày mai.

Lần tới tôi chắc chắn sẽ nhìn Rita trong buổi thể hình. Tôi có hơi mặc cảm tội lỗi khi kéo cô ta vào chuyện này, cô ta chỉ đơn giản là một người qua đường trong show truyền hình solo không có điểm dừng này. Nhưng tôi cũng chẳng có nhiều lựa chọn. Tôi không có cả mớ thời gian để tăng cường cơ bắp, thứ chẳng thể đưa tới vòng lặp tiếp theo. Thời gian đó tốt nhất là nên dùng để lập trình bộ não của tôi cho trận chiến.

Khi buổi luyện tập cuối cùng cũng kết thúc, những người đàn ông trên chiến trường chạy như bay về doanh trại để tránh cái nóng mặt trời, lèm bèm chải rửa cùng thờ dốc. Tôi đi tới chỗ Trung sĩ Ferrell, anh ta lúc này đang cúi xuống buộc lại dây giày. Anh ta đã trụ lại trên chiến trường lâu hơn bất cứ ai, nên tôi quyết định anh ta sẽ là điểm xuất phát tốt nhất để hỗ trợ cho phần mềm luyện tập chiến đấu của tôi. Không chỉ đơn giản là người sống sót lâu nhất trong tiểu đội, tôi cảm thấy hai mươi phần trăm trung sĩ huấn luyện mà anh ta có chắc là sẽ hữu dụng.

Bức xạ nhiệt tỏa ra trên mái đầu đỉnh cắt bằng của anh ta. Dù là sau ba tiếng tập thể hình, anh ta vẫn trông đầy năng lượng cứ như thể có thể tiếp tục chạy marathon và đứng vị trí đầu mà chẳng thêm đổ một giọt mồ hôi. Anh ta có một vết sẹo kì dị trên cái cổ dày, một dấu tích từ thời họ còn đang sửa lỗi cho những chiếc Chiến giáp và phải gắn chip vào để tăng cường thời gian phản ứng của người lính. Cái thời họ phải nhờ cậy tới biện pháp thô thiển đó cũng qua lâu rồi. Vết sẹo đó là một huân chương vinh dự — hai mươi năm phục vụ tận tụy và vẫn còn hăng hái.

“Hôm nay lại bị phỏng rộp chỗ nào à?” Ferrell vẫn không rời mắt khỏi đôi giày của anh ta. Anh ta lớn tiếng nói với cái điệu uốn lưỡi đúng chuẩn dân Brazil.

“Không.”

“Thế không dám ra trận à?”

“Sẽ là dối lòng nếu em nói em không sợ, nhưng em không định chạy trốn, nếu ý anh là vậy.”

“Với một tay lính mới chỉ vừa mới huấn luyện cơ bản xong thì chú mày cũng được đấy.”

“Anh vẫn định tiếp tục luyện tập phải không, trung sĩ?”

“Ồ.”

“Anh có phiền không nếu để em tập chung với?”

“Chú đang đùa đấy à, Binh nhất?”

“Không có gì buồn cười ở đây hết, thưa ngài.”

“Chà, cái đầu chú quả thật quá là buồn cười nếu chú mày muốn chui đầu vào trong mấy cái Chiến giáp chết tiệt kia ngay trước ngày chúng ta đi tự sát tập thể. Chú mày muốn đổ mồ hôi thì đi mà tìm gái mà luyện tập.” Đôi mắt Ferrell vẫn nhìn trên dây giày. “Từ chối.”

“Trung sĩ? Với tất cả lòng tôn trọng, em chưa thấy anh theo đuổi cô nàng nào.”

Cuối cùng Ferrell cũng ngẩng đầu dậy. Đôi mắt ẩn dưới hai hàng lông mày trên khuôn mặt dày và ngăm ngăm của anh ta như hai nòng súng trường 20mm bắn ra những viên đạn trái phá vào người tôi. Tôi như bị nướng chín dưới sự âu yếm của ông mặt trời.

“Ý chú mày bảo là mày nghĩ anh là một thằng đàn thích rúc đầu vào Chiến giáp nhảy nhuta mồ hôi hơn là rúc vào háng phụ nữ à? Ý chú là thế đúng không?”

“Ý-ý em không phải là thế, thưa ngài!”

“Được rồi, vậy thì ngồi đi.” Anh ta vươn tay vuốt tóc rồi chỉ xuống đất.

Tôi ngồi xuống. Cơn gió từ biển khơi thổi qua hai người chúng tôi.

“Anh đã từng ở Ishigaki, chú mày biết đấy,” Ferrell bắt đầu. “Bèo cũng phải chục năm trước. Chiến giáp lúc đó rẻ như bèo. Hồi đó cái chỗ gần xương chậu — ngay chỗ này này — nơi đó giáp vẫn còn chưa khớp với nhau. Chúng cọ vào da của chú mày. Và cái nơi bị đóng vảy trong luyện tập kia sẽ lại cọ xát khi chú mày ra chiến trường. Đau tới mức vài gã còn không muốn bò trên nền đất. Họ đều đứng thẳng và chạy một mạch vào giữa chiến trường. Chú mày có thể nói với họ rằng họ chỉ đâm đầu vào chỗ chết, nhưng luôn có vài gã sống sót đi ra. Y như việc có cái bia nhắm sơn trước ngực họ rồi chạy loăng quăng ấy.” Ferrell rút lên cứ như một vỏ đạn rơi. “Whap! Cả đồng thẳng chết theo cách đấy.”

Ferrell mang trong mình dòng máu lai giữa Nhật Bản và Brazil, nhưng anh ta lại tới từ Bắc Mỹ. Một nửa đại lục đó đã bị Mimic tàn phá. Ở đây, tại Nhật Bản, nơi đồ công nghệ cao còn rẻ hơn cả thức ăn, những chiếc Chiến giáp của chúng tôi chỉ đơn giản là những cỗ máy. Dù vậy, vẫn có nhiều quốc gia mà tất cả những gì họ có thể làm là đưa lính ra chiến trường với một cái mặt nạ chống khí độc, một khẩu súng phóng lựu lỗi thời loại tốt, và một bài kinh cầu nguyện. Quên chuyện pháo binh hay không quân đi. Mọi chiến thắng họ gặt hái được đều chẳng kéo dài được lâu. Những con nanobot chui ra từ trong xác Mimic sẽ gặm nhấm phổi của bất kỳ người lính nào còn sống sót. Và vì vậy, từng chút một, những hoang mạc hoang vu cứ xâm thực lấy những vùng đất nơi từng được gọi là nhà.

Ferrell đến từ một gia đình nông dân. Khi mùa màng của họ bắt đầu thất bát, họ chọn cách từ bỏ đất của mình và đi tới một trong những hòn đảo tại phương Đông, nơi được bảo vệ an toàn bởi những kỳ quan của công nghệ. Những gia đình có người phục vụ trong UDF được cấp phép nhập cư, đó là lý do Ferrell tham gia Lực lượng Nhật Bản.

Những “Người lính Nhập cư” đó thường thấy tại Lực lượng Bộ Binh Vũ trang.

“Chú mày đã từng nghe tới kiri-oboeru chưa?”

“Cái gì vậy?” Tôi hỏi, giật cả mình khi nghe thấy tiếng Nhật.

“Đó là một câu nói của Samurai từ thời xưa, nghĩa là ‘Hạ gục kẻ thù, rồi học hỏi.’ “

Tôi lắc đầu. “Nghe lạ tai quá.”

“Tsukahara, Bokuden, Itou, Miyamoto Musashi — họ đều là những samurai nổi tiếng vào thời của họ. Chúng ta đang kể về chuyện năm trăm năm trước đây.”

“Em nghĩ em đã từng đọc truyện tranh về Musashi một lần rồi.”

“Bọn trẻ chết tiệt. Chúng sẽ không bao giờ biết tới Bokuden từ Batman.” Ferrell thở dài đầy bực dọc. Ngồi đây là tôi, mang trong mình dòng máu Nhật Bản thuần chủng, và anh ta còn biết nhiều về lịch sử quê hương tôi còn hơn cả tôi. “Samurai là những chiến binh kiếm sống bằng cách chiến đấu, cũng như chú mày và anh ấy. Chú mày nghĩ những samurai anh vừa kể tên đã giết bao nhiêu người trong đời?”

“Em không biết. Nếu tên của họ vẫn còn được biết tới sau năm trăm năm, vậy hẳn là... mười hoặc hai mươi?”

“Trật cả đám. Ghi chép từ thời đó còn rất đơn sơ, nhưng số lượng thì chắc khoảng từ ba tới năm trăm. Mỗi người. Họ còn chẳng có súng. Họ cũng không có bom. Mỗi người đàn ông họ giết đều là trong những trận chiến vũ-khí-lạnh-chết-tiệt. Anh nghĩ thế là quá đủ để trao một hai cái huy chương gì đó.”

“Sao mà họ làm được?”

“Mỗi tuần đưa một người tới thế giới bên kia, liên tục như vậy trong mười năm, chú mày sẽ có năm trăm. Đó chính là lý do họ được biết dưới cái danh bậc thầy kiếm thuật. Họ không chỉ giết một người và rồi ngừng lại. Họ tiếp tục. Và họ trở nên mạnh hơn.”

“Nghe như trò chơi điện tử ấy. Anh càng giết nhiều, anh càng mạnh hơn — kiểu kiểu thế đúng không? Cút thật, em phải nỗ lực nhiều để bù đắp chênh lệch kinh nghiệm đây.”

“Giống như vậy đấy, ngoại trừ việc đối thủ của họ không phải là những tay mơ không được huấn luyện hay những con quái vật ảo ngoài hành tinh. Những người bị họ xé đôi là những con người sống, với máu và thịt. Những người đàn ông đánh nhau vì mạng sống của họ, cũng như những người khác. Nếu họ muốn sống, họ phải phải khiến kẻ thù chủ quan, đặt bẫy, và thỉnh thoảng phải vấp chân lên cổ mà chạy.”

Không phải là hình ảnh đầu tiên xuất hiện trong đầu bạn mỗi khi bạn nghĩ tới những bậc thầy kiếm thuật đâu.

“Học được những điều khiến chú mày chết nhảm và cách để khiến kẻ thù chết nhảm — cách duy nhất để biết được những điều đó là tự tay làm nó. Mấy thằng nít ranh học vung kiếm trong võ đường thì đừng hòng mà trụ được trước một gã được tôi luyện trong các trận chiến. Họ biết được, và họ cứ tiếp tục làm. Đó là cách họ xếp được một núi xác chết. Mỗi lần một cú vung kiếm.”

“Kiri-oboeru.”

“Đúng vậy.”

“Vậy sao họ còn phải bỏ công ra luyện tập cho bọn em?”

“Ồ, vào ngay trọng tâm vấn đề luôn. Với đầu óc như vậy thì chú mày quá thông minh để làm một người lính đấy.”

“Nói tiếp đi, Trung sĩ.”

“Nếu chú mày thực sự muốn chiến đấu với Mimic, chú mày cần tới trực thăng hoặc xe tăng. Nhưng trực thăng thì đắt, và cũng tốn cả ời tiền để huấn luyện phi công. Và xe tăng thì một tí tí tác dụng cũng không có trên cái địa hình này — quá nhiều núi non sông suối. Nhưng Nhật Bản thì đông lúc nhúc những người là người. Chính vì vậy họ tự bực mình trong Chiến giáp và đưa tới tiền tuyến. Tìm đường sống trong chỗ chết.”

Xem chuyện gì xảy ra với ‘đường sống’ này.

“Mấy thứ họ nhồi nhét vào đầu chú mày trong huấn luyện là những tri thức tối thiểu. Họ đào một mớ lính mới từ cái chỗ khỉ ho cò gáy nào không biết và dạy họ không bằng qua đường khi đèn đỏ. Nhìn trái, nhìn phải và giữ một cái đầu lạnh trước hoàn cảnh nóng. Những thằng khốn đen đui nhất quên sạch sành sanh khi trận chiến nổ ra và chúng gục xuống tương đối nhanh. Nhưng nếu chú mày may mắn, chú mày có thể sống sót qua trận chiến và có lẽ còn học hỏi được chút gì đó. Cứ thưởng thức hương vị của trận chiến đầu tiên và học hỏi từ nó, chú mày sẽ có chút gì đó mà có thể được gọi là —“ Ferrell dừng lại. “Có gì buồn cười à?”

“Hử?” Một nụ cười vừa vẽ ra trên mặt tôi khi anh ấy đang mãi miết nói và tôi không hề để ý.

“Trước trận chiến mà lại cười kiểu ấy, anh bắt đầu lo không biết nào chú mày có chấp cheng chỗ nào không rồi đấy.”

Tôi đang mãi nghĩ tới trận chiến đầu tiên của tôi, khi Wargarita Điên loạn cố giúp tôi, khi ruột non dính đầy bùn của tôi bị đốt thành than, khi tuyệt vọng và sợ hãi ào ào thác đổ trút xuống người tôi. Keiji Kiriya đã là một trong những thằng khốn đen đui. Hai lần.

Lần thứ ba, khi tôi chạy trốn, cái số nó cũng chẳng may được hơn là bao. Nhưng không biết vì lý do gì, thế giới vẫn cứ tiếp tục cho tôi thêm cơ hội khác, thách thức tôi tìm ra cách để sinh tồn. Không phải nhờ may mắn, là nhờ vào chính mình.

Nếu tôi có thể vượt qua được khát khao chạy trốn, tôi sẽ tiếp tục thức dậy rồi huấn luyện cả ngày, sau đó là một ngày ra trận. Và còn chuyện gì tuyệt hơn vậy nữa? Gần như mặc định, tôi sẽ tiếp tục học hỏi, mỗi lần một nhát chém. Thứ một kiếm sĩ tồn mười năm, tôi chỉ cần trong một ngày.

Ferrell đứng dậy và vỗ một phát vào lưng tôi, cắt đứt dòng suy nghĩ của tôi. “Giờ lo lắng chuyện đó cũng chẳng giải quyết được gì. Sao chú mày không đi mà tìm bạn tình ấy?”

“Em ổn, trung sĩ, em chỉ đang nghĩ —“ Ferrell ngoảnh mặt đi. Tôi tiếp tục. “Nếu em sống sót sau trận chiến ngày mai, sẽ lại có một trận chiến khác sau đó, đúng không? Và nếu em sống sót qua trận chiến đó, em lại tiếp tục một trận chiến khác. Nếu em học hỏi được những kỹ năng cần thiết sau mỗi trận chiến, và giữa những trận chiến em luyện tập trong môi trường giả lập, xác suất sống sót của em sẽ tiếp tục tăng lên. Đúng không?”

“Chà, nếu chú mày muốn phân tích sâu hơn —“

“Tự dừng nổi hứng huấn luyện chắc là không có vấn đề gì đúng không?”

“Chú mày quả nhiên không chịu từ bỏ dễ dàng nhỉ?”

“Chẹp.”

Ferrell lắc đầu. “Nói thật, chú mày khiến anh có cảm giác rất khác biệt. Có lẽ anh mày đã quá già rồi.”

“Khác biệt thế nào?”

“Nghe này, có ba loại người trong UDF: bọn xì ke sắp chết đến nơi, những người nhập ngũ để kiếm cái ăn, và những người hực chân ở đâu đó và bước nhầm vào UDF.”

“Em đoán anh xếp em vào nhóm cuối cùng.”

“Chuẩn đấy.”

“Thế anh thuộc nhóm nào, Trung sĩ?”

Anh ta nhún vai. “Mặc trang bị cấp một vào. Quay trở lại đây sau mười lăm phút.”

“Rõ — uh, đầy đủ trang bị luôn ạ?”

“Lính chiến giáp thì tập thể quái nào nếu không có trang thiết bị. Đừng có lo, anh mày sẽ không dùng đạn thật đâu. Mặc đồ vào đi!”

“Thưa ngài, rõ!”

Tôi hành lễ, với đầy đủ lòng kính trọng.

* * *

Cơ thể con người quả thực là một cỗ máy buồn cười. Khi bạn muốn di chuyển một bộ phận — ví dụ cánh tay đi — não bộ sẽ gửi cùng một lúc hai tín hiệu: “Mạnh lên!” và “Yếu đi!” Hệ điều hành chịu trách nhiệm vận hành cơ thể tự động kiềm hãm một chút sức lực lại để ngăn không cho cơ thể vận hành quá sức và tan nát. Không phải cỗ máy nào cũng được trang bị hệ thống an toàn như vậy đâu. Giả dụ cho một cái xe mất phanh lao thẳng vào một bức tường, nó sẽ đâm sầm vào tường cho đến khi động cơ bị hủy hoặc hết xăng.

Võ thuật sử dụng toàn bộ sức lực của cơ thể một cách có chủ ý. Trong luyện võ, bạn vừa đâm vừa hét. Lệnh “Hết to lên!” sẽ chép đè lên lệnh “Yếu đi!”. Luyện tập đầy đủ và bạn sẽ có thể giảm bớt lượng sức mạnh mà cơ thể bạn giữ lại. Nói cách khác, bạn học cách để chuyển hóa sức mạnh cơ thể hồng tự hủy diệt chính nó.

Một người lính và chiếc Chiến giáp của anh ta hoạt động với cơ chế tương tự. Cũng như cơ thể con người có cơ chế hồng kìm hãm bớt năng lượng, Chiến giáp cũng có hệ thống để giữ cho năng lượng luôn ở mức cân bằng. Với một cái nắm tay chứa 370 kí lô lực lượng, một chiếc Chiến giáp có thể dễ dàng nghiền nát một khẩu súng trường chứ đừng nói tới xương người. Để ngăn những tai nạn kiểu kiểu đó không xảy ra, Chiến giáp được thiết kế để tự động tiết chế lực lượng, và thậm chí chủ động kháng cự quán tính để giữ cân bằng trong vận chuyển lực lượng. Giới kĩ thuật gọi hệ thống này là ‘tự động cân bằng’. Hệ thống tự động cân bằng trì hoãn hoạt động của hệ thống vận hành Chiến giáp khoảng vài phần giây. Khoảng thời gian kia bé tới mức phần lớn mọi người chẳng ai thèm để ý. Nhưng trên chiến trường, tí ti thời gian kia quyết định sự khác biệt giữa sống và chết.

Trong ba trận chiến với mười ngàn Chiến giáp mỗi trận, chỉ có một gã đen đủi gặp phải vấn đề với tự động cân bằng, và tự động cân bằng quyết định nấc cụt ngay khi Mimic đang bổ xuống đầu bạn thì coi như xong. Xác suất vô cùng bé, nhưng chẳng ai muốn trở thành thằng ngu đen đủi bốc phải quân Joker. Chính vì vậy, ngay khi bắt đầu mỗi trận chiến, những tay kỳ cựu như Ferrell luôn tắt hệ thống tự động cân bằng đi. Họ không hề dạy chúng tôi chuyện này trong huấn luyện. Tôi phải học cách bước đi khi hệ thống tự động cân bằng bị tắt. Ferrell nói tôi phải có năng lực di chuyển mà không suy nghĩ.

Phải mất bảy lần thử thì tôi mới đi cho thẳng được.

10. Chương 2-2: Trung Sĩ Ferrell (2)

Dịch giả: Maththunder

Hai lính gác sừng sững đứng trên con đường dẫn tới khu vực nằm trong phạm vi quyền hạn của Hoa Kỳ. Họ trông rất đồ sộ, mỗi gã mang một khẩu súng trường năng lượng cao trong tay, chúng to bằng cả bắp chân của tôi.

Hình thể của họ khiến họ trông như những bộ giáp được đem đi trưng bày vậy. Người đi ngang qua nhìn phát là biết ngay ai đang làm nhiệm vụ mà chẳng cần họ nói một lời. Kể cả bom bi có rải như mưa từ trên trời xuống thì những gã này vẫn sẽ trụ trên mặt đất, không chút chớp mắt cho tới khi họ nhận được mệnh lệnh trực tiếp yêu cầu đi làm việc khác.

Nếu bạn không thêm để họ vào mắt và đi thẳng tới cổng chính, bạn sẽ đi trên con đường mà tôi đã đi khi tôi cố đào ngũ trong vòng lặp thứ ba. Chạy trốn thì dễ thôi. Với những gì tôi học được, tôi hẳn có thể né được cuộc tập kích của Mimic và đi thẳng tới Thành phố Chiba. Nhưng hôm nay tôi có mục tiêu khác.

Giờ là 10:29. Tôi đang đứng trong điểm mù của hai gã lính gác. Với sải chân tám mươi phân của tôi, hai gã lính cách tôi chính xác mười lăm giây.

Một con mòng biển bay qua đầu. Tiếng gầm xa xa của đại dương hòa lẫn cùng âm thanh hỗn tạp trong căn cứ. Cái bóng của tôi nhỏ nhoi và lẻ loi bám dưới chân. Chẳng có ai khác trên đường.

Một chiếc xe chở nhiên liệu từ Mỹ chạy ngang qua. Hai gã lính gác thì lễ chào.

Tôi phải căn thời gian đi sao cho chuẩn.

Ba, hai, một.

Chiếc xe tải đâm đầu vào giữa màn sương mờ trên đường. Một bà cụ lao công mang theo dẻ lau đang đứng ngay trước chiếc xe tải. Phanh xe rít lên. Động cơ xe chết cứng. Hai gã lính quay về hướng chấn động, họ lơ là cảnh giác chỉ trong giây lát.

Tôi liền bước đi.

Tôi có thể cảm nhận được hơi nóng phả ra sau lớp vải dày. Với cơ bắp như vậy, tôi không hề nghi ngờ chuyện họ có thể thọc tay vào đít tôi và rút xương sống ra. Trong khoảnh khắc, lòng tôi dậy lên khát khao phi lý trí muốn rút roi ra quật vào người họ.

Tất nhiên rồi, tao có lẽ trông như gió thổi phát là đổ, nhưng chúng mày đừng có nhìn mặt mà bắt hình dong. Muốn thử với tao à? Ai mà thêm để mắt tới một tay lính mới dân Châu Á bé con con cơ chứ?

Liệu những kĩ năng mình học được trong điều khiển Chiến giáp có thể chuyển thành kĩ năng cận chiến tay không trước con người không nhỉ? Liệu mình có mạnh hơn chút nào không? Sao phải đợi lũ Mimic, sao không tự kiểm tra trước mấy con chuột bạch này nhỉ?

Gã lính gác bên phải quay lại.

Bình tĩnh. Giữ mặt lạnh như tiền. Hắn đang quay về bên trái. Khi hắn ta quay, mày sẽ lẩn vào điểm mù của gã lính gác còn lại. Ngay lúc hắn ta nhìn quanh quất tìm kiếm chút dấu vết của Keiji Kiriya thì mình đã hòa mình vào cảnh vật và mất hút.

“Mày có thấy gì không?”

“Trật tự đi. Đội trưởng đang nhìn đây, và anh ấy trông chẳng vui vẻ gì đâu.”

“Fuck you.”

Và cứ như vậy, tôi đột nhập vào lãnh thổ của Hoa Kỳ.

Mục tiêu của tôi là một chiếc Chiến giáp từ Hoa Kỳ. Sau vài vòng lặp, tôi đưa ra kết luận rằng tôi cần một vũ khí mới — thứ mà quân Nhật Bản bọn tôi không có. Khẩu súng trường 20mm phổ thông không xi nhê là bao trước lũ Mimic. Chúng là thứ vũ khí đạt đến sự cân bằng trong số lượng đạn mà một người lính có thể mang theo, xác suất bắn trúng những đối tượng di chuyển với vận tốc cao và độ giật cho phép. Chúng mạnh hơn những vũ khí họ từng lưu hành, nhưng nếu bạn muốn đâm thủng bộ xương bên trong kia, 50mm là loại đạn duy nhất đảm bảo chắc chắn.

Chiến lược cơ bản của UDF là tuyển một đội bộ binh trọng giáp nằm bắn đạn 20mm để giảm tốc độ của kẻ thù đủ để pháo binh và xe tăng có thể hạ chúng. Trong lúc luyện tập, đội hỗ trợ không bao giờ tới đủ nhanh hay đủ mạnh. Rút cục chúng tôi phải tự thân tiêu diệt Mimic.

Thứ vũ khí được coi là giải pháp cuối cùng cho dân kỳ cựu, và cũng là cái mà tôi sử dụng là mũi khoan phản lực nằm trên vai trái. Bạn có thể khoét một lỗ và khoan thủng ruột một con Mimic với một trong những cục cứng kia. Súng phóng tên lửa đôi lúc cũng hữu dụng, nhưng thứ đó khó bắn trúng quá, và thông thường thì bạn sẽ hết tên lửa ngay lúc bạn cần chúng nhất. Khi tôi càng lúc càng quen thuộc với chiến trường, tôi phụ thuộc nhiều hơn vào sức mạnh của mũi khoan phản lực 57mm.

Nhưng khoan phản lực có một nhược điểm to lớn: Băng đạn chỉ có đúng hai mươi viên. Không như súng trường của chúng ta, bạn không thể thay đạn cho nó. Cái lúc bạn bắn xong viên thứ hai mươi thì cũng là lúc bạn xong đời. Nhiều nhất một người lính chỉ được tối đa hai mươi lỗ trên thứ gì đó. Một khi khoan phản lực hết đạn, bạn còn chẳng thể dùng nó để làm cái gì ra hồn. Người thiết kế ra Chiến giáp đơn giản là không hề cân nhắc tới khả năng có người sống đủ dai khi chiến đấu với Mimic để dùng hơn hai mươi viên.

Đm nó chứ.

Vì hết đạn mà tôi đã chết kha khá lần. Lại một kết cục chết chóc khác. Cách duy nhất để tránh nó là tìm một vũ khí cận chiến mà không hết đạn. Tôi đã từng thấy một cái trong cái trận chiến bắt đầu cả chuỗi vòng lặp này.

Rìu chiến. Rita Vrataski, một chiến thần Valkyrie trong Chiến giáp đỏ rực, cùng chiếc rìu của cô ta. Mà nói chính xác thì cái đấy phải gọi là một cục volfram cacbua dưới hình dạng của một chiếc rìu. Một chiếc rìu chiến hai lưỡi thì không thể hết đạn. Bạn vẫn có thể dùng nó khi nó bị bẻ cong. Nó nặng đến thế cơ mà. Đó quả thực là một vũ khí cận chiến tuyệt hảo.

Nhưng trên cái quả đất này, Keiji Kiriya vẫn là một thằng lính mới mà chưa từng thấy trận chiến đầu tiên. Nếu tôi nhờ họ thay mũi phần lực thông dụng bằng một vũ khí khác chỉ đơn giản là vì tôi không thích nó thì cứ ngồi mốc mặt mà chờ họ lắng nghe đi nhé. Yonabaru đã cười vào mặt tôi, và Ferrell thậm chí còn đấm tôi. Khi tôi cố thẳng thắn nói chuyện với chỉ huy trưởng của tiểu đội, hắn ta lờ tôi đi luôn. Tôi sẽ phải tự mình kiểm lấy thứ vũ khí tôi cần.

Tôi hướng tới doanh trại tại khu vực mà Lực lượng Đặc nhiệm Hoa Kỳ đang trú ngụ. Năm phút sau khi sang bên phía căn cứ của quân Hoa Kỳ, tôi chạy tới chỗ chỉ có một người lính canh gác. Cô ấy đang vắn óc bằng một cái cờ lê.

Cái mùi sốc của dầu máy nồng nặc trong không khí, át đi cả cái mùi mặn mặn từ đại dương. Máy gã cứ vo ve như ruồi quanh căn cứ đã rút cả. Dưới bóng râm của doanh trại, thứ vũ khí kim loại mà loài người sử dụng để triệt hạ kẻ thù đang say ngủ.

Cô gái cầm cờ lê đó là Shasta Raylle, một kĩ sư thường dân. Lương của cô ta tối thiểu phải ngang ngửa một trung úy. Tất nhiên là cao hơn một thằng lính quèn như tôi rồi. Tôi liếc sơ qua hồ sơ về cô ta: cao 152 centimet; nặng 37 kilo; thị lực 20/300; thức ăn ưa thích, bánh trái cây. Cô ta chảy trong mình dòng máu Ấn Độ Hoa Kỳ và có mái tóc đen thắt lại thành bím.

Nếu Rita là một con mèo rừng đi lảng vảng kiếm mồi thì Shasta là một con thỏ, không trệt đi đâu được. Cô ta đáng lẽ phải ở nhà, cuộn mình trong một căn phòng ấm áp và kín gió, xem vô tuyến và ngồi nhai kẹo, chứ không phải là bám đầy dầu mỡ ở một căn cứ quân sự thế này.

Tôi cố nói nhẹ nhàng hết mức có thể. “Xin chào.”

Shasta nhảy dựng lên khi nghe giọng tôi. Chết tiệt. Vẫn chưa đủ nhẹ nhàng.

Cặp kính dày của cô nàng rơi cái bịch xuống sàn. Nhìn cô nàng đi tìm kính cứ gà mắc tóc ấy. Thay vì thả cái cờ lê xuống và mò mẫm bằng cả hai tay thì cô nàng cứ quơ quơ trong tuyệt vọng chỉ bằng một tay. Không phải là chuyện mà bạn trông đợi từ một người tốt nghiệp hạng đầu trong lớp tại đại học MIT, phát triển những chiếc Chiến giáp quân sự đặc dụng nhất ngay trong luận văn đầu tiên về công nghệ phòng thủ quân sự, và rồi, theo một yêu cầu, nhảy vào UDF và trở thành kĩ sư xuất sắc cho một chiếc Chiến giáp đỏ rực làm từ thép sừng.

Tôi cúi xuống và lượm kính hộ cô ấy — trông nó giống hai cái kính lúp được gắn lại với nhau hơn.

“Cô làm rớt này,” Tôi nói, đưa cặp kính ra tại chỗ mà tôi hy vọng cô ấy có thể thấy.

“Cảm ơn, dù cho anh là ai.”

“Đừng để ý tới chuyện đó.”

Shasta nhìn tôi. Cặp đít chai khiến đôi mắt cô ấy trông như hai quả trứng gà chiên.

“Và anh là...?”

“Keiji Kiriya.”

“Cảm ơn, Keiji Kiriya. Tôi là Shasta Raylle.” Tôi cố tình không nhắc tới quân hàm cùng tiểu đội của tôi. Shasta cúi đầu xuống. “Tôi để ý thấy nơi này có vẻ giống như một doanh trại giản đơn thông thường — chà, mà nó đúng là vậy, nhưng đó không phải điểm trọng yếu. Điểm trọng yếu ở đây là, nó chứa đựng những công nghệ quân sự vô cùng nhạy cảm. Chỉ có những người có quyền hạn nhất định mới được phép đi vào thôi.”

“Tôi biết. Tôi chẳng muốn gia nhập đâu.”

“Ồ. Được! Tôi mừng là chúng ta rạch ròi được chuyện đó.”

“Thực ra,” Tôi bước tới một bước và nói, “Tôi tới đây để tìm cô.”

“Tôi á? Tôi-tôi rất vui, nhưng tôi e rằng tôi không thể — ý tôi là, anh có vẻ là một người tốt, chỉ là tôi không nghĩ chuyện này sẽ thích hợp, và vẫn còn những công việc phải chuẩn bị cho ngày mai, và —“

“Giờ còn chưa tới trưa mà.”

“Nó sẽ tốn cả ngày!”

“Cô bình tĩnh nghe tôi nói đã —“

“Tôi biết rằng trông có vẻ như tất cả những gì tôi đang làm chỉ là tháo dỡ và lắp lại bộ phận này — chà, và quả thực là vậy, nhưng tôi đang thực sự bận. Rất bận!” Bím tóc của cô nàng đung đưa khi cô ta tự gạt đầu, nhấn mạnh sự thành thật của bản thân.

Cô ta hiểu nhầm rồi. Phải cho mọi thứ về lại quỹ đạo thôi—

“Vậy bộ nhớ ngoài của bộ chiến giáp này đã bị hỏng à?”

“Ừ đúng, nhưng — sao anh biết được?”

“Này, cả tôi và cô đều biết rằng bộ nhớ ngoài cũng không được sử dụng nhiều trong chiến đấu. Nhưng vì những con chip đặc hiệu này chứa cả tấn công nghệ quân sự nhạy cảm, cô sẽ phải hoàn thành cả núi công việc để thu hồi lại một cái, tôi nói đúng chứ? Và cái gã con hoang trọc lông lốc ở xưởng vũ khí cứ bám lấy cô dù cô đã nói với hắn ta không biết bao nhiêu là lần rằng cô không có hứng thú, tôi đoán vậy. Nó gần như đủ để khiến cô cân nhắc tới chuyện trộm lấy một cái từ một trong những bộ Chiến giáp của Quân Nhật Bản.”

“Trộm lấy một— tôi chưa từng nghĩ tới chuyện đó luôn nhé!”

“Không á?”

“Tất nhiên là không rồi! Chà, thỉnh thoảng ý nghĩ đó lại lóe lên trong đầu tôi, nhưng tôi sẽ không bao giờ thực sự làm chuyện đó! Tôi trông giống hạng người—“ Đôi mắt cô nàng mở to ra khi cô ấy thấy thứ nằm trong cái túi được buộc kín mà tôi lôi ra từ túi quần.

Tôi nở một nụ cười ranh mãnh. “Nếu như có ai đó đã trộm một cái cho cô?”

“Cho tôi cái đó nhé? Làm ơn?”

“Xem ai thay đổi thái độ 180 độ kia!”

Tôi giơ cái túi chứa con chip lên cao quá đầu. Shasta loe loe nhảy lên để cố túm lấy nó, nhưng với chiều cao 158 centimet thì chuyện đó hẳn là vô vọng rồi. Mùi dầu máy dính trên áo quần cô ta làm sống mũi tôi cay cay.

“Đừng có trêu tôi nữa, đưa cho tôi đi mà?”

Nhảy. Nhảy.

“Cô không biết tôi vất vả thế nào mới lấy được thứ này đâu.”

“Tôi cầu xin anh mà. Làm ơn đi?”

Nhảy.

“Tôi sẽ đưa cho cô, nhưng phải có thứ gì đổi lại chứ.”

“Thứ gì đó.... đổi lại?”

Ừc.

Cô nàng túm chặt lấy cái cờ lê vào trước ngực, đề lên hai cặp núm đôi ẩn sau lớp áo khoác. Cô ấy rõ ràng đã quen với việc đóng vai nạn nhân sau nhiều năm sống chung lũ thú tại Lực lượng Đặc nhiệm. Trêu được cô nàng dễ như vậy khiến tôi không thể nào trách được họ.

Tôi vấy vấy cái túi bóng về phía chiếc rìu chiến khổng lồ treo trên lồng ở phía sau doanh trại. Shasta trông có vẻ không hiểu tôi đang nhìn cái gì. Đôi mắt cô nàng đảo vài vòng quanh phòng.

“Tôi tới để mượn thứ đó.” Tôi chìa tay thẳng về phía chiếc rìu.

“Thứ lỗi nếu như mắt tôi bị kèm nhèm, nhưng đó rõ ràng là rìu chiến của Rita mà.”

“Bingo.”

“VẬY... anh cũng là lính Bộ binh Trọng giáp à?”

“Cảnh vệ Nhật Bản.”

“Thật là khó cho tôi nha— không phải tôi cố tình nói lời thô lỗ đâu — nhưng cố bắt chước Rita chỉ khiến anh bị thương mà thôi.”

“VẬY có nghĩa là cô sẽ không cho tôi mượn?”

“Nếu anh thật sự nghĩ anh cần tới nó, tôi sẽ cho anh mượn. Dù sao đó cũng chỉ là một đồng kim loại — chúng tôi có cả mớ ở đây. Khi Rita lần đầu hỏi tôi, tôi đã cắt nó ra từ cánh của một cái máy bay thả bom không còn xài được nữa.”

“Thế cô còn chần chừ gì nữa?”

“Chà, nói thẳng nhé, anh sẽ bị giết đấy.”

“Dù cho có nó hay không thì có ngày tôi vẫn sẽ chết.”

“Tôi không thể thay đổi suy nghĩ của anh ư?”

“Chắc vậy.”

Shasta im lặng. Chiếc cờ lê trong tay cô cứ như miếng giẻ rách, và đôi mắt dờ ra. Mái tóc bù xù bết lấy mồ hôi và dầu mỡ xoa trước trán. “Tôi đã từng ở Bắc Phi,” cô ấy nói. “Người lính giỏi nhất của tiểu đội mạnh nhất ở đó nhờ tôi làm một cái, y hệt như anh vậy. Tôi cố gắng cảnh báo anh ta, nhưng việc này lại dính líu tới vấn đề chính trị, và chuyện trở nên phức tạp nên tôi đành cho anh ta.”

“Và anh ta đã chết?”

“Không, anh ta còn sống. Chỉ là sống thôi. Cuộc đời quân nhân của anh ta chấm dứt tại đó. Ước gì tôi có thể tìm ra cách để ngăn anh ta lại.”

“Cô không nên tự trách chính mình. Cô không phải là người khiến Mimic tấn công.”

“Là vậy đó, anh ta không phải bị thương vì đánh nhau với Mimic. Anh có biết quán tính là gì không?”

“Tôi có bằng tốt nghiệp cấp ba đấy.”

“Mỗi cái rìu chiến nặng 200 cân. Một cái nắm tay của Chiến giáp có lực 370 cân tất nhiên là có thể nắm được nó, tất nhiên rồi, nhưng kể cả mạnh hơn nữa cũng không trụ được quán tính khổng lồ đó. Anh ta bị chấn thương ở lưng khi vung chiếc rìu. Nếu anh vung 200 cân bằng sức mạnh khuếch đại của một chiếc Chiến giáp, anh sẽ bị vụn xoắn thành hai mảnh theo đúng nghĩa đen.”

Tôi hiểu rõ cô ấy đang nói gì — quán tính mà cô ấy đang nói tới chính là cái tôi đang nhắm tới. Nó là thứ có thể bổ đôi xương trong của Mimic chỉ bằng một đòn. Chuyện nó có thể tự hại chính tôi không quan trọng lắm.

“Nhìn đi, tôi chắc rằng anh nghĩ anh rất giỏi, nhưng Rita không phải là một người lính thông thường.” Shasta đưa ra nỗ lực cuối cùng để khuyên ngăn tôi.

“Tôi biết.”

“Cô ấy không bình thường, thật đấy. Cô ấy không bao giờ dùng tới hệ thống tự động cân bằng. Và ý tôi không phải là cô ấy tắt nó đi trước khi bắt đầu trận chiến đâu. Chiến giáp của cô ấy thậm chí còn không được gắn thứ đó. Cô ấy là người duy nhất trong đội của chúng tôi không có nó. Trong một tiểu đội tinh anh, cô ấy còn hơn cả tinh anh.”

“Tôi đã thôi sử dụng hệ thống tự động cân bằng từ lâu rồi. Tôi chưa bao giờ nghĩ tới chuyện gỡ hẳn nó ra. Tôi sẽ phải làm vậy thôi. Cho nó nhẹ.”

“Ồ, vậy anh là Rita tiếp theo, phải thế không?”

“Không. Tôi còn lâu mới bằng được Rita Vrataski.”

“Anh biết cô ấy nói gì với tôi trong lần đầu tiên gặp gỡ không? Cô ấy nói thật may khi cô ấy sống trong một thế giới tràn ngập chiến tranh. Anh có thể nói điều tương tự không?” Shasta đánh giá tôi sau cặp đít chai dày cộp. Tôi biết cô ấy muốn nói cái gì. Tôi chỉ đáp trả ánh mắt đó bằng sự im lặng.

“Tại sao anh cứ khẳng khẳng muốn cái rìu chiến của Rita thế?” cô ấy hỏi.

“Không phải là tôi khẳng khẳng muốn nó. Tôi chỉ là muốn tìm thứ gì đó hiệu quả hơn khoan phản lực. Tôi có thể dùng giáo hoặc đoản kiếm, nếu cô có. Bất cứ thứ gì có thể dùng nhiều hơn hai mươi lần.”

“Đó chính là điều cô ấy nói khi cô ấy nhờ tôi cắt cho cô ấy cái rìu.” Shasta thả lỏng bàn tay cầm cờ lê.

“Bất cứ sự so sánh nào với Full Metal Bi — ừm, Valkyrie đều là những lời khen đáng giá.”

“Anh biết không, anh rất...” Giọng của cô ấy bé dần.

“Tôi sao cơ?”

“Không bình thường.”

“Có lẽ vậy.”

“Phải nhớ rằng đó không phải là thứ vũ khí dễ dùng đâu.”

“Tôi có rất nhiều thời gian để luyện tập.”

Shasta mỉm cười. “Tôi đã gặp rất nhiều quân nhân nghĩ họ có thể nổi gót Rita và đã thất bại, và tôi cũng từng gặp những người công nhận tài năng thiên bẩm của cô ấy và chưa từng có ý định đuổi theo cô ấy. Nhưng anh là người đầu tiên tôi gặp có thể nhận ra khoảng cách giữa bản thân và Rita mà vẫn cố đuổi theo đấy.”

Càng hiểu rõ về chiến tranh, tôi càng hiểu rõ tài năng của Rita đáng sợ thế nào. Vòng lặp thứ hai, khi Rita tham gia tập thể hình cùng với chúng tôi, tôi chỉ nhìn cô ta bằng ánh mắt thông thường vì tôi lúc đó chỉ là một thằng lính mới. Giờ sau bao nhiêu là vòng lặp, tôi đã được coi là một người lính Chiến giáp thực thụ, khoảng cách giữa cô ta và tôi có vẻ như còn lớn hơn. Nếu như tôi không, theo nghĩa đen, có một lượng thời gian vô hạn, tôi hẳn đã từ bỏ.

Với một cú nhảy hoành tráng, Shasta chộp lấy con chip silicon từ trong tay tôi. “Chờ đấy. Để tôi lấy vài số liệu về chiếc rìu trước khi anh đi.”

“Cảm ơn.”

Cô nàng chuẩn bị đi đo đạc lấy số liệu thì dừng lại. “Tôi hỏi anh cái này được không?”

“Hỏi đi.”

“Tại sao trên tay anh lại có ghi số bốn mươi bảy vậy?”

Tôi không biết phải trả lời cô ấy ra sao. Ngay lúc này tôi không tài nào kịp nghĩ ra lý do gì đáng tin để người lính viết số lên tay.

“Ồ, có phải đó — ý tôi là, tôi hy vọng tôi chưa nói cái gì không nên nói?”

Tôi lắc đầu. “Cô biết cách người ta đánh dấu chéo lên lịch không? Kiểu kiểu như vậy đấy.”

“Nếu nó quan trọng tới mức anh phải viết lên tay, đó hẳn phải là thứ anh không muốn quên. Bốn mươi bảy ngày cho tới lúc về nhà, là vậy chăng? Hay số ngày đếm ngược tới sinh nhật bạn gái anh?”

“Nếu tôi phải gọi tên nó, tôi sẽ gọi đó là số ngày mà tôi đã chết.”

Shasta không nói gì thêm

Tôi có được chiếc rìu.

11. Chương 2-3: Trung Sĩ Ferrell (3)

Dịch giả: Maththunder

06:00: Thức dậy.

06:03: Mặc kệ Yonabaru.

06:10: Trộm con chip silicon từ kho vũ khí.

06:30: Ăn sáng.

07:30: Tập các bước di chuyển căn bản.

09:00: Luyện tập trong tưởng tượng khi tập bài thể hình mắc dịch.

10:30: Ăn trưa.

13:00: Luyện tập với trọng tâm chỉnh lại thao tác lỗi trong trận chiến trước. (Trong Chiến giáp.)

15:00: Gặp Ferrell để thực chiến. (Trong Chiến giáp.)

17:45: Ăn tối.

18:30: Tham gia buổi họp của tiểu đội.

19:00: Tối bữa tiệc của Yonabaru.

22:00: Lên giường ngủ.

01:12: Giúp Yonabaru lên giường.

Đây đại khái là thời gian biểu trong ngày.

* * *

Ngoài luyện tập, mọi thứ đều đã trở thành quy luật. Tôi đã vượt qua mấy gã lính gác nhiều tới mức giờ tôi có thể nhắm mắt mà làm lại. Tôi bắt đầu lo tôi sẽ trở thành siêu đạo chích trước khi trở thành một quân nhân chuyên nghiệp mất. Tất nhiên cái khả năng trộm bất kỳ thứ gì trong thế giới cứ hết ngày lại reset chẳng có nghĩa lý gì lắm.

Công việc thường ngày không thay đổi nhiều lắm sau mỗi vòng lặp. Nếu tôi cố tình làm khác lịch trình, tôi có thể khiến chuyện gì đó khác biệt xảy ra, nhưng nếu tôi không làm gì thì mọi chuyện sẽ vẫn vậy. Cứ như mọi người cứ đọc cùng một kịch bản hết ngày này qua ngày khác và làm theo sát sà cái cốt truyện đó, không trật một li.

Giờ là 1136 và tôi đang ăn trưa tại Căn tin #2. Cô nàng phục vụ đưa tôi lượng súp hành y như mọi khi vào cùng một thời điểm và trong cùng một cái tô. Tôi xê dịch cách tay để né vài giọt bắn ra khi chúng vẫn bay với quỹ đạo giống hệt mọi khi. Từ chối mấy lời gọi từ những người bạn từ bên kia căn tin, tôi ngồi tại chỗ giống hệt mọi khi.

Rita ngồi trước mặt tôi, cách ba hàng ghế, ngồi ăn và quay lưng lại với tôi. Không phải tôi chọn thời điểm này để ăn vì trùng với giờ ăn trưa của cô ta; chỉ là ngẫu nhiên thôi. Tôi đã quen với việc nhìn cô ta ăn tại góc độ này mỗi ngày, chẳng vì lý do gì cụ thể cả.

Căn tin #2 không phải là nơi một thượng sĩ như Rita thường thấy tới. Không phải là do thức ăn không ngon đâu. Nó tương đối ngon là đằng khác. Nhưng nó trông chẳng có tí gì đủ gây được ấn tượng cho người thức dậy tại phòng nghỉ cao cấp mỗi buổi sáng và có một nửa căn cứ dưới quyền. Tôi nghe đồn Lực lượng Đặc nhiệm Hoa Kỳ còn mang cả đầu bếp riêng theo, điều khiến sự tồn tại của cô ta càng trở nên thần bí.

Cô ta có thể đã nuốt chửng một con chuột sống không biết chừng, có ai biết được đâu. Và rồi vị cứu tinh của chúng ta ăn một mình. Không ai cố nói chuyện với cô ta, và những chỗ ngồi bên cạnh cô ta luôn trống một cách đáng ngờ.

Trên chiến trường thì dũng mãnh như hổ, nhưng Rita Vrataski lại ăn như một đứa con nít. Cô nàng liếm chỗ súp nơi khóe môi và vẽ hình trên thức ăn bằng đầu đũa. Có vẻ như đũa là thứ khá xa lạ với cô ta. Vào lúc 1143 cô nàng làm rớt một hạt đậu trên đĩa. Nó lăn, tăng tốc, nảy vào cái khay, rồi lên bàn. Hạt đậu bay qua không trung và xoay theo chiều kim đồng hồ, hướng thẳng tới sàn bê tông. Lần nào cũng vậy, với phản xạ chớp nhoáng, Rita đều vươn tay trái ra, chụp lấy hạt đậu trên không trung và bỏ vào miệng. Tất cả chưa tới 0.1 giây. Nếu cô ta có mặt trong sê ri sách ‘the Old West’, tôi nghĩ cô ta sẽ rút súng còn nhanh hơn cả Billy the Kid. Nếu cô ta là một samurai, cô ta có thể đọc được mọi đường kiếm của Kojiro Sasaki. Kể cả đang ăn thì Full Metal Bitch vẫn là Full Metal Bitch.

Hôm nay, như mọi ngày, cô ta đang cố nuốt món umeboshi (món mơ muối). Cô ta hẳn đã nhầm nó với món quả khô bình thường. Sau khoảng hai ba lần nỗ lực cố gắng nó lên bằng đũa, cô ta lừa hết tất cả vào miệng.

Nuốt đi.

Rita cong người lại cứ như vừa ăn phải viên đạn 57mm vậy. Lưng cô ta cong lên. Mái tóc màu sắt rỉ trông như chuẩn bị dựng đứng hết cả lên. Nhưng cô ta không nhổ nó ra. Được đấy. Cô ta đã nuốt tất cả xuống. Sau đó cô nàng uống liền tù tì cả một cốc nước.

Cô ta hẳn cũng phải hai mươi hai tuổi đầu, nhưng bạn đừng hòng đoán được chuyện nó nếu chỉ nhìn cô ta. Bộ quân phục màu cát không thể tô điểm chút gì cho cô ta, nhưng nếu bạn cho cô nàng trang điểm với mấy cái váy viền ren mà tụi con gái dưới phố hay mặc, cô ta hẳn sẽ rất đáng yêu. Ít nhất thì tôi thích tưởng tượng như vậy.

Cái món này làm sao vậy? Vị như giấy ấy.

“Mày ăn có ngon không?” Giọng nói vang lên từ phía trên đầu tôi.

Giữ đôi đũa mà không hề di động một sợi cơ, tôi liếc nhìn qua khóe mắt. Một khuôn mặt từ thời tiền sử nhìn tôi từ dưới mái tóc cắt bằng, cao khoảng hai mét so với mặt nước biển. Dáng người của hắn trông giống khủng long hơn là người. Chắc phải có vị tầng tổ nào đó của hắn là khủng long velociraptor đấy. Khí thế của tôi tụt xuống khi tôi thấy hình xăm trên vai hắn: một con sói đội vương miện. Hắn ta từ đội #4, đại đội hắn học với chúng tôi sau trận đấu bóng bầu dục kia. Tôi quay lại dứt đồ ăn vào miệng, đều đặn như máy.

Hắn ta nhướn mày lên, hai hàng lông mày dày cộm có thể khiến cả thế giới loài bướm phải ghen tị. “Tao hỏi là mày đang ăn ngon miệng à.”

“Sao tao có thể không ngon miệng giữa một đại đội như thế này?”

“Thế sao mày cứ nhai nuốt cứ như thể phải nhai chối cọ bòn cầu thế hả?”

Chỉ có vài mống lính ngồi tại cái bàn ngoại cỡ trong căn tin. Cái mùi ngòn ngọt ngào ngạt từ phía nhà bếp. Ánh sáng nhân tạo từ bóng đèn neon trên trần nhà soi rọi núi tôm chiên nằm gọn trong những cái đĩa siêu bền của chúng tôi.

Nếu phải phân loại thức ăn ở trong UDF thành tốt hoặc xấu, nó tất nhiên là tốt. Dù sao thì người lính trong UDF cũng chỉ làm có ba việc là ăn, ngủ và chiến đấu. Nếu thức ăn không ngon thì bạn sẽ gặp phải vấn đề về đạo đức. Và theo Yonabaru, thức ăn tại Căn cứ Tuyến Flower này ngon hơn hết thảy.

Lần đầu tiên tôi ăn thử, tôi đã nghĩ nó rất ngon. Đó là khoảng năm tháng trước rồi, thậm chí còn hơn nữa. Khoảng một tháng trong vòng lặp, tôi bắt đầu phát ngán đồ ăn của tôi. Gia vị được nêm sai một cách cố ý tạo ra một hương vị đủ kinh khủng để nhắc nhở tôi thức ăn còn ở đó. Và giờ, thậm chí nó cũng đã ngừng hoạt động. Tôi chẳng quan tâm nếu bạn ăn thức ăn được nấu bởi đầu bếp bốn sao, sau tám mươi ngày ăn một món thì tất cả đều có vị giống nhau thôi. Có lẽ là do vậy. Theo quan điểm đó, tôi khó lòng mà nghĩ thức ăn thành cái gì khác ngoài trừ một nguồn cung cấp năng lượng.

“Nếu cái bản mặt tao khiến mày ăn mất ngon, vậy tao xin lỗi.” Chẳng có nghĩa lý gì khi bắt đầu một cuộc chiến.

“Chờ đã. Ý mày bảo đây là lỗi của tao?”

“Tao không có thời gian cho chuyện này.”

Tôi bắt đầu lùa chỗ thức ăn cuối cùng trong đĩa vào miệng. Hắn ta vỗ cái lòng bàn tay to bằng cái gang bóng chày xuống bàn. Món súp hành bắn lên cả áo tôi, để lại một vết bẩn chỗ bụng. Tôi thực sự không quan tâm lắm. Dù vết bẩn có cứng đầu thế nào thì ngày mai sẽ hết, và tôi thậm chí còn không phải giặt nó.

“Lời cần nhằn của Đại đội 4 không đáng để đội 17 quan tâm, vậy sao?”

Tôi nhận ra tôi đã vô tình khơi mào một sự kiện hết sức khó chịu. Ngay từ đầu cái vòng lặp này đã bị nguyên rửa rồi, thật đấy. Tôi đã vô tình giết chết Ferrell vào cuối vòng lặp trước, và chuyện đó đã khiến mọi thứ trong vòng lặp này trật đường rầy hết cả. Tính tại thời điểm này, vẫn còn chưa đầy năm tiếng kể từ lúc anh ấy chết trong vũng máu. Tất nhiên sau đó tôi cũng bị cho lên bảng đếm số, nhưng chuyện đó chẳng có gì lạ. Ferrell đã chết khi cố bảo vệ một thằng fucking lính mới. Tất cả là vì chứng đau nửa đầu của tôi tự dừng tái phát.

Tôi định thả lỏng tâm trí bằng cách nhìn chăm chăm vào Rita như mọi khi, nhưng tâm trạng u ám của tôi chắc là đã lộ ra ngoài nhiều hơn tôi nghĩ. Tất nhiên chừng đó là đủ để châm ngòi thứ không xảy ra trong bất kỳ vòng lặp nào trước đó.

Tôi dọn cái khay và đứng dậy.

Cơ thể gã nọ là một bức tường thịt chắn ngang lối. Mọi người bắt đầu tụ tập lại, háo hức chờ đánh nhau. Giờ là 1148. Nếu tôi lãng phí thời gian tại đây thì thời gian biểu của tôi sẽ bị đảo lộn hết. Có nguồn thời gian vô tận không có nghĩa là tôi có thời gian để lãng phí. Mỗi một tiếng đồng hồ tôi đánh mất là một tiếng đồng hồ tôi yếu đi, và nó sẽ ảnh hưởng tới tôi trên chiến trường.

“Mày định chạy à, thằng cứt gà?” Giọng gã vang vọng trong căn tin.

Rita quay lại và nhìn tôi. Hiển nhiên cô nàng vừa nhận ra rằng gã tân binh lúc nãy nhìn chăm chăm vào cô trong buổi tập thể hình đang ăn trong cùng căn tin. Có gì đó mách bảo tôi rằng nếu tôi đáp lại ánh mắt của cô nàng, cô ta sẽ giúp tôi y như những gì cô ta đã làm trong buổi tập thể hình — y như cái lần cô ta giúp tôi trong trận chiến đầu tiên. Rita không phải là kiểu người quay lưng lại khi thấy có người gặp rắc rối. Nhìn một phát là biết ngay cô nàng rất giàu lòng nhân ái. Tôi tự hỏi cô ta sẽ diễn màn kịch gì đây. Có thể cô nàng sẽ bắt đầu nói về món trà xanh để khiến gã này bình tĩnh lại. Tôi bật cười khi nghĩ tới chuyện đó.

“Có gì đáng cười sao?”

Oops. “Không liên quan gì tới mày.”

Tôi rời mắt khỏi Rita. Gã Keiji Kiriya đứng trong căn tin ngày hôm nay không còn là gã lính mới đơn thuần nữa. Ngoại hình của tôi có lẽ vẫn vậy, nhưng bên trong tôi đã được tôi luyện sau bảy mươi chín trận đấu. Tôi có thể tự giải quyết vấn đề riêng của mình. Tôi đã mắc nợ Rita trong buổi tập thể hình và còn nữa, tuy rằng gián tiếp nhưng nhờ bất chước cách nói chuyện của cô nàng mà tôi mới có được một cái riu chiến thừa của cô ta. Tôi không muốn khiến cô ta dính lú tới tôi lần thứ ba chỉ để cho xong buổi ăn trưa.

“Mày đùa bố mày à?” Hắn ta không định cho qua chuyện này.

“Tao xin lỗi, nhưng tao không có thời gian để dây dưa với mày.”

“Giữa hai chân mày có cái gì vậy? Một cặp bóng bàn à?”

“Tao không bao giờ mở bao ra để xem. Mày có à?”

“Đ** mẹ mày!”

“Đủ rồi!” Một giọng cáu gắt vang lên, cắt ngang cuộc cãi vã giữa chúng tôi. Đó không phải là Rita.

Vị cứu tinh là người không ai ngờ tới. Tôi quay lại để nhìn cô gái với làn da màu đồng đứng bên cạnh bàn. Bộ ngực buộc tạp dề in trắng trơn trong mắt tôi với góc tới 60 độ tuyệt hảo. Cô nàng đứng giữa chúng tôi và vẫn đang gấp một con tôm chiên còn đang bốc hơi bằng cặp đũa cả. Đó là Rachel Kisaragi.

“Tôi không muốn có đánh nhau ở đây. Đây là phòng ăn, không phải là sàn quyền anh.”

“Chỉ muốn dạy dỗ tên lính mới này vài phẩm chất tốt đẹp thôi mà.”

“Được rồi, trường học kết thúc ở đây.”

“Này, cô là người phản nản về chuyện trông hăn thăm thiết thể nào khi ăn thức ăn của cô mà.”

“Kể cả vậy.”

Rachel nhìn tôi. Cô nàng không chút oán giận khi tôi làm đổ cái xe khoai của cô ấy, nên vì việc này mà cô ấy giận thì chứng tỏ tôi đã gây ấn tượng mạnh rồi. Một phần chắc là vì cô ấy muốn gây xấu hổ cho bất cứ ai quen biết với Jin Yonabaru, được coi là người ồn ào nhất trong căn cứ. Tôi không trách cô ấy. Tôi từng vướng vào vụ đổ khoai tây, và giờ là vào vụ này. Hậu quả này là trách nhiệm của tôi.

Trong cái căn cứ như cái hoang mạc này, một người phụ nữ như Rachel chắc chắn sẽ hấp dẫn được một hai gã, nhưng tôi chưa từng nhận ra cô ấy nổi tiếng tới mức nào. Gã này vẫn chưa lao vào đánh tôi, một người khác đội. Hăn đang cố thể hiện.

“Ồn rồi. Đáng lẽ tôi không nên nói gì.” Rachel quay lại nhìn gã quái vật khổng lồ và dùng tay giấu sau lưng xua tôi đi. “Đây. Ăn con tôm này. Miễn phí đấy.”

“Để cho lũ chim cánh cụt đi.”

Rachel cau mày.

“Thằng dòi bọ này có định nói gì để bào chữa nữa không?” Thằng đó vung bàn tay to và núng nính thịt qua vai Rachel và tung một cú đấm.

Tôi phản ứng theo bản năng. Nhiều tháng trong Chiến giáp đã luyện cho tôi phải luôn đứng vững trên mặt đất. Chân phải xoay theo chiều kim đồng hồ, chân trái thì ngược chiều kim đồng hồ, khiến người tôi nghiêng sang một bên. Tôi gạt cánh tay hăn ra bằng tay trái và dơ khay đồ ăn trưa bên tay phải lên để tránh làm rơi đĩa, trọng tâm vẫn không dời khỏi giữa cơ thể. Rachel làm rớt con tôm chiên của cô nàng. Tôi túm lấy nó trước khi nó kịp có màn nhào lộn trên không và tiếp đuôi xuống đất.

Cú gạt tay đã khiến thằng đó mất cân bằng. Hăn lờ đã bước tới hai bước, rồi bước thứ ba, sau đó ngã xuống chỗ đồ ăn trưa của một người lính ngồi trước gã. Thức ăn và đĩa bay ra và tan nát một cách ngoạn mục. Tôi đứng dậy, chỉnh cân cái khay bằng một tay.

“Cô làm rớt này.” Tôi đưa Rachel con tôm chiên. Những người chung quanh ào ào vỗ tay.

“Chó má!” Gã kia đã đứng dậy, nắm đấm bay thẳng về phía tôi. Hăn rất cứng đầu. Tôi mất vài tích tắc để tính xem nên né cú đấm của hăn, phản đòn hay quay lưng và quần đít chạy.

Từ kinh nghiệm bản thân thì thấy, một người đàn ông được huấn luyện để lái Chiến giáp cũng được coi là có số má, nhưng nó chẳng là gì so với những gì Mimic có thể làm. Cú đấm của gã thất bại này đủ để gây đau, nhưng đừng hòng gây ra vết thương nào, trừ khi hăn cực kỳ may mắn. Tôi quan sát từng cân lực lượng hăn dồn vào cú đấm. Nắm đấm kia bay sát tới chóp mũi. Hăn ta quên mất động tác chân của mình, lộ ra một sơ hở. Tôi không nắm bắt lấy nó.

Tao vốn đã có thể giết mày đấy.

Hăn ta hồi phục sau cú đấm trượt, hơi thở phì phò từ mũi. Hăn bắt đầu nhảy nhót như một gã quyền anh.

“Thôi né tránh và đánh nhau như một thằng đàn ông đi, bitch!”

Vẫn chưa đủ à?

Khoảng cách giữa trình độ và kỹ năng giữa chúng tôi còn sâu hơn cả Vực Mariana, nhưng nó vẫn chưa đủ sâu để ngăn mấy con thiêu thân. Thằng khốn đáng thương.

Hắn ta tung một cú móc trái. Tôi bước lùi lại nửa bước.

Whoosh.

Lại một cú đấm khác. Tôi lùi lại. Tôi đã có hai cơ hội giết hắn ta rồi. Giờ đây là cơ hội thứ ba. Và giờ là thứ tư. Hắn để lộ nhiều sơ hở quá, đếm không hết. Tôi có thể cho hắn đo ván đến mười lần trong chỉ một phút. May cho hắn là công việc của tôi không phải là gửi một tay lính chiến giáp khỏe mạnh tới trạm xá, dù họ có mất bình tĩnh thế nào đi nữa. Công việc của tôi là gửi Mimic tới nơi dành riêng cho chúng trong Địa ngục.

Mỗi một cú đấm hắn ta tung ra và trượt, đám đông lại òa lên.

“Coi nào, mày vẫn chưa khiến hắn ta mảy may trầy xước!”

“Đừng có nhảy nhót và đón lấy một đòn đi!”

“Đấm hắn! Đấm hắn! Đấm hắn!”

“Để ý cửa, đừng để ai phá ngang vụ này! Tao đặt mười đô cho tay to con!” Ngay lập tức theo sau, “Hai mươi cho gã gầy!” Đây, đó là tôi mà! Tôi tự nghĩ trong đầu khi né tiếp một cú đấm khác. Rồi ai đó bỗng hét lên, “Tôm chiên của tôi đâu? Tôi làm mất con tôm chiên rồi!”

Đám đông càng điên cuồng, hắn ta càng dồn sức vào cú đấm, và chúng lại càng dễ né.

Ferrell có một câu nói: “Chia nhỏ mỗi giây.” Lần đầu tiên tôi nghe được, tôi không tài nào hiểu được ý nghĩa của nó. Một giây là một giây. Làm sao mà kéo dài hay chia nhỏ nó được.

Nhưng hóa ra bạn có thể chia một đơn vị thời gian thành nhiều phần nhỏ hơn. Nếu bạn bật một công tắc đèn trong óc lên, bạn có thể quan sát một giây trôi qua ra sao cứ như những khung hình trong một bộ phim ấy. Một khi bạn đoán được chuyện gì sẽ xảy ra trong mười khung hình tiếp theo, bạn có cả đồng cách để xoay chuyển tình thế theo hướng có lợi cho bạn. Cái này thuộc cấp độ tiềm thức. Trong trận chiến, bạn không thể tin tưởng vào ai không biết làm thế nào để chia nhỏ thời gian.

Né đòn tấn công của hắn thì dễ. Nhưng tôi không muốn gây ra thêm sự kiện không cần thiết nào khác ngoài cái này. Tôi đã vướng phải cả đồng rắc rối để bắt kịp thời gian biểu, nhưng nếu tôi cứ tiếp tục thế này thì đội #17 sẽ nhanh chóng tới được căn tin. Tôi cần phải kết thúc cái trò tiêu khiển này trước khi họ tới.

Tôi quyết định rằng ăn một cú đấm của hắn sẽ lãng phí ít thời gian nhất. Cái tôi không tính tới là Rachel lại tới và cố cản hắn ta. Cô nàng chỉnh sửa quỹ đạo của nắm đấm của hắn ta vừa đủ để thay đổi điểm rơi vốn là trên má xuống dưới cằm. Một cảm giác nóng cháy truyền từ răng và leo tới tận sống mũi. Những cái đĩa trên khay nhảy múa trên không trung. Và Rita, vẫn ở mép rìa phạm vi quan sát của tôi, đứng dậy rời khỏi căn tin. Tôi sẽ coi cơn đau này là một bài học cho lần tới. Tôi mất ý thức và chìm sâu vào giấc ngủ...

* * *

Khi tôi tỉnh dậy, tôi thấy mình đang nằm trên một cái giường do vài cái ghế xếp lại. Có cái gì đó ướt ướt đang ở trên trán tôi — một cái khăn tay con gái. Hương cam nhàn nhạt lan tỏa trong không trung.

“Anh tỉnh chưa?”

Tôi đang ở trong bếp. Bên trên tôi là một cái máy thông gió công nghiệp đang kêu vo ve, hút hơi ẩm từ căn phòng đi. Gần đó, một chất lỏng màu xanh ô liu đang sắp sửa sôi trong một cái chảo khổng lồ như cái vạc mà những người thổ dân ăn thịt người hay dùng để luộc chín từ đầu tới chân mấy nhà thám hiểm đi lạc, ngoại trừ việc nó to hơn một chút. Thực đơn của tuần tới treo trên tường. Bên trên cái thực đơn viết tay là một cái đầu của một gã đàn ông cắt từ một tấm poster.

Sau khi nhìn hàm răng trắng bóng của hắn ta trong một khoảnh khắc tưởng như vĩnh hằng, tôi cuối cùng cũng nhớ ra. Đó là đầu của gã vận động viên thể hình từ tấm poster trong doanh trại của chúng tôi. Tôi tự hỏi làm thế nào mà hắn ta có thể lưu lạc từ doanh trại của mấy gã đực rựa tới bức tường mới, nơi hắn ta có thể dành cả ngày mỉm cười đầy ranh mãnh trước những cô gái làm việc trong nhà bếp.

Rachel đang gọt khoai tây, vứt từng đoạn vỏ xoắn ốc vào một cái thùng rác ngoại cỡ phải xấp xỉ kích thước của cái chảo. Đó cũng làm những củ khoai tây đã rơi như mưa trên đầu tôi trong vòng lặp thứ tư. Tôi đã

ăn món khoai tây nghiền chết tiệt kia bảy mươi chín lần rồi. Trong bếp không còn người nào khác ngoài Rachel. Cô ấy hẳn phải tự mình phục vụ hết đồ ăn cho chúng tôi.

Đứng dậy, tôi cần không vài cái để kiểm tra hàm của mình. Cú đấm kia có vẻ đã tới đúng chỗ. Mọi thứ không đến mức quá tệ như tôi dự tính. Rachel nhìn thấy tôi.

“Xin lỗi. Thực ra anh ta không phải người xấu đâu.”

“Tôi biết.”

Cô nàng mỉm cười. “Anh trưởng thành hơn vẻ bề ngoài đấy.”

“Dù sao vẫn chưa đủ trưởng thành để tránh né rắc rối,” tôi nhún vai và trả lời.

Người ta thường bốc đồng trước ngày ra trận.

Và những gã kia luôn tìm một cơ hội để thể hiện mình trong một trận đánh trước một người như Rachel. Mọi chuyện như được ông trời sắp đặt hòng chống lại tôi, mặc dù tôi khẳng định rằng cái bộ mặt của tôi chẳng liên quan gì ở đây hết.

“Anh là người theo chủ nghĩa hòa bình à? Anh có thể đánh trả mà.”

“Tôi muốn để dành nó cho chiến trường.”

“Ra vậy.”

“Là sao?”

“Ra vậy nên anh mới nương tay. Rõ ràng anh đánh nhau tốt hơn.” Ánh mắt của Rachel chĩa xuống tôi đầy ngụ ý. Là một cô gái, cô nàng khá là cao. Căn cứ Tuyến Flower xây xong được ba năm rồi. Nếu cô ấy tới đây ngay sau khi nhận được giấy phép nhà dinh dưỡng học, vậy tức là cô nàng phải hơn tôi ít nhất bốn tuổi. Nhưng trông chả giống vậy tí nào. Và không phải là cô ấy cố tình khiến mình trông trẻ ra đâu nhé. Màu da đồng rực rỡ cùng nụ cười ấm áp đều rất tự nhiên. Cô ấy làm tôi nhớ tới cô thủ thư tôi từng yêu hồi cấp ba. Nụ cười y như vậy đã đánh cắp trái tim tôi và đưa tôi tới làm việc ngoài giờ tại thư viện trong mùa hè oi bức năm đó.

“Cuộc đời của chúng ta sẽ được khắc trên đá. Giấy chỉ là nhất thời — chúng quá dễ chỉnh sửa.” Những suy nghĩ như vậy thường xuyên xuất hiện trong tôi gần đây.

“Câu này nghe lạ đấy.”

“Có lẽ vậy.”

“Anh có bạn gái chưa?”

Tôi nhìn cô ấy. Đôi mắt xanh lá cây. “Chưa.”

“Tối nay tôi rảnh đấy.” Rồi cô ấy vội vàng thêm vào, “Đừng hiểu nhầm. Không phải ai tôi cũng nói vậy đâu.”

Chuyện đó thì tôi thừa biết. Cô ấy đá bay Yonabaru ngay tắp lự. Suốt một tuần tôi phải rửa tai nghe hết lời phàn nàn này tới lời phàn nàn khác về cô nàng nóng bỏng nhất với cặp đùi bị khóa lại với nhau bằng cái ổ khóa to nhất. “Thời nay mà còn chuyện đó thì thật là buồn cười,” anh ta bảo tôi. Và tôi có cảm giác đó không phải là sự dối xử bất công đâu, chỉ bởi vì đó là Yonabaru thôi.

“Mấy giờ rồi?” Tôi vẫn còn thời gian biểu phải tiếp tục.

“Gần ba giờ. Anh ngắt xiu tận ba tiếng rồi.”

1500. Tôi đáng ra phải đang luyện tập với Ferrell. Tôi phải sửa chữa những gì đã làm trong vòng lặp trước — bước di chuyển đã giết chết Ferrell và trung úy. Họ đã chết để bảo vệ tôi bởi vì tôi cứ thích khoe mẽ kỹ thuật của mình trên chiến trường. Trong đầu tôi vẫn còn ám ảnh bởi tấm ảnh gia đình cháy xém tung bay trong gió được Ferrell đặt trang trí bên trong chiến Chiến giáp của anh ta. Tấm ảnh mà anh ấy đang cười dưới mặt trời Brazil rực rỡ, vây quanh bởi các anh chị em cứ day dứt trong tôi mãi không nguôi.

Tôi không sở hữu bất kì tài năng kiệt xuất gì khiến tôi nổi bật hơn những người khác. Tôi chỉ là một người lính. Có những chuyện tôi có thể làm, và những chuyện tôi không thể. Nếu tôi tập luyện nghiêm chỉnh thì tôi có thể biến một vài chuyện tôi không thể làm thành chuyện có thể. Tôi sẽ không để sự tự tin thái quá của bản thân giết chết những người đã bảo vệ tôi nữa.

Nếu trong hoàn cảnh khác thì tôi đã chấp nhận lời mời của cô ấy.

“Xin lỗi, nhưng tôi không phải là người mà cô cần.”

Tôi quay lưng lại và bắt đầu chạy tới sân huấn luyện, nơi Trung Sĩ Ferrell đang chờ, anh ấy vẫn còn ướt đầm mồ hôi và được bơm đầy adrenaline.

“Asshole!”

Tôi chạy một mạch không dừng lại.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/all-you-need-is-kill>